

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
GV NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Cử thị 37: dối trá, hoảng hốt và mê muội tột cùng !!!

Tờ Wall Street Journal (cơ quan ngôn luận của giới đại tư bản Hoa Kỳ) số ra ngày 14-11-2006, có đăng bài "Hà Nội nở rộ" (Hanoi in full bloom) của Thứ trưởng Ngoại giao CSVN Lê Văn Bằng. Đại ý viết rằng chính quyền VN cho phép tự do báo chí, người dân được thoải mái mở trang mạng của các đài RFA, VOA cũng như của mọi đài khác. Các lãnh tụ CSVN xoa tay khoan khoái, chắc hẳn cú lừa thứ hai này (sau cú lừa bỏ Nghị định 31/CP) sẽ trở lại. Trớ trêu thay, chỉ một tuần sau đó, chính Tổng Giám Đốc đài RFA, bà Libby Liu, qua một lá thư ngỏ cũng đăng trên tờ Wall Street Journal ấn bản Á châu ngày 22-11, cho rằng **điều đó là dối trá** vì trang mạng của đài vẫn bị nhà cầm quyền VN ngăn chặn, sóng phát thanh thì bị phá, và đã nhiều lần phóng viên đài xin phép vào VN để hành nghề một cách công khai chính thức nhưng bị chối từ. Gần đây nhất, hôm 13-11, một phóng viên của ban Việt ngữ RFA đã không được phía VN cho phép tham gia đoàn báo chí của Tòa Bạch Ốc, tháp tùng TT Hoa Kỳ sang Việt Nam. Lá thư của bà Liu kết thúc như sau: **"Đừng nên mang ảo tưởng là khi Hà Nội nở rộ lòng kinh tế thì cũng nở rộ sự kiểm soát hoạt động truyền thông"**. Lời lẽ nhẹ nhàng, nhưng đó quả là một cái tát vào mặt chế độ dối trá chuyên đời như chế độ CSVN.

Đang lúc đó thì trong bóng tối, Bộ Chính trị đảng CSVN đã thủ sẵn một đòn chí tử mang tên **Thông báo kết luận số 41 được viết xong từ ngày 11-10-2006**, nói về các biện pháp tăng cường lãnh đạo và quản lý báo chí. Và Thông báo này đã phát huy tác dụng suốt Hội nghị APEC. Đang khi "màn trình diễn vĩ đại" này được tổ chức với 21 tài tử lừng danh quốc tế cùng 2 ngôi sao Triết-Dũng mới nổi, cộng thêm khoảng 10 ngàn đảo kếp từ các công ty, thông tấn xã, tổ chức phục vụ... thì hàng trăm ngàn công an vòng trong vòng ngoài, chìm nổi đủ mặt, với áo giáp, gậy gộc, súng ống, còng số tám, máy nhiễu sóng điện từ lăm lăm trong tay, đã cách ly, vây chặt các nhà dân chủ, các lũ dân oan, các nhóm phóng viên ngoại quốc đang muốn gặp nhau để trình bày và nắm rõ bộ mặt thật của chế độ. Nhiều sáng kiến độc đáo, động trời đã được tung ra để "quản lý" việc thông tin, như bán cho các phóng viên ngoại quốc những Sim Card mà số đã được ghi vào bộ nhớ của đầu não an ninh (lặng phéng liên lạc với "bộ phận động" là bị cúp liên), như cấp thời tạo ra những nhà tù tại gia, bằng cách thay khoá cổng, chặn hành lang, chốt ngõ vào, treo biển cấm trước nhà của các chiến sĩ dân chủ, bằng cách tổng giám đốc oan đùng cầm kiên trì vào trại giam trá hình mang tên mỹ miều "Trung tâm Bảo trợ Xã hội". Thật "nhất cử lưỡng tiện": giam chặt kẻ đối lập mà chẳng bị la rùm beng là bắt bớ ! Hẳn là lãnh tụ các Nước độc tài tham dự Hội nghị đã tấm tắc khen ngợi và sẽ gửi người sang học một khoá về cách bịt miệng tài tình này ! Thế nhưng một cuộc họp báo trên điện thoại giữa các phóng viên ngoại quốc và một số nhà dân chủ trong nước, giữa mấy chính khách bên trời Âu Mỹ và hai nữ tù nhân trại Bảo trợ xã hội Hà Nội vẫn thực hiện được... Đến nay thì hầu hết những tờ báo lớn và các cơ quan truyền thông nổi tiếng trên thế giới đều thấy rõ bộ mặt lem luốc, cung cách dối gian, hành xử thô bạo của tập đoàn CS nhân Hội nghị APEC nên đã đưa nhiều bản tin rất thuận lợi cho công cuộc đấu tranh tại VN như LA Times, USA Today, Chicago Tribune, CNN Radio, CBS News, AFP, Reuters, AP, Mercury News, Chicago Tribune, Washington Times, BBC News, Sacramento Bee, Asia Times Yahoo, San Diego Tribune, Washington Post, Reporteurs Sans Frontières v.v....

Quá tức khí, Bộ Chính trị liền ra lệnh biến Thông báo kết luận 41 của đảng lập tức thành văn kiện của nhà nước (cho nó danh chính ngôn thuận !), mang tên **Chỉ thị 37** của "ngài" Thủ tướng cựu trùm mật vụ. Theo ý kiến của các nhà phân tích thời sự, Chỉ thị này không phải là một sáng kiến kiểu chiến thuật, mà là một **chủ trương mang tính chiến lược** đã được chuẩn bị kỹ từ mấy tháng trước khi VN vào WTO. Các lãnh đạo CSVN đã cảm thấy rõ ràng khi vào WTO là mọi sự sẽ không còn như trước nữa. Các cam kết đối với quốc tế trong WTO đòi buộc VN phải lấy sự tự do, công khai, minh bạch, bất độc quyền làm nguyên tắc hành xử, phải lấy tư nhân làm gốc trong kinh tế thị trường và lấy Công dân làm nền trong chính trị xã hội. Các nguyên tắc chung của thế giới này sẽ tác động đến mọi sinh hoạt và mọi thể chế trong Nước. Bộ Chính trị đã dự kiến là sẽ có một làn sóng, một không khí tràn vào VN, đòi các Quyền Tự do Dân chủ, đặc biệt là Quyền Tự do Ngôn luận, Tự do Báo chí. Cho nên họ buộc phải có một chủ trương chiến lược kịp thời để ngăn chặn các Tự do này.

Quả thế, so với 23 văn kiện về báo chí trước đây, kể từ Luật báo chí ngày 28-12-1989 đến Nghị định 56 hôm 06-06-2006 mới rồi, thì **Chỉ thị 37 tuy ngắn nhưng lại rất bao trùm, nghĩa là quản lý toàn diện**: từ đường lối, chủ trương, nội dung, tổ chức, đến cơ quan chủ quản của các báo và đến ban biên tập các địa phương. Nói cách khác, xét về chủ thể quản lý thì gồm Ban Tư tưởng Văn hóa Trung ương của đảng, Bộ Văn hóa Thông tin và các Bộ ngành của bộ máy cầm quyền, Hội Nhà báo Việt Nam và các cơ quan liên hệ, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan chủ quản báo chí. Xét về đối tượng quản lý thì đủ mọi loại hình báo chí : báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử ; báo ngày, báo tuần, báo tháng, thậm chí cả phụ san, phụ trương, chuyên đề... đủ mọi thành phần nhân sự làm báo : chủ nhiệm, chủ bút, biên tập, phóng viên... đủ mọi yếu tố liên quan đến tờ báo : từ hệ thống văn bản pháp luật (cần siết chặt thêm mãi), việc cung cấp và xử lý thông tin, đến việc tổ chức bồi dưỡng về chính trị, luật pháp, nghiệp vụ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, việc thanh tra tài chánh của báo chí... Độc đáo hơn nữa là lời tuyên phán : **"Kiên quyết không để tư nhân hóa báo chí dưới mọi hình thức và không để bất cứ tổ chức hoặc cá nhân nào lợi dụng, chi phối báo chí để phục vụ lợi ích riêng, gây tổn hại lợi ích đất nước."** (mục 2 khoản d). -->



TRONG SỐ NÀY:

- Trg 01 ▶ **Chỉ thị 37: dối trá, hoẵng hốt và mê muội tột cùng!!!**
- Trg 03 ▶ **Kháng thư số 09 phản đối Chỉ thị 37/2006/CT-TTg -Khối 8406**
- Trg 05 ▶ **Bản Lên án số 01 dành cho Chính quyền CSVN -UB Nhân quyền VN**
- Trg 06 ▶ **Hiến pháp của Đảng lưu manh và ần bám lớn nhất -Trần Nhu**
- Trg 10 ▶ **Nghị quyết Quốc hội Âu châu về tội ác của CS... -Gs Nguyễn Văn Canh**
- Trg 13 ▶ **HT Quảng Độ lên tiếng về việc HK rút tên CSVN... -Phòng TTPGQT**
- Trg 15 ▶ **Tín đồ Cao đài phản đối việc di Liên đài Đức HP... -Phùng Văn Phan**
- Trg 17 ▶ **Bản tin Khẩn cấp 11&12 -GH Phật Giáo HHTT**
- Trg 18 ▶ **Một gia đình 3 cha con là tù nhân lương tâm... -Ms Nguyễn Hồng Quang**
- Trg 19 ▶ **Giáo xứ Phường Tây đương đầu với bạo quyền.. -Nhóm PV từ Huế**
- Trg 21 ▶ **Từ WTO đến APEC -Gs Âu Dương Thệ**
- Trg 23 ▶ **VN trước ngã ba đường -Đình Thiên Vũ**
- Trg 24 ▶ **Ý nghĩa màu áo trắng -Ngô Minh Hằng**
- Trg 25 ▶ **Siết họng báo chí VN -Ngô Nhân Dụng**
- Trg 27 ▶ **Hãy lên tiếng với màu trắng -Đình Lâm Thanh**
- Trg 28 ▶ **Thông báo số 06: Chiến dịch Cánh chim hoà bình -Đảng Thăng Tiến VN**
- Trg 29 ▶ **Cải cách Ruộng đất theo lời kể của Ts Hữu Loan -Ns Trịnh Hưng**
- Trg 31 ▶ **Đơn tố cáo khẩn cấp -Ni cô Thích Đàm Thoa**

Rải rác ▶ Tin tức

**01 & 15 mỗi tháng
NGÀY DÂN CHỦ CHO
VIỆT NAM
NGÀY TOÀN DÂN MẶC
ÁO TRẮNG**

Điều này không lạ gì với não trạng CS, một não trạng trong thời chiến mang tên “vừa đánh vừa đàm”, trong thời bình là “vừa tỏ vẻ cởi mở với bên ngoài vừa đàn áp quyết liệt bên trong”; vừa ra những văn bản pháp lý hết sức phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế vừa có những chủ trương và hành xử kiểu man rợ, vô lý, vô luật đối với Nhân dân quốc nội ; vừa chấp nhận những thành tựu của thế giới văn minh vừa thông thêm cái đuôi dị hợm độc đoán cổ lỗ : nào pháp chế (theo nguyên tắc) XHCN, nào kinh tế thị trường theo định hướng XHCN, nay thì **thông tin ngôn luận theo nhân quan XHCN...** Tựu trung vẫn là mù quáng tin tưởng và khư khư bảo vệ chân kiềng **3 bê** của chế độ là **bạo lực, bít láp và bịp lừa**. Tất cả chúng tổ tập đoàn lãnh đạo CSVN mưu toan tiếp tục duy trì **chính sách độc tài**, coi Nhân dân như bầy tôi, nô lệ, chỉ có bốn phận tuân hành ý muốn tối thượng của ông chủ tối cao là đảng, cụ thể là Bộ Chính trị ; duy trì **chính sách ngu dân**, muốn biến Toàn Dân sống trên đất Việt thành một bầy đàn, chỉ được quyền nói những gì đảng cho nói, biết những gì đảng cho biết, tin những gì đảng bảo tin, yêu những gì đảng bảo yêu, coi đảng là nguồn của chân, thiện, mỹ ; duy trì **chính sách bao che**, dùng quyền lực để cấm vạch trần muôn vạn sai lầm và tội ác của đảng, cụ thể của Bộ Chính trị, của các Ủy viên Trung ương, của hàng lãnh đạo cao cấp. Tất cả chúng tổ tập đoàn lãnh đạo CSVN tiếp tục sống trong **mê muội**, không thấy xu hướng dân chủ, minh bạch, công khai của thời đại, khát vọng công bằng và lẽ phải của Toàn Dân, chẳng nhận ra tác hại diên rở của bạo lực, sự tiến bộ lạ lùng và sức mạnh vô địch của các phương tiện truyền thông đại chúng ; sống trong **dối trá** cách ngoan cố và đại dốt, chỉ biết lật lọng, lường gạt, ngụy biện trong lối hành xử với Đồng bào, với Quốc tế và với Lịch sử; sống trong **hốt hoẵng** triền miên do sợ hãi sự thật, do không thấy lẽ phải nằm về phía mình, sáng tối ngày đêm nấn óc bóp trán nghĩ cho ra đủ cách áu trí, ngoan cố và tuyệt vọng để bịt miệng quần chúng. Tất cả phát xuất từ đầu óc và quả tim ứ đầy tham vọng quyền lực và luôn muốn bám chiếc ghế cho tới khi không còn bám được thì thôi, bất chấp danh dự, lương tâm, liêm sỉ của mình và bất chấp sự thống khổ của Dân chúng, sự tụt hậu của Dân tộc. **Các phần tử độc tài u mê này già bộ nhắm mắt không chịu thừa nhận rằng chính họ đã phân hoá rất trầm trọng : Từ nội bộ đảng, ngày càng nhiều những người có lương tri phản tình đảng âm thầm hỗ trợ cho Cao trào Dân chủ hoá Đất nước.**

Thực tế là Nhân dân chẳng còn ngồi yên nữa ! Báo chí quốc doanh đang tìm mọi cách bứt dây thông lọng, bẻ vòng kim cô. Nhục lắm rồi “công cụ tuyên truyền của đảng” !! Các nhà đấu tranh dân chủ thì lừng lững tiến vào mặt trận thông tin tự do, với sự hỗ trợ nhiệt tình của đồng bào hải ngoại và báo giới quốc tế. Toàn Dân thì đang hừng hực hưởng ứng “**Ngày DC cho VN, Ngày Toàn Dân Mặc Áo Trắng**” và Chiến dịch “**Cánh Chim Hòa Bình - Mỗi Người Là Một Phóng Viên**” mà đảng TTVN vừa phát động hôm 11-12-06 ! **Chỉ thị 37 này có khả thi nói không** hay cũng chỉ như Chỉ thị của Ông Võ Văn Kiệt cấm Toàn Dân cất giữ và lưu hành ngoại tệ năm 1993 trong khi ai cũng biết chính các thành viên của bộ máy cầm quyền lúc ấy là các trùm buôn ngoại tệ ? **Rõ ràng Chỉ thị 37 đang là bằng báo hiệu hồi hấp hối của CSVN** : Liệu Ông Nguyễn Tấn Dũng có đủ sức bóp chết được Quyền Tự Do NL của Toàn Dân, cụ thể là Báo Tư nhân mà hiện thực rõ nhất là BNS Tự Do NL ? Số 16 BNS này vừa qua đã in ngay tại VN đến 11 ngàn bản, không kể hàng nửa triệu trang tài liệu đi kèm khác, mà một số do phóng viên các báo nhà nước góp phần ấn hành. Hay là các Báo này sẽ dùng ngòi bút mà sớm kết liễu triều đại của ông và mời ông qua đoàn tụ với con cái tại Mỹ ???

BAN BIÊN TẬP



Tác giả: Babui - Nguồn: Danchimviet.com



KHỐI 8406

KHÁNG THƯ SỐ 09 PHẢN ĐỐI

Chỉ Thị 37/2006/CT-TTg

"Về việc tăng cường lãnh đạo & quản lý báo chí"

08-12-2006

I. Căn cứ trên :

1- Tuyên ngôn Quốc tế về Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc năm 1948, VN xin tham gia năm 1977, Điều 19 : *"Ai cũng có quyền tự do bày tỏ quan niệm và tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền không bị ai can thiệp vì những quan niệm của mình, và quyền tìm kiếm, tiếp nhận cùng phổ biến tin tức và ý kiến bằng mọi phương tiện truyền thông không kể biên giới quốc gia."*

2- Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và chính trị được Liên Hiệp Quốc biểu quyết năm 1966, Việt Nam xin tham gia năm 1982, Điều 19 : *"1- Mọi người đều có quyền giữ quan điểm của mình mà không bị ai can thiệp vào. 2- Mọi người có quyền tự do ngôn luận. Quyền này bao gồm tự do tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến mọi loại tin tức và ý kiến, không phân biệt ranh giới, bằng truyền miệng, bản viết hoặc bản in, bằng hình thức nghệ thuật, hoặc thông qua bất cứ phương tiện truyền thông đại chúng nào khác theo sự lựa chọn của mình."*

3- Tuyên ngôn Phụ đính Tuyến ngôn Quốc tế về Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc ngày 09-12-1998, Điều 6: *"Quyền Tự Do Ngôn Luận và Phát Biểu : Chiếu Điều 19 Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền "Ai cũng có Quyền tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến các tin tức, ý kiến bằng mọi phương tiện truyền thông, không kể biên giới Quốc gia. Ai cũng có Quyền giữ vững quan niệm và phát biểu quan điểm mà không bị (nhà cầm quyền) can thiệp."*

4- Hiến pháp Nhà cầm quyền CSVN năm 1992, Điều 146 : *"Hiến pháp Nước CHXHCNVN là luật cơ bản của Nhà nước, có hiệu lực pháp lý cao nhất. Mọi văn bản pháp luật khác phải phù hợp với Hiến pháp (này). Và Điều 69 : "Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí ; có quyền được thông tin ; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật."*

II. Khối 8406 chúng tôi cương quyết khẳng định rằng :

1- Chính phần b Điều 146 của Hiến pháp 1992 nói trên : *"Mọi văn bản pháp luật khác phải phù hợp với Hiến pháp (này)"* là nền tảng để vô hiệu hóa bất cứ Pháp lệnh, Chỉ thị, Nghị quyết, Nghị định, Thông tư... nào không phù hợp với các Quyền của Công dân do chính Hiến pháp 1992 này quy định. Thậm chí nó còn vô hiệu hóa bất cứ Điều luật nào trong Hiến pháp này mâu thuẫn với các Quyền Công dân nói trên, vì trong trường hợp ấy chính Hiến pháp đã tự vi hiến (tự mâu thuẫn).

2- Nếu có Pháp lệnh, Chỉ thị, Nghị quyết, Nghị định, Thông tư,...nào mâu thuẫn với khẳng định ở phần cơ bản của Điều 69 Hiến pháp 1992 : *"Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí ; có quyền được thông tin ; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình"*, thì Văn bản pháp luật ấy đã VI HIẾN TRÁM TRỌNG, dù Hiến pháp ấy còn rất nhiều điều tự mâu thuẫn và đang mâu thuẫn với các Tuyên ngôn, Công ước Quốc tế ... hiện hành của Liên Hiệp Quốc, bởi lẽ nó đã phát sinh do ý muốn độc tôn của đảng cộng sản độc tài,

không xứng đáng được gọi là "Hiến Pháp", và chắc chắn trong tương lai gần, Toàn Dân Việt sẽ phải hợp lực để hủy bỏ và thay thế.

3- Vì thế : cụm từ *"theo quy định của pháp luật"* được thêm vào cuối Điều 69 (như cuối các Điều 54, 57, 62, 68, 73, 80 Hiến pháp) mà Nhà cầm quyền độc tài hạng bét nào cũng luôn biết cách *xảo trá thêm vào, để khống chế và có khi xoá sạch các quyền vừa được Điều 69 này xác nhận*, đã bị chính phần b của Điều 146 nói trên vô hiệu hóa.

4- Vậy, Chỉ Thị 37/2006/CT-TTg do Ông Nguyễn Tấn Dũng ký ngày 29-11-2006 để thực hiện Thông báo kết luận số 41-TB/TW của Bộ Chính trị về một số biện pháp tăng cường lãnh đạo & quản lý báo chí, do Ông Trương Tấn Sang ký ngày 11-10-2006, đã vi hiến và mâu thuẫn với điều 69 & 146 Hiến pháp năm 1992 khi viết ở mục 2 khoản d : *"Phải thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, làm tốt công tác động viên, khen thưởng để phát huy tốt vai trò của báo chí ; đồng thời, chỉ đạo uốn nắn kịp thời và xử lý đúng pháp luật các sai phạm của báo chí. Kiên quyết không để tư nhân hóa báo chí dưới mọi hình thức và không để bất cứ tổ chức hoặc cá nhân nào lợi dụng, chi phối báo chí để phục vụ lợi ích riêng, gây tổn hại lợi ích đất nước."*

5- Luật Báo chí của Nhà cầm quyền CSVN năm 1989, Điều 10 : *"Báo chí phải tuân theo những điều sau đây : 1. Không được kích động Nhân dân chống Nhà nước CHXHCNVN,... 3. Không được tiết lộ bí mật Nhà nước : bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định."* ; Luật Bỏ sung năm 1999 sửa đổi Luật Báo chí năm 1989, Điều 6 : *"Báo chí có nhiệm vụ ... 2. Tuyên truyền, phổ biến, góp phần xây dựng và bảo vệ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước,...xây dựng chủ nghĩa xã hội..."*. Những Điều ấy cho thấy rõ ràng là đảng CSVN chỉ muốn mọi phương tiện thông tin đại chúng

trong Nước trước hết và trên hết phải giúp cho đảng CSVN và Nhà cầm quyền CSVN trường trị. Mọi sai lầm và tội ác của đảng và Nhà cầm quyền phải được coi là những bí mật Quốc gia, báo chí tuyệt đối không được tiết lộ !!! Một trong các nghịch lý điển hình đang rất phổ biến tại Việt Nam : Trong khi Nhà nước là “đầy tớ” thì ra đến 600 tờ báo và nắm hết mọi cơ quan và phương tiện thông tin, còn Nhân dân là “ông chủ” thì lại không được quyền ra một tờ báo nhỏ nào hết !!!

6- Các pháp quy nói trên của Nhà cầm quyền CSVN đã **vi phạm đặc biệt nghiêm trọng** các Văn kiện của Công pháp Quốc tế được nêu ở các số 1-2-3 Mục I của Kháng Thư này.

III. Từ các nền tảng trên đây, Khối 8406 chúng tôi quyết liệt tuyên bố trước công luận trong Nước và quốc tế rằng :

1- Chúng tôi **cực lực phản đối** các điều nêu trên trong Luật Báo chí hiện hành của Nhà cầm quyền CSVN và yêu cầu Nhà cầm quyền CSVN phải **hủy bỏ, sửa đổi** các quy định mâu thuẫn với Quyền Tự do Thông tin, Tự do Ngôn luận, Tự do Báo chí do Liên Hiệp Quốc đã thừa nhận cho Nhân loại toàn cầu.

2- Bộ Chính trị đảng CSVN đã có Thông báo kết luận số 41-TB/TW ngày 11-10-2006 về nền báo chí Việt Nam song cố tình che giấu, vì **muốn xin được gia nhập WTO, được tổ chức Hội nghị APEC 14-2006**. Nhưng liền ngay sau khi được vào WTO ngày 7-11-2006 và tổ chức xong Hội nghị APEC ngày 19-11-2006, thì ngày 29-11-2006 Ông Nguyễn Tấn Dũng đã ký ngay “**Chỉ Thị số 37 về một số biện pháp tăng cường lãnh đạo và quản lý báo chí**”. Điều đó chứng tỏ nhà cầm quyền CSVN vẫn giữ : (a) **Não trạng độc tài**, coi Nhân dân như bầy tôi, cỏ rác, chỉ có bổn phận tuân hành ý muốn tối thượng của đảng, cụ thể là của Bộ Chính trị. (b) **Não trạng hốt hoảng** do sợ hãi sự thật. Khi không nắm được lẽ phải, thì ấu trĩ, ngoan cố và tuyệt vọng tìm cách bịt miệng quần chúng. (c) **Chủ trương ngu dân**,

muốn biến mọi Công dân thành một bầy đàn, chỉ được quyền nói những gì đảng cho nói, biết những gì đảng cho biết, tin những điều đảng bảo tin, coi đảng là nguồn của sự thật và sự thiện. (d) **Chủ trương bưng bít**, dùng quyền lực để cấm loan tin về vô số sai lầm và tội ác của đảng, cụ thể của Bộ Chính trị, của các Ủy viên Trung ương, của hàng lãnh đạo cao cấp. (e) **Đầu óc mê muội**, không thấy xu hướng dân chủ, minh bạch, công khai của thời đại, khát vọng cất lên tiếng nói chân thực của Toàn Dân, chẳng nhận ra sự tiến bộ lạ lùng và sức mạnh vô địch của các phương tiện truyền thông đại chúng. (f) **Đầu óc đối trá**, chuyên lật lọng, lờng gạt, ngụy biện trong cách hành xử với Đồng bào, với Quốc tế và với Lịch sử.

3- Nhân ngày Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc 10-12-2006, chúng tôi tha thiết **kêu gọi Liên Hiệp Quốc, các Quốc hội, các Chính phủ, các Vị Lãnh đạo chính trị và các Chính khách vừa tham dự Hội nghị APEC 14-2006 tại Việt Nam, các Tổ chức Nhân quyền quốc tế, các Cơ quan Ngôn luận hoàn vũ, toàn thể Đồng bào Việt Nam hải ngoại** : Trước hết hãy nhận ra được sự gian xảo lừa của Nhà cầm quyền CSVN, để thận trọng trong bang giao hợp tác ; tiếp đến hãy tìm mọi cách hữu hiệu buộc Nhà cầm quyền CSVN phải theo những nguyên tắc hành xử văn minh của thế giới, chấp hành những điều cam kết với Cộng đồng Nhân loại, đối xử đúng với Công dân của mình theo **Pháp luật phù hợp** với các tiêu chí của Liên Hiệp Quốc. Chúng tôi **đặc biệt kêu gọi** các Nhà Trí thức và các Bậc Tu hành là những người hiểu hơn ai hết : **Tự do Ngôn luận là linh hồn của mọi Tự do** ; có bổn phận hơn ai hết trong việc lên tiếng cho Chân lý, Công bình, Tình thương và Nhân phẩm. Ước gì các Nhân sĩ Việt luôn đi đầu trong sứ mạng giải thoát Toàn Dân khỏi tai ách của đối trá, xích xiềng của sợ hãi và bóng tối của mê muội.

4- Chúng tôi tin tưởng và mong đợi 8.000 nhà báo của hơn 600 tờ báo tại Việt Nam luôn kiên định với danh dự, lương tâm và chức nghiệp

cao cả của người cầm bút, luôn phải là người phục vụ và bảo vệ Chân lý chứ không phải là nô bộc của đảng Cộng sản ; biết can đảm nói lên sự thống khổ, nỗi khát khao, niềm hy vọng của toàn thể Dân tộc, không cam lòng làm công cụ tuyên truyền cho một tập đoàn đảng ngồi trên Pháp luật và đưa Đất nước đến chỗ khủng hoảng, bế tắc không lối thoát như hiện nay. Chúng tôi hết lòng khâm phục những Chiến sĩ Dân chủ Hòa bình đang sẵn sàng viết bằng máu nếu không thể viết bằng mực, sẵn sàng liều chết để Đồng bào được sống, sẵn sàng vào nhà tù nhỏ để Nhân dân thoát khỏi nhà tù lớn, sẵn sàng bị bịt miệng để mọi người được ung dung cất tiếng nói, sẵn sàng lấy đau khổ và cả mạng sống để bẻ gãy từng khoản luật phi lý và bất công, sẵn sàng chịu mọi sự khồng chế để giành lại mọi Tự do cho con cháu Lạc Hồng.

5- Nhân đây, **một lần nữa**, chúng tôi xin lặp lại lời **kêu gọi và đề nghị**, nếu có thể được, tất cả Thành viên Khối 8406 quốc nội - hải ngoại, tất cả Thành viên Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam trong và ngoài Nước, toàn thể Đồng bào VN yêu chuộng Tự do - Dân chủ cho VN, cũng như mọi Người Thiện chí quan tâm đến Dân chủ Việt Nam trên toàn cầu : **chọn hai ngày 01 & 15 mỗi tháng làm : NGÀY DÂN CHỦ CHO VIỆT NAM, NGÀY TOÀN DÂN MẶC ÁO TRẮNG** khi đi làm, đi học, và trong mọi sinh hoạt văn hoá - giải trí... (trừ khi phải khoác áo ấm), đề : - Hiệp thông với các Chiến sĩ Dân chủ Hòa bình đang bị đàn áp khốc liệt tại quốc nội, - Nhắc nhở Mọi Người quyết tâm kiên trì đấu tranh cho Dân chủ và Tự do Báo chí Việt Nam, - Đồng thời cũng nhắc nhở Nhà cầm quyền CSVN biết rằng : Lòng Dân đang khao khát Tự do Dân chủ cho Tổ quốc là không thể đảo ngược.

Tuyên kháng tại VN, 8-12-2006
Đại diện lâm thời Khối 8406
gồm 2.133 Chiến sĩ Dân chủ Hòa bình và hàng vạn Công dân quốc nội & hải ngoại :

Công dân Đỗ Nam Hải, SG.
Công dân Trần Anh Kim, TB.
Công dân Nguyễn Văn Lý, Huế.

ỦY BAN NHÂN QUYỀN VIỆT NAM

BẢN LÊN ÁN SỐ 1

dành cho Chính quyền CSVN

Hà Nội, 10-12-2006

Ủy ban Nhân quyền Việt Nam vừa được thành lập nhân ngày Nhân quyền Quốc tế mừng 10-12 năm nay. Bản Thông cáo Báo chí đề cùng ngày cho biết Ủy ban được thành lập bởi một số người quan tâm đến những quyền tự do cơ bản của con người, chiếu theo Tuyên ngôn Quốc tế về Nhân quyền, các Công ước Quốc tế về Nhân quyền mà Việt Nam đã ký kết hoặc đã gia nhập, và chiếu theo điều 69 Hiến pháp Việt Nam 1992.

Ban điều hành lâm thời của UBNQVN gồm các vị Phạm văn Trội, Nguyễn Phương Anh, Dương văn Dương. Các Ủy viên gồm các vị Bạch Ngọc Dương, Bùi Minh Thanh, Trần Khải Thanh Thủy, Trần Đình Nguyên, Nguyễn Công Lý.

Cũng theo bản Thông cáo Báo chí, UBNQVN là một tổ chức phi chính phủ, hoạt động độc lập, phi đảng phái và phi lợi nhuận. UBNQ không phải là một tổ chức chính trị, làm việc dựa trên tinh thần công bằng, trọng lẽ phải và sự thật. Nhiệm vụ của Ủy ban Nhân quyền là bảo vệ, cổ vũ và là thẳng tiến nhân quyền, cụ thể là:

- Giáo dục và quảng bá nhân quyền cho mọi tầng lớp dân chúng;
- Theo dõi về tình trạng nhân quyền của VN, gửi báo cáo nhân quyền cho chính phủ VN, các cơ quan hữu quan của VN, khuyến cáo về các vụ vi phạm nhân quyền;
- Lên tiếng bênh vực cho công dân VN và người nước ngoài đang sinh sống và làm việc trên lãnh thổ VN khi các nhân quyền của họ bị xâm phạm;
- Hợp tác quốc tế trong việc bảo vệ nhân quyền.

UBNQVN sẽ hợp tác chặt chẽ với Liên minh Dân chủ Nhân quyền Việt Nam, Khối 8406, Công đoàn độc lập VN, Hội đoàn kết Công Nông và cùng với các chính đảng khác trong việc bảo vệ nhân quyền.

humanrightsvn@gmail.com

BẢN LÊN ÁN SỐ 1 DÀNH CHO CHÍNH QUYỀN CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 10-12-2006

Ngày 10-12 hàng năm là ngày nhân quyền thế giới. Chính phủ các nước, các tổ chức quốc tế kỷ niệm ngày này để nhắc nhở lẫn nhau hãy cam kết bảo vệ những giá trị cao quý và phẩm giá của con người. Thế nhưng ở Việt Nam thì ngược lại, chính quyền cộng sản đã ra lệnh cho các lực lượng an ninh của mình gây sách nhiễu, câu lưu thẩm vấn những người hoạt động cho dân chủ và nhân quyền. Dưới đây là chi tiết các vụ vi phạm nhân quyền của chính quyền cộng sản Việt Nam:

1/ Em gái của luật sư Lê Thị Công Nhân là Lê Thị Minh Tâm đã chọn ngày này để tổ chức lễ cưới của mình tại khách sạn số 14A phố Lý Nam Đế, Hà Nội. Luật sư Lê Thị Công Nhân đã mời một số người bạn trong phong trào đấu tranh dân chủ đến dự lễ cưới chia vui cùng gia đình như: luật sư Nguyễn Văn Đài, Bạch Ngọc Dương, Nguyễn Khắc Toàn, Lương Duy Phương, Trần Khải Thanh Thủy, Vũ Thanh Phương, Lê Thị Kim Thu, Nguyễn Phương Anh v.v... Nhưng mật vụ cộng sản đã ngăn chặn không cho những người này đến dự đám cưới này. Tại khách sạn nơi tổ chức đám cưới có khoảng 20 mật vụ cộng sản trà trộn vào làm nhân viên khách sạn quay phim chụp ảnh, thậm chí là ghi lại các biển số xe đi dự đám cưới. Bên ngoài đường phía trước khách sạn có 2 xe đặc chủng của quân đội biển đỏ chờ đầy lính với súng ống đầy đủ. Đặc biệt là từ lúc 12.00 đến

12.45 trưa, mật vụ cộng sản đã sử dụng các phương tiện kỹ thuật phát sóng điện thoại toàn bộ khu vực diễn ra lễ cưới nhằm ngăn chặn các cuộc điện thoại về phỏng vấn luật sư Lê Thị Công Nhân trong cuộc hội luận về Nhân quyền và Dân chủ cho Việt Nam.

2/ Lúc 9.00 sáng ngày 10-12-2006, trung tá mật vụ cộng sản tên Nguyễn Việt Trung và một nữ mật vụ cộng sản A42 tên là Yến đã đến tận nhà riêng của nhà văn Hoàng Tiến, mời nhà văn Hoàng Tiến đi "làm việc", tuy nhiên nhà văn Hoàng Tiến đã phản đối, lập tức những mật vụ cộng sản này đã có hành động cưỡng bức, ép buộc, xóc nách nhà văn Hoàng Tiến đưa đi. Mật vụ cộng sản đã câu lưu nhà văn Hoàng Tiến đến tận hơn 3 giờ chiều mới để cho bác về nhà. Trong suốt thời gian đó nhà văn Hoàng Tiến không chấp nhận làm việc với họ.

3/ Mật vụ cộng sản cho rằng luật sư Nguyễn Văn Đài đang xúc tiến thành lập Ủy ban Nhân quyền Việt Nam, nên ngày từ ngày 8-12-2006, mật vụ cộng sản đã giám sát mọi hoạt động của luật sư Đài, ngày 9-12 luật sư Đài tham dự buổi họp lớp với khoảng hơn 20 người bạn học, mật vụ cộng sản đã huy động một lực lượng đông đảo bao vây nhà hàng, nhưng sau khi họ biết đó chỉ là buổi họp lớp thì họ cũng ngồi ăn ở bên cạnh để nghe câu chuyện mà mọi người trao đổi với nhau.

Sáng sớm ngày 9-12, mật vụ Đặng Hồng Đức thuộc A42 đã đến nhà ép buộc luật sư Đài đi làm việc đến tận 4.30 chiều mới được tự do, và yêu cầu luật sư Đài sáng Chủ nhật 10-12 tiếp tục làm việc, nhưng luật sư Đài nói ngày Chủ nhật luật sư Đài phải đi nhà thờ vì là tín đồ Tin lành. 8.00 sáng Chủ nhật, luật sư Đài đang chuẩn bị đi nhà thờ, thì Đặng Hồng Đức cùng một số quan và một xã hội đen đến ép buộc luật sư Đài đi làm việc, mặc cho luật sư Đài phản đối quyết liệt, nhưng họ đã đe dọa dùng vũ lực nếu luật sư Đài tiếp tục phản đối. Đến 3.00 chiều luật sư Đài mới được tự do. Mục đích của mật vụ cộng sản là ngăn chặn không cho luật sư Đài tham dự buổi hội luận về nhân quyền trên internet và tham dự đám cưới của em gái luật sư Nhân.

4/ Ngày 9-10-2006 nhà báo Nguyễn Khắc Toàn cũng nhận được giấy mời lên công an phường Tràng Tiền để "làm việc" vào ngày 10-12-2006.

5/ Tại Sài Gòn, ngày 10-12, mật vụ cộng sản đến tận nhà riêng của nhà tranh đấu dân chủ Đỗ Nam Hải

để trấn áp anh Hải đi “làm việc”, bắt giữ và câu lưu anh Hải từ 9 giờ sáng đến tận 5 giờ chiều mới thả về. Mục đích cũng nhằm ngăn chặn anh Hải tham gia hội luận về nhân quyền trên internet.

6/ Trong ngày 10-12, các anh Nguyễn Phương Anh, Lương Duy Phương và Bạch Ngọc Dương, mặc dù không bị câu lưu nhưng cũng bị một đám mật vụ cộng sản cả nam và nữ bám theo quấy rầy.

Ngày 10-12-2006, một ngày quan trọng của cả thế giới, kỷ niệm 58 năm ngày công bố bản Tuyên Ngôn Nhân Quyền Quốc Tế vào ngày 10-12-1948. Bản Tuyên Ngôn Nhân Quyền Quốc Tế đã được hơn 200 nước trên thế giới là thành viên của Liên Hợp Quốc tham gia và tất cả các nước đều ký cam kết tôn trọng và thực hiện nội dung của bản Tuyên Ngôn Nhân Quyền. Các quốc gia đều có trách nhiệm phải thúc đẩy cho nhân quyền được đảm bảo trên phạm vi đất nước của mình. Việt Nam cũng là thành viên của Liên Hợp Quốc và nhà nước cộng sản Việt Nam cũng đã ký kết các cam kết quốc tế kể trên, cùng với Công Ước Quốc Tế về quyền dân sự và chính trị. Tuy nhiên trên thực tế, những hành động ở trên như bắt bớ, câu lưu, thẩm vấn vô cơ những người hoạt động dân chủ, nhân quyền và tôn giáo của mật vụ cộng sản thì đã bôi nhọ vào chính bộ mặt vốn đã lem luốc về nhân quyền của nhà nước cộng sản Việt Nam.

UBNDVN lên án mạnh mẽ những hành động vi phạm nhân quyền và quyền tự do tôn giáo nói trên của chính quyền cộng sản VN. Yêu cầu chính quyền cộng sản VN phải chấm dứt ngay những hành động vi phạm tương tự trong thời gian tới.

UBNDVN kêu gọi chính phủ các nước, các tổ chức quốc tế và toàn thể nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới lên án những hành động vi phạm nhân quyền và quyền tự do tôn giáo nói trên của chính phủ cộng sản VN.

**THAY MẶT UBNDVN VIỆT NAM
CÔNG TỐ VIÊN
BÙI MINH THANH
NGUYỄN CÔNG LÝ**

**Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động
Phê bỏ “thần tượng”
Hồ Chí Minh
Giải thể chế độ cộng
sản độc tài**

Hiến Pháp của ĐẢNG lưu manh ăn bám lớn nhất thế giới *Trần Nhu*

**Trên thế giới này từ cổ đến kim, không có một tổ chức “ăn bám” nào lớn như Đảng CSVN. Vô địch!*

**Trên thế giới này từ tối cổ đến cận kim, từ Đông sang Tây không có một chính quyền nào cai trị dân lưu manh như chính quyền của Đảng CSVN.*

**Trên thế giới này cũng không có một nhà nước nào lại xem thường “Hiến pháp” do chính mình đặt ra như nhà nước CHXHCNVN.*

Nhiều người thường đặt vấn đề: “Hiến pháp” của nước VNDCCH trước đây và của nước CHXHCNVN từ năm 1960 trở về sau, ở điều mấy có ghi rõ như thế này, thế khác v.v... mà sao không thi hành?

Câu trả lời là trong lịch sử thế giới, Đảng CSVN và nhà nước CHXHCN VN là một ngoại lệ. Trên hình thức, nhà nước VC cũng giống như bất kỳ một tổ chức chính quyền hay cơ cấu nhà nước nào. Văn kiện căn bản của họ mà người ta gọi là “hiến pháp” không phải do chính nó làm ra, sao chép phỏng theo hiến pháp của nước khác. Nên có nhiều điều cũng vẫn minh, dân chủ, tự do... không thua kém ai! Vậy thì điểm căn bản khác nhau ở chỗ nào? Xin thưa một bên thì thực thi nghiêm chỉnh. Còn một bên thì “nói một đằng làm một nẻo”. Phần bên các quốc gia dân chủ, những nhà soạn thảo “hiến pháp” đều chấp nhận nguyên tắc lấy nhân dân làm tối thượng. Ngày nay họ quan niệm rằng chính quyền được lập nên “bởi dân, cho dân và vì dân”, nên phải có trách nhiệm với dân. Hiến pháp là luật tối cao của quốc gia. Nên hiến pháp phải bao trùm và chi phối bất cứ luật nào khác. Nó đưa ra các nguyên tắc, và tất cả các luật lệ và các hoạt động của chính quyền phải phù hợp với các điều khoản của hiến pháp. Người thi hành tôn trọng các nguyên tắc ấy.

Hiến pháp phân chia quyền hành quốc gia làm 3 ngành: Lập pháp, Hành pháp và Tư pháp. Hiến pháp cũng ấn định quyền hành cho mỗi ngành. Các nhà lãnh đạo trong một nền dân chủ thực sự hành động trong phạm vi quyền hành ấy. Lập pháp làm ra luật, Hành pháp thi hành luật và Tư pháp có nhiệm vụ xét xử các vi

phạm của Hành hay Lập pháp. Nếu người lãnh đạo Hành pháp có hành vi vượt quá quyền hạn của mình, họ sẽ bị Quốc hội chất vấn, điều tra và có thể bị truy tố trước một Tòa án. Mặt khác, nếu Quốc hội có hành vi lạm quyền như làm ra đạo luật không ở trong giới hạn mà Hiến pháp cho phép, sẽ bị Tòa án xét xử. Những cơ chế như vậy được vận hành để ngăn chặn những sự lạm dụng quyền hành của mỗi cơ quan. Hiến pháp cũng phân định rõ ràng phạm vi trách nhiệm của quyền Tư pháp. Người ta quan niệm bộ “pháp điển” nhà nước là “Hiến pháp” như một vị thần công lý rất thiêng liêng, không phải là một bình phong che giấu những khuất tất.

Ở VN, Đảng cầm quyền hoàn toàn không có ý tưởng gì như quan niệm trên. Ngược lại những người lãnh đạo ĐCSVN từ xưa tới nay coi “Hiến pháp” là bức họa để trang trí vào khoảng trống. Bên trên “Hiến pháp” có Đảng. Nó tự đặt mình cao hơn hết thấy! Cao hơn Tổ quốc, cao hơn nhà nước, cao hơn pháp luật.

Nên các đại biểu quốc hội được coi là “cổ máy giờ tay”, thì các bộ, các viên chức cao cấp của chính phủ chỉ là những bình hoa đẹp, nhưng vô dụng, cốt để mê hoặc lòng người và đánh lạc hướng dư luận quốc tế.

Thời Hồ, Tôn Đức Thắng, Nguyễn Lương Bằng... chỉ vì thân phận đặc biệt mà làm nên chức chủ tịch nhà nước mà một số quốc gia gọi là “tổng thống”, họ là những chậu cảnh để tượng trưng chứ không có thực quyền. Còn bây giờ, năm 2006 Nguyễn Minh Triết được Ban Tổ Chức Đảng cử làm chủ tịch nhà nước. Ngày nhậm chức (lễ đăng quang), Triết nói sẽ làm đúng chức năng của vị nguyên thủ quốc gia. Nhưng ta thấy Triết không có quyền bổ nhiệm các bộ trưởng trong chính phủ. Ở các nước tự do, về việc bổ nhiệm các chức vụ trong ngành hành pháp thì chính vị nguyên thủ quốc gia như trong Tổng thống bổ nhiệm vào nội các các vị bộ trưởng, và được quốc hội (Thượng viện) phê chuẩn. Về vấn đề này, ở Việt Nam hoàn toàn không do Chủ tịch nước lựa chọn, mà hoàn toàn do Ban Tổ Chức trung

ương Đảng xếp đặt. Ban này bỏ nhiệm các chức vụ trong chính quyền và cả trong Đảng nữa. Trong Đảng, cũng có một cơ quan tương ứng, hoạt động song song với mỗi bộ trong chính quyền. Cơ quan này mới thực nắm trọn quyền hành của các bộ liên hệ, như đóng vai trò chỉ đạo và quyết định mọi việc. "Hồi Ưc" của cựu ngoại trưởng Trần Quang Cơ cũng có viết: "Ban đối ngoại trung ương Đảng làm việc thay cho Bộ ngoại giao. Và Trường ban Tổ chức Trung ương Đảng bỏ nhiệm chức vụ cho chính quyền" Thật là quái đản!!!

Thiết tưởng ở đây cũng cần nói sơ lược về vai trò của Ban Tổ chức Trung ương Đảng (BTCTƯĐ). Ban này bỏ nhiệm các chức vụ trong Đảng cũng như chính quyền, và chính nó dàn dựng ra chính phủ (hành pháp), quốc hội, tòa án. Nói một cách chính xác thì BTCTƯĐ là nơi ráp nối, kiến lập bộ máy Đảng lẫn chính quyền. Nó khống chế chính phủ và các cơ chế quốc gia. Khống chế toàn bộ xã hội. Nó quyết định mọi vấn đề từ việc quan trọng lớn lao như ai làm chủ tịch nhà nước, ai làm bộ trưởng quốc phòng ai làm bộ trưởng nội vụ v.v... Và vì sao nó điều khiển, sai khiến được các bộ trưởng? Bởi vì nó thâm tóm đủ mọi tài liệu, tin tức về từng cá nhân, ngay cả đến các ủy viên Bộ Chính Trị, thậm chí gồm cả những liên hệ riêng tư với gia đình, nhằm mục đích khống chế từng người. Những chi tiết vụn vặt về mọi sinh hoạt của một ủy viên trung ương và các tướng lãnh ở khắp nơi trên toàn quốc, đều được bọn mật vụ báo cáo lại, được tập trung thành hồ sơ. Do đó khiến cho mọi người phải sợ, thậm chí cả Tổng bí thư Đảng cũng bị khống chế như thế. Không ai có thể biết rõ nó đang nắm giữ những bí mật gì về đời sống riêng tư của mình. Ông Bô già của Đảng như trường hợp Lê Đức Thọ chẳng hạn, nắm giữ chức vụ Trường BTCTƯĐ trong nhiều năm, kéo dài qua mấy đời Tổng bí thư của đảng. Ông ta có quyền tuyển chọn hoặc sa thải Tổng Bí Thư, Chủ tịch nhà nước v.v... Cùng lúc BTCTƯĐ tung ra nhiều hoạt động, hay chiến thuật bí mật khác tại miền Nam và nhiều quốc gia khác trên thế giới trong mục đích thay đổi ý tưởng của họ theo chiều hướng có lợi cho quyền lợi của nó.

Đối với dân chúng, nó còn lập ra những quy định, luật lệ gì gì đó, không sao tính xuê, đến những việc nhỏ như ai được ăn bao nhiêu kí lô gạo, mấy thước vải một năm (loại gì) và ở đâu, làm gì, có thể kết hôn với ai, được sinh bao nhiêu đứa con,

những đứa trẻ ấy thuộc loại nào, hưởng thụ và học hành ra sao, khi chết được mua loại hòm nào, chôn ở nghĩa địa nào. Như cựu Đại tá Bùi Tín có nói trong cuốn "Mặt Thật" của ông: "Ở Bắc khi dân chết được phân ra làm 3 loại hòm: a,b,c. Nghĩa địa cũng được chia làm 3 hạng: a,b,c" Đây là nguyên tắc. Thực tế, việc mua hòm thường phải hối lộ tiền, kể cả việc chôn ở nghĩa địa nào dù đã được qui định, vì có những cái tốt, cái xấu, nơi đẹp hay không.

Song song, nó tiến hành việc tẩy nã và khống chế toàn thể dân chúng, biến họ thành các công cụ dễ sai khiến, để hết lòng phục vụ đảng. Nó tự găm nó vào nhân dân để thao túng khống chế nhân dân. Chân rết của nó găm xuống từng đơn vị nhỏ nhất trong mọi tổ chức nhà nước, tỉnh thành, huyện, quận, làng xã để nắm quyền lực. Tổ chức đảng len lỏi ở tất cả mọi nơi, quản lý tất cả mọi thứ, từ mớ rau, muối, thịt, gạo, đường, mỡ... đều có tem phiếu cấp cho từng loại người, từng cá nhân. Và bất cứ ai cũng có thể bị cúp khẩu phần bất cứ lúc nào. Việc quản lý cung cấp này kéo dài từ năm 1955 đến năm 1990 mới chấm dứt.

Từ một cơ quan mang tính chất làm công tác thống kê đảng viên với Lê Văn Lương, Ban Tổ chức Trung ương Đảng khi vào tay Lê Đức Thọ, nó nhanh chóng trở thành một trung tâm quyền lực mới, quy tụ những người thân tín của Thọ thành một tổ chức Mafia chính hiệu. Đây cũng là một trong những hoạt động kỳ dị khác thường, đóng vai trò của một chính quyền. Và có lẽ vì thế nó đòi hỏi phải có một nhân vật quái đản lù lùng xuất hiện trong đám Mafia, ở trong một đất nước vốn có quá nhiều nghịch lý rất khác lạ đối với các quốc gia khác.

Một thí dụ nữa là việc Đảng đi ký hiệp ước thay cho chính phủ.

Ở các quốc gia dân chủ trên thế giới, không thể có chuyện người lãnh đạo một đảng phái nào ở, nắm ngoài hệ thống chính quyền, tự tiện thay cho chính phủ đi ký các hiệp định với nước ngoài. Ở Việt Nam, Đảng CS cho chủ tịch nhà nước, thủ tướng chính phủ, bộ ngoại giao ra rìa, ngồi chơi. Tự Tổng bí thư Đảng đi ký các hiệp định, như TBT Đỗ Mười, Lê Khả Phiêu sang Bắc Kinh ký kết các hiệp định về kinh tế, về biên giới... với Trung Cộng năm 1999 và 2000. Gần đây là Tổng bí thư Nông Đức Mạnh sang Bắc Kinh ký kết những hiệp định về hợp tác khai thác dầu khí ở vịnh Bắc Bộ. Tin trên trang web BBC ngày 25-8-2006 có tựa lớn: "Trung Quốc

tim dầu ở Trường Sa". Bản tin đăng tải mang nội dung như sau:

"VN và Trung Quốc đồng ý gia tốc công cuộc thăm dò và khai thác dầu khí trong vùng biển vịnh Bắc Phần. Thỏa thuận này đã được loan báo trong thông cáo chung phổ biến tới Thứ Năm tại Bắc Kinh trong lúc tổng bí thư Nông Đức Mạnh của ĐCSVN đến thăm TQ từ 22 đến 26-8. Theo thông báo này "đôi bên đồng ý đẩy mạnh tiến độ hợp tác thăm dò, khai thác các cấu tạo dầu khí vạt ngang đường phân định và các lĩnh vực hợp tác khác... ở vịnh Bắc Bộ."

Những gì đã xảy ra từ những thỏa thuận giữa những người lãnh đạo hai đảng Cộng Sản Việt Nam và Trung Quốc, nhân dân Việt Nam không ai biết. Trong khi chính quyền dùng đủ mọi phương tiện, thủ đoạn... để theo dõi về các sinh hoạt của công dân, thì họ lại bưng bít, hạn chế các công dân trong việc thu nhận thông tin từ chính quyền. Ở các quốc gia dân chủ, tất cả các văn kiện và hồ sơ của chính quyền đều được coi có tính công khai, và phải được công bố, mà bất cứ công dân nào cũng được quyền tiếp cận các văn kiện của chính phủ.

Về chủ quyền của Việt Nam tại Biển Đông và các quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, nhà nước Việt Nam không công bố rõ rệt nội dung của thỏa thuận chung trong việc khai thác dầu khí.

Năm 1999 Tổng Bí Thư Lê Khả Phiêu đã ký với Bắc Kinh Hiệp định phân định đường biên giới trên đất liền. Tháng 6 năm sau, Ban Thường vụ Quốc Hội VC phê chuẩn hiệp ước ấy. Năm 2000 Phiêu lại ký với Bắc Kinh hiệp định phân định Vịnh Bắc Bộ và Hiệp ước đánh cá chung. Trong khi cái quốc hội của nhà nước CHXHCNVN không một hành viên nào được biết nội dung của các hiệp định đó ra sao. Nhưng năm 2004, cái quốc hội này đã phê chuẩn cả hai Hiệp ước phân định ranh giới vùng vịnh và hiệp ước đánh cá chung đó. Đây là một việc làm tội lỗi và quái đản nhất trên thế giới.

Hậu quả của việc lén lút ký kết Hiệp ước biên giới tháng 12-1999 và Hiệp ước phân định vịnh Bắc Bộ tháng 12-2000 là đã gây thiệt hại cho VN nhiều ngàn cây số vuông lãnh thổ và lãnh hải. Còn về vấn đề lãnh hải hiện nay, Nông Đức Mạnh đã gián tiếp chấp nhận sự có mặt hợp pháp của Trung Cộng tại Trường Sa. Về phía Trung Cộng, hiểu theo phương diện lịch sử cũng như pháp lý, Bắc Kinh không có tư cách gì để chia phần trên lãnh thổ của Việt Nam. Điều này một lần nữa cho ta thấy

những người lãnh đạo đảng CSVN đã có hành động tội lỗi quá mức, tiếp tục bán nước cho Trung Cộng, phản lại Tổ Quốc. Đất nước VN không phải là tài sản riêng của ban lãnh đạo đảng CS, để họ tự do cắt xén bán cho ngoại bang bằng bất kỳ một giá nào!

Ở một phương diện khác, ta có thể đặt câu hỏi: Cái nhà nước CHXHCNVN là cái gì? Chủ tịch nước, thủ tướng, bộ ngoại giao làm cái gì mà để Nông Đức Mạnh làm thay cho họ, đi ký hiệp định với nước ngoài? Đứng về phương diện luật pháp, thì các tổng bí thư như Đỗ Mười, Lê Khả Phiêu, Nông Đức Mạnh của đảng cộng sản có tư cách gì để ký hiệp định với ngoại quốc? Giả thử VN có vài ba chánh đảng thì tổng bí thư của đảng nào cũng tự ý đi ký hiệp định với nước ngoài hay sao? Mọi tổ chức, đảng phái chính trị đều có quyền hoạt động ngoài vòng hiến pháp và luật pháp giống như đảng CSVN hay sao? Đảng CSVN có quyền hành động, mà không phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước nhân dân và lịch sử chăng?

Trên đã nói sơ về quyền hành pháp, nhân đây cũng xin dẫn một câu chuyện còn nóng bỏng về quyền tư pháp ở Việt nam. Ngày 6-10-2006, phóng viên Nam Nguyên, đài RFA phỏng vấn Luật sư Trần Vũ Hải ở Hà Nội về công lý bị xâm phạm và toà án không được độc lập.

Nam Nguyên: Theo Luật sư, toà án VN có thực sự độc lập trong công tác xét xử, giữa lý thuyết và thực tế có khoảng cách như thế nào?

LS Trần Vũ Hải: Có hai thực tế. Thứ nhất, hiến pháp qui định và luật pháp thừa nhận Đảng lãnh đạo toàn diện. Hiến pháp mình định Đảng CSVN là người lãnh đạo toàn diện, đương nhiên Đảng luôn là các thẩm phán, dẫn tới chuyện tòa án có độc lập hay không là một câu hỏi.

Hiện nay, giới luật học VN đặt vấn đề việc Đảng lãnh đạo và toà án độc lập thì có mâu thuẫn không? Và phải giải quyết như thế nào để toà án thực sự độc lập. Đảng lãnh đạo ở vấn đề gì thì thậm chí có một số người còn viết luận án tiến sĩ nữa.

Theo tôi, đây là một vấn đề tranh luận. Thực tế cách đây khoảng một chục năm, thì đúng là các cơ quan của Đảng có can thiệp nhiều vào các hoạt động của Tòa án. Hiện nay thì ít hơn, nhưng vẫn có. Điển hình là vụ án Đồ Sơn. Tòa án cũng xin chỉ thị chính quyền Đảng. Và Đảng đã có chỉ thị chung chung là cứ theo ý kiến của Viện Kiểm Sát mà làm.... Nhưng chuyện ở Đồ Sơn làm dư luận bức xúc...."

Phiên tòa về vụ Đồ Sơn (Đảng ủy thị xã Đồ Sơn chiếm đất của dân và của nhà nước để chia cho nhau làm tài sản cá nhân), có được thuật lại trong Mục Thiên Hạ Sự, tờ Sài Gòn Giải Phóng như sau:

"Xin hãy lắng nghe ông Dương Văn Thành, phó chánh án tòa án nhân dân Hải Phòng, chủ tọa phiên tòa sơ thẩm vụ án Đồ Sơn. Khi được hỏi rằng tại sao Tòa Án Nhân Dân thành phố Hải Phòng không kiên quyết trả lại hồ sơ vụ án, ông Dương Văn Thành đáp:

- Cấp trên đã có đề nghị, thì mình làm khác cũng khó. "Sếp" đã có ý kiến thì mình phải tuân theo chứ... Sếp đã chỉ đạo: phải làm thế này thế kia! Cũng khó nói. Tôi đã khá lo lắng khi thực hiện xét xử vụ này. Tất nhiên không ai bảo tôi phải xử thế này, thế nọ. Nhưng đã có "gợi ý" và "định hướng" xét xử, mình phải tham khảo chứ! Phía Viện K.S từng đề nghị mức "cảnh cáo", nhưng chính họ cũng ở trạng thái bị động. Các cấp khác cũng đã ra những công văn này nọ...

- Nói thẳng ra ông đã làm theo lệnh của cấp trên ông? Một quan chức đứng đầu tỉnh, đó là Tổng Bí Thư Thành Ủy Hải Phòng Nguyễn Văn Thuận?

Ông Thành nói ú ớ rằng có những "gợi ý" và "định hướng", nhưng ai cũng hiểu đó là những cái lệnh cho tòa phải xử thế này thế kia... Ông Thuận còn gợi ý: "Vụ lòng hồ Trị An to như thế còn chẳng đi đến đâu, huống chi là vụ này..." tức là ông Bí Thư Thành Ủy muốn lấy vụ án Trị An làm "khuôn vàng thước ngọc" cho các quan tòa nơi theo."

Kết quả là vụ án nghiêm trọng của các quan chức hàng đầu của Đảng ở thị xã Đồ Sơn được toà án nhân dân tha bổng về những hành vi chiếm đất của dân và của nhà nước để chia chác cho nhau.

ĂN BÁM

Đảng CSVN là một tổ chức "ăn bám" lớn vô địch trên thế giới. Ở các nước tự do, ngân sách quốc gia, một phần dành cho việc trả lương các công chức, viên chức của chính phủ hàng tháng, ngoài ra chính phủ không phải trả lương cho viên chức của bất cứ một đảng phái nào nằm ngoài hệ thống hành chính. Ở VN, một trong những nước nghèo nhất trên thế giới xếp hạng 108 trước 152, nhưng ngân sách dành cho việc trả lương cho viên chức lại phải chia. Một cho viên chức nhà nước, một cho viên chức của Đảng. Bên nhà nước có chủ tịch nhà nước, và các bộ trưởng, thì bên Đảng CS có Tổng Bí Thư, và một lô

các Ủy viên Bộ chính trị, nhiều hơn gấp bội. Và bên nhà nước có cơ quan nào thì bên đảng cũng có cơ quan ấy. Chẳng hạn như bên nhà nước có Bộ Thương mại, thì bên Đảng có Ban Kinh Tế Trung Ương. Bên nhà nước có Bộ Ngoại giao, thì bên Đảng có Ban Đối Ngoại Trung Ương Đảng v.v... Bên nhà nước ở cấp dưới có các Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh, thành, quận, huyện, xã, thì bên Đảng có Tỉnh bộ Đảng, Thành bộ Đảng, Huyện, Xã... Khi đem đối chiếu và xem xét kỹ, thì sự thực bên Đảng còn có nhiều ban ngành, cục, bộ hơn hẳn bên chính quyền. Thí dụ như bên nhà nước có Bộ Nội vụ, thì bên Đảng thời họ Hồ, có:

1- Ban tổ chức Trung ương Đảng, Lê Đức Thọ, làm Trưởng ban. 2- Ban kiểm tra Trung ương Đảng, Trần Quyết làm trưởng ban. 3- Ban nội chính Trung ương Đảng do Hoàng Thao, làm trưởng ban. 4- Ban bảo vệ Bộ chính trị do Nguyễn Đình Hương làm trưởng ban. 5- Ban chỉ đạo Trung ương Đảng do Nguyễn Đức Tâm làm trưởng ban. 6- Ban bảo vệ Đảng do Nguyễn Trung Thành làm trưởng ban v.v...

Ngoài những ban bộ tạm kể trên, Đảng CSVN còn có nhiều tổ chức tay phải, tay trái như Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Hồ Chí Minh, Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam, Ban Tôn Giáo Trung Ương v.v... Các Ban, các ngành, các cục đến các đoàn thể tay phải tay trái như Đảng đều có trụ sở, xe cộ nhân viên được tổ chức từ trung ương đến các địa phương phường xã. Con số đảng viên hiện nay là khoảng 2.3 triệu, không kể đến các đoàn viên các đoàn thể quần chúng.

Từ trước đến nay, bao giờ các cơ quan của Đảng CS ở Trung ương và các địa phương có nhiều nhân viên hơn hẳn bên chính quyền. Các lực lượng ăn bám này đều có trụ sở được xây dựng to lớn, đồ sộ lộng lẫy, xe cộ đi lại của cán bộ Đảng thuộc loại sang. Các thiết bị văn phòng chi phí cho nhân viên từ trung ương đến các địa phương đều do tiền thuế của nhân dân cho hoạt động riêng của đảng. Mà tổ chức Đảng CSVN tự nó không bao giờ có hoạt động sản xuất, hoặc phát minh, sáng chế gì, có lợi cho đời sống. Họ chỉ là những kẻ ăn bám. Nguy hiểm hơn nữa là họ còn nghĩ ra những thủ đoạn đê hèn, những việc làm ác độc đối với nhân dân, và toàn học tập, bắt chước những việc làm tàn bạo phi nhân của CS Tàu.

Còn có quá nhiều những điều quái dị và nghịch lý, trái đạo lý, khá độc đáo, mà các chính khách nước ngoài

dù thông minh đến đâu cũng không thể hiểu nổi. Trong một đất nước mà toàn bộ sở hữu quốc gia Đảng hoàn toàn nắm. Đảng CS bao hết, và nắm độc quyền hết cả các hoạt động xã hội. Từ trung ương đến địa phương đều có các chi bộ đảng các cấp đến các cơ sở hạ tầng. Các tổ chức Đảng kiểm soát bộ máy nhà nước, và rút tiền trực tiếp từ ngân hàng nhà nước ở các cấp... Nó ban phát quyền lợi cho các nhân viên nhà nước, duyệt chi các công trình xây dựng, cấp vốn, cấp tiền cho mọi dự án. Tất cả việc chi thu đều do Đảng Bộ quyết định.

Nên biết rằng trước năm 1991 ở VN, hệ thống ngân hàng nhà nước do Đảng CS quản lý như một cơ chế ngân khổ tập trung việc chi thu. Nó có toàn quyền, nó làm chủ 100%. Hiện nay có thấy đề ra vấn đề cho phép lập ra các ngân hàng cổ phần theo kinh tế thị trường, tuy nhiên loại này rất nhỏ yếu. Ngân hàng nhà nước là tài sản của Đảng CSVN, và vẫn chiếm ưu tiên thế cao trên 70%.

Đảng CSVN đã hút tất cả nguồn lợi của đất nước vào trong tay Đảng. Nhân dân VN từ ngày ĐCSVN cướp chính quyền, từ khi HCM đọc Tuyên ngôn Độc lập 2-9-1945 đến nay, không một ai được biết ngân sách quốc gia hàng năm, thu chi bao nhiêu. Không biết những khoản viện trợ của nước ngoài là bao nhiêu, vay để dùng vào việc gì? Cũng không hề biết các Hiệp định ký kết với nước ngoài, nội dung ra sao? Và tuyệt nhiên không có hạng mục thống kê công khai. Mặc dù họ được HCM và ĐCS phong cho làm "chủ nhân ông" của đất nước này!

Nhân dân VN không chỉ buộc phải nuôi một tổ chức lưu manh ăn bám, mà chúng còn phá phách đủ mọi thứ, từ văn hóa, văn hiến, đến tài nguyên đất nước không thể kể xiết. Hiện tại những dự án đầu tư xây dựng thất thoát, và lãng phí đến 40%, tính riêng năm 2006. Nhiều công trình bị "rút ruột" đến mức mới xây dựng xong đã hư hỏng không sử dụng được. Một đại biểu quốc hội nói rằng "tiền thất thoát trong lãnh vực xây dựng cơ bản hàng năm đủ trả lương cho toàn bộ công nhân viên chức nhà nước." Bọn cán bộ đảng ngoài tiền lương, chúng tham nhũng, biến thủ công quỹ vô tội vạ. Vì thế chúng mới có tiền mua nhà lầu xe hơi, gởi con cái ra ngoại quốc ăn học v.v...

Các tổ chức Đảng giống như con bạch tuộc khổng lồ đã và đang găm thật chặt những cái vòi của nó vào từng tế bào nhỏ nhất của xã hội, len lỏi vào từng thớ thịt, găm vào từng mạch máu, để hút máu, hút tủy và

khổng chế trói chặt người dân bằng hàng trăm sợi dây, thao túng nhân dân, rút kiệt hết nguồn tài nguyên của đất nước, cho nên nhân dân ta mới nghèo khổ lam lũ đến thế!

Nhân dân VN từ khi HCM và đồng đảng nắm chính quyền cho đến ngày nay đã phải công trên lưng không phải chỉ những quan chức bù nhìn mà còn các quan chức, viên chức của Đảng này với số lượng lớn hơn. Nó thực sự là những con quái vật độc ác và tham tàn, muốn sống nhân dân VN chỉ còn cách phải quật chúng xuống.

Con quái vật độc ác này, nó sống trên xương máu, mồ hôi của nhân dân VN quá lâu! Nó là một con vật lạ "ngoại lệ" trong dòng lịch sử trên 4000 năm của dân tộc. Con quái vật phá phách... ăn bám còn có một đặc điểm rất điểm đàng. Nó bắt "chủ nhân ông đất nước" phải cung phụng cho nó, mọi thứ về vật chất, nhưng lại phải mang ơn nó. Chủ nhân ông phải xin xỏ nó mới có mà ăn, mà mặc. Ở miền Bắc trước đây cứ mở miệng ra là phải nói: "cơm cụ Hồ", "áo cụ Hồ", "muối cụ Hồ", "bộ đội cụ Hồ", "ơn Bác và Đảng" v.v... Đồ đê! Không có ngôn từ nào thích hợp để mô tả bản tính điểm đàng này. Tàn bạo, bịp bợm và bạo ngược của nó, mà không có ai có thể kiểm soát được. Đảng CSVN tự biên tự diễn, tự do giết người, tự do bỏ tù, tự do trấn lột, tự do tuyên truyền nói láo.

Vì là "vô thần", nó không sợ trời trừng phạt. Và vì nắm quyền hành độc tài toàn trị, nó không sợ bị luật pháp ràng buộc khi nó hành động với bản tính côn đồ, lưu manh, bịp bợm và bạo ngược của nó, mà không có ai có thể kiểm soát được. Đảng CSVN tự biên tự diễn, tự do giết người, tự do bỏ tù, tự do trấn lột, tự do tuyên truyền nói láo.

Hơn nữa thế kỷ qua, nó hoàn toàn không bị kềm chế về mặt pháp luật và đạo đức. Hồ Chí Minh và đồng đảng của y đã gây ra không biết bao nhiêu là tội ác đối với nhân dân Việt Nam, nhất là đối với nhân dân miền Bắc. Và họ sẽ phải trả lời về các tội ác của họ như các Quốc gia Đông Âu đang làm.

Trần Nhu 19-10-2006

Ghi chú:

Các tài liệu tham khảo :

- 1- Hồi ức và Suy nghĩ của cựu ngoại trưởng cộng sản Trần Quang Cư
- 2- Hiến Pháp của nước CHXH CNVN, 1992, Nhà xb Chính trị Quốc gia
- 3- Hiến pháp Hợp chủng quốc Hoa Kỳ
- 4- Tài liệu về ranh giới VN và Tàu: Thư của Toàn Quyền Đông Dương ngày 30-9-1892 gởi cho Bộ trưởng thuộc địa (Paris) về việc đặt trụ biên giới VN và Tàu. Tài liệu trên dẫn trong sách "Mở đầu việc thiết lập thuộc địa

Pháp ở Đông dương năm 1858-1897" của tiến sĩ Nguyễn Xuân Thọ, xb năm 1990 tại Pháp. "Xây dựng vành đai kinh tế vịnh Bắc Bộ đi sâu hợp tác hữu nghị Việt Trung", của GS Cổ Tiểu Tùng viện nghiên cứu ĐNA, viện Kinh tế Quảng Tây, Trung Quốc.

TIN TỨC

Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam tổ chức hội luận nhân ngày Quốc Tế Nhân Quyền 10-12-2006

Nhân kỷ niệm lần thứ 58 Ngày QTNQ, LMDCNQVN đã thực hiện công tác đầu tiên là tổ chức một cuộc hội luận giữa trong và ngoài nước trên diễn đàn Paltalk ngày 10-12-2006. Cuộc hội luận lịch sử mang chủ đề: "Tự Do Dân Chủ và Nhân Quyền Cho Việt Nam" đã diễn ra sôi nổi với hàng chục diễn giả nổi tiếng trong và ngoài nước, hàng nghìn người tham dự trực tiếp qua Paltalk và theo dõi trên khắp thế giới. Cuộc hội luận đã quy tụ các diễn giả có tầm vóc quốc tế và những khuôn mặt tranh đấu Việt Nam nổi tiếng như: bà Loretta Sanchez (dân biểu liên bang Hoa Kỳ), Gs Nguyễn Ngọc Bích, Gs Nguyễn Thanh Trang, Bs Nguyễn Trọng Việt, Ts Lê Duy Cán, Ls Trịnh Hội, ông Hoàng Tứ Duy, Lm Nguyễn Thanh, Ks Nguyễn Ngọc Hùng, ông Arne Liljedahl Lynggard, Ks Trần Ngọc Thành, ông Bùi Tín, Gs Bùi Xuân Quang Tns Gary Humphries, Bs Nguyễn Đỗ Thanh Phong....

Tuy danh sách các thành viên trong nước của LMDCNQVN tham gia hội luận được giữ kín cho tới phút chót, nhưng đa số các diễn giả trong nước đã bị CSVN ngăn chặn, đặc biệt nhà đấu tranh Đỗ Nam Hải đã bị CA đến nhà bắt đi, các anh Nguyễn Văn Đài, Bạch Ngọc Dương bị CA bám sát và kèm chặt, Ts Nguyễn Thanh Giang và nhà văn Trần Khải Thanh Thủy bị công an ngăn chặn đường điện thoại, Bs Phạm Hồng Sơn chỉ kịp nói lời chào mừng thì bị đứt liên lạc. Nhưng nhà cầm quyền không thể ngăn cản được những phát biểu của: Lm Phan Văn Lợi, LM Chân Tín, Cụ Lê Quang Liêm, Ms Nguyễn Hồng Quang, TT Thích Thiện Minh, ông Nguyễn Phong, ông Nguyễn Khắc Toàn, nhà báo tự do Du Lam...

Tất cả mọi diễn giả trong và ngoài nước, ngoại quốc lẫn VN, đều nhất trí lên án chế độ độc tài đảng trị CS và quyết tâm tranh đấu cho một nước VN đa nguyên đa đảng, dân chủ nhân quyền. Các nhà đấu tranh quốc nội kêu gọi hải ngoại đoàn kết và cố gắng hỗ trợ quốc nội về vật chất lẫn tinh thần cho các nhà dân chủ, các công nhân, các dân oan, các tù báo độc lập. **Xem tiếp trang 27**

NGHỊ QUYẾT QUỐC HỘI ÂU CHÂU

về tội ác của Cộng sản và Việt cộng

Giáo sư Nguyễn Văn Canh

Phóng viên Thiên Ân: Kính thưa Giáo sư Nguyễn Văn Canh và tất cả quý thánh giả của Chương trình Phát Thanh Vỡ Bại Quốc Gia (CTPTVBQG). Theo nhiều bài báo, ngày 10-9-06 vừa qua, tại Fountain Valley, CA, Giáo sư có nói chuyện cho 160 trí thức cư ngụ ở miền Nam California nghe Nghị Quyết 1481 của Quốc Hội Âu Châu (QHÁC) về Tội ác của CS. Đọc bài nói chuyện đó, chúng tôi thấy nội dung có liên hệ đến nhiều vấn đề thuộc nhiều bộ môn khác nhau, nào là Lý thuyết Chính trị như độc tài toàn trị, nào là luật Hiến pháp và Hình sự liên quan đến việc xét xử các phạm nhân đã gây ra các tội ác ấy, nào là Quốc tế Công pháp cũng liên quan đến việc xử án của Tòa án Quốc tế nữa... Chúng tôi thấy vấn đề có một tầm quan trọng đặc biệt đối với tình hình VN... Để có thể hiểu thêm về tinh thần, ý nghĩa và chương trình hành động mà các nhà làm luật của QHÁC nêu ra, CTPTVBQG đã nhờ Giáo sư đến đây khai triển thêm, giúp làm sáng tỏ một số vấn đề có tính cách chuyên môn. CTPTVBQG rất hân diện và cảm ơn GS đã nhận lời tham dự cuộc phỏng vấn này.

Kính thưa Giáo sư. Nghị Quyết (NQ) 1096 của QHÁC chỉ nói tới TỘI ÁC của Chế Độ Độc Tài Toàn Trị Cộng Sản mà chúng tôi hiểu là áp dụng cho các quốc gia thuộc Cộng Đồng Âu Châu. Câu hỏi của chúng tôi là các tội ác tương tự ấy có áp dụng cho Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa V. Nam (CHXHCNVN) không? Và để cho dễ hiểu, xin Giáo sư cho một vài thí dụ.

Gs Nguyễn Văn Canh: Các nhà làm luật của QHÁC lúc bàn về NQ 1096 nêu trên, có nói khoảng 94.350.000 người trên toàn thế giới

bị CS giết - trong đó họ ước tính rằng có hơn 1 triệu người Việt là nạn nhân, nghĩa là CS phạm **tội giết hơn 94 triệu người**. Còn NQ 1481 nêu rõ các tội ác. Đây là **trọng tội** như thấy trong các bộ hình luật. Theo NQ này, tôi xếp thành hai loại Tội ác hay là Trọng tội.

Loại I: Giết người. Đó là hành quyết và ám sát cá nhân hay tập thể, gây ra những chết chóc trong các trại tập trung; gây ra chết đói cho dân chúng.

Loại II: Không giết người. Đó là lưu đày (an trí), tra tấn, lao động nô lệ và các hình thức khác về khủng bố thể xác một cách tập thể, ngược đãi vì lý do tôn giáo và chủng tộc, vi phạm về tự do lương tâm, tư tưởng và diễn tả, vi phạm về tự do báo chí và thiếu vắng một nền dân chủ đa nguyên.

Như vậy với loại thứ hai này, QHÁC quan niệm rằng không nhất thiết phải là giết người mới là tội phạm hình sự như thông thường người ta quan niệm. Thí dụ, người ta coi là tội chính trị như không chấp nhận cải tổ chính thể độc tài để có một nền dân chủ đa nguyên. Nhưng NQ 1096 lại tuyên bố đó là tội ác. Còn những vi phạm về tự do lương tâm, tư tưởng, diễn tả... thì tùy mức độ vi phạm hay phương cách vi phạm mới bị coi là phạm tội hình sự nghiêm trọng. Và QHÁC cũng cho đây là tội ác. Các tội ác này đều bị trừng trị.

Đối với CHXHCNVN, thì NQ 1481 dựa theo tinh thần NQ 1096 liên hệ đến các biện pháp **gỡ bỏ** hay hủy diệt các di sản của các chế độ độc tài CS để lại, kêu gọi Quốc tế lên án các tội ác ấy. NQ 1481 là bước đầu để thực thi tinh thần NQ

1096 trên bình diện quốc tế. Trong bước đầu này, NQ 1481 cảnh cáo:

a) **vài chế độ toàn trị CS (còn lại) vẫn tiếp tục phạm tội ác rằng quyền lợi quốc gia không thể là cơ để biện minh việc phạm các tội ác này.** Điều này có nghĩa là CHXH CNVN không thể dùng các luận điệu như vì lý do lịch sử, văn hoá hay ổn cố chính trị v.v... để tiếp tục vi phạm một số tội ác. Đó là chưa kể đến các vụ cáo đối với những đòi hỏi tự do báo chí, lương tâm, tôn giáo... là 'vi phạm luật lệ quốc gia' và cho là các tội phạm hình sự để bắt, giam, tra tấn công dân. Các hành động này cũng nằm trong ý nghĩa của tội ác nêu trên.

b) đòi hỏi các Đảng CS chưa làm gì để đánh giá lại lịch sử của CS và quá khứ của mình **tự xa lánh khỏi các tội ác ấy.**

Những gì mà các quốc gia cựu CS trong Cộng đồng Âu Châu đang thi hành sẽ là mô thức và cũng là đường hướng để giải quyết vấn đề CSVN.

Sau khi nêu ra các tội ác mà QHÁC đã liệt kê trong hai NQ liên hệ và đường hướng được ghi trong đó, tôi so chiếu với một số tình trạng mà CSVN phạm phải để xét xem các tội phạm nào của CSVN có thể bị xếp vào loại Tội Ác theo quan niệm của NQ của QHÁC.

Những gì xảy ra trong suốt quá trình đấu tranh giành quyền hành, chiếm quyền hành và thực hiện xã hội chủ nghĩa tại Bắc và Nam VN, từ khi Đảng CSVN thành lập cho đến ngày nay đều nằm trong phạm vi hai NQ trên. Vài thí dụ:

Tại Miền Bắc, nổi bật nhất là đấu tố trong cuộc Cải cách Ruộng đất, Nhân văn Giai phẩm, Đánh Tư sản Mại bản, Cải tổ Công thương nghiệp, Chương trình Hợp tác hoá Nông nghiệp, Thanh trừng những người chống đối chế độ, loại trừ các tôn giáo v.v...

Tại Miền Nam, những gì Việt cộng làm kể cả trước và sau khi chiếm Miền Nam vào 1975. Sau đây là vài thí dụ để dẫn chứng : vụ giết người tập thể trong dịp Tết Mậu Thân, pháo kích vào trường học giết các trẻ em ở Cai Lậy, giết người tập thể ở Phú Yên vào tháng 4-1975,

giết ít nhất 65.000 người ngay sau khi chiếm Miền Nam, bắt giữ 500.000 quân cán chính VNCH trong các trại cải tạo mà 15% trong số này bị chết.

Hiện nay, quyền về tự do tôn giáo, tự do báo chí, tự do phát biểu cũng bị CSVN hạn chế. Vì thế một số người bị cầm tù. CSVN tiếp tục duy trì quyền hành độc tài, không cải tổ thành chế độ dân chủ, trong đó mọi công dân có quyền tham dự vào sinh hoạt của quốc gia...

Các tội phạm này sẽ bị truy tố y như những gì đã và đang xảy ra tại Cộng Đồng Âu Châu.

Pv TÁ: Vừa rồi Giáo sư có nói tới truy tố những thủ phạm đã gây ra các tội ác ở trong thời gian CS cai trị Âu Châu. Có thể nào Giáo sư khai triển ý tưởng này để cho thính giả của CTPTVBQG hiểu thêm, vì vấn đề ấy có liên quan đến kỹ thuật pháp lý. Ngoài ra, xin Giáo sư nhắc cho thính giả biết một số trường hợp mà Tòa án ở Âu Châu xét xử các phạm nhân.

Gs NVC: NQ 1096 được QHÁC thông qua năm 1996 đòi hỏi các quốc gia thành viên phải thực hiện các đạo luật liên hệ trong quốc gia của mình để gỡ bỏ “di sản” các tội ác CS để lại. Quốc Hội mỗi quốc gia thành viên đã làm được nhiều luật để thực thi NQ trên. Ngoài hiến pháp để đặt nền tảng cho thể chế dân chủ được thiết lập và nhiều luật lệ được thông qua để tiến tới hoà giải dân tộc, xoá bỏ những gì gây ra hiềm khích trong cộng đồng dân tộc, vì đó là mầm mống của hận thù, nguyên nhân gây bất ổn xã hội, một số quốc gia thành viên đã truy tố các thủ phạm gây ra tội ác đó. Tóm lại Cộng Đồng Âu Châu có những biện pháp cụ thể và toàn vẹn và trong một thập niên vừa qua họ đã thực hiện những điều cần thiết để thực sự tiến tới **giải thể** chế độ Cộng sản. Và họ đang thi hành một cách tích cực chương trình này.

Một vài vấn đề có tính cách Hiến pháp mà QHÁC nêu ra trong NQ liên hệ, nghĩa là có một tầm quan trọng lớn về phương diện pháp lý, là **vấn đề bất hồi tố** và **vấn đề thời tiêu** của luật hình sự.

Trong bất cứ bộ hình luật nào của các quốc gia dân chủ văn minh, người ta đều tôn trọng nguyên tắc **bất hồi tố**. NQ của QHÁC có nhắc tới nguyên tắc bất hồi tố của luật hình. Quốc gia không được làm ra luật mới để xét xử những việc xảy ra trong quá khứ. Thí dụ như trong cuộc Cải cách ruộng đất ở Bắc Việt, VC dựa trên Nghị Quyết của Chính trị Bộ hay Quốc Hội VC làm ra vào thời gian năm 1952 hay 1953, để truy tố và xét xử **các địa chủ vì giàu có** mà chúng gọi là tội phạm, và các tội phạm này lại xảy ra từ 1940 hay trước đó, kể cả xét xử các nạn nhân thủ đắc tài sản đã được tích lũy từ nhiều đời trước, rồi chuyển xuống cho nạn nhân. Việc làm ra luật mới để xét xử các vụ đã xảy ra từ lâu này bị cấm đoán. Đây là vấn đề hồi tố mà nước văn minh không chấp nhận. Người ta xếp những vụ như thế này vào loại **“luật về nội dung.”**

Có câu hỏi ở đây là các quốc gia cựu CS như vậy làm sao có thể xét xử các tội phạm này vì đã xảy ra trong quá khứ có thể là xa xưa. Tôi nhắc lại rằng NQ không cho phép làm ra luật mới để xét xử các tội ác mà Đảng viên CS phạm phải trước đó. Trong trường hợp này, NQ qui định rằng các luật lệ bình thường (hiện có) của quốc gia liên hệ được áp dụng, có nghĩa là áp dụng luật của CS làm ra để xử các loại tội phạm này. NQ còn nói rằng cũng có thể áp dụng luật hình sự hiện hành của các quốc gia văn minh.

Vấn đề thứ hai phải được trả lời là tội phạm này đã xảy ra lâu rồi, và đã bị **“thời tiêu”**, nghĩa là thời gian đã qua lâu rồi, vết thương xã hội đã lành, vì đã luật đã hết hiệu lực. Các đạo luật thường luôn luôn ấn định một thời hạn cho phép truy tố một tội phạm hình sự. Đó là khoảng thời gian mà đạo luật tuyên bố có hiệu lực để truy tố hay gọi là thời hiệu. Quá thời hạn đó, tố quyền không còn và không được truy tố nữa. Hay nói khác đi là thời gian đã bị tiêu diệt hay gọi là thời tiêu. NQ trả lời rằng “thời hiệu” là một vấn đề thuộc về “hình thức”, vấn đề “thủ tục”. Đó là **luật về thủ tục**, có thể được gọi là luật Tố Tụng Hình Sự.

Với luật về thủ tục, quốc gia vẫn giữ nguyên luật cũ liên hệ, nhưng được phép điều chỉnh vấn đề thời hiệu, nghĩa là được phép kéo dài thời hiệu để tố quyền được phát động, dù thời hiệu đã mãn. Và lại đây là biện pháp hàn gắn vết thương quá lớn của xã hội và của cả nhân loại.

Dựa trên NQ này, ngày 18-8-06 vừa qua, tại **Ba Lan** (RFI, 24-08-06), việc truy tố 4 cán bộ CS là một thí dụ. Họ là những kẻ trong số 140 người đầu tiên bị khám phá có dính líu vào việc tra tấn, bức cung các sỹ quan cao cấp Quân đội Quốc gia Ba Lan cách đây 56 năm, dù các thủ phạm này đã 80 tuổi. Tòa đã bác kháng biện của họ viện lẽ là họ thừa hành mệnh lệnh cấp trên. Rồi, việc chính quyền Ba Lan đang phanh phui trước công luận danh sách các cán bộ mật vụ CS hiện đang giữ chức vụ trong chính quyền là một phần nhỏ chủ trương này.

Cũng nhằm triệt tiêu các di hại của CS, chính quyền **Roumanie** (BBC, 18-08-06) vào giữa tháng 8-06 công bố tên những người làm mật vụ cho CS mà đã hay đang giữ chức vụ cao trong chính phủ hiện thời : cựu Bộ trưởng Văn hoá Musca bí mật cho theo dõi sinh viên ngoại quốc tại đại học Roumanie vào thập niên 1970. Trong danh sách này có cả một nghị sỹ thuộc đảng Xã hội Dân chủ (ông này đã thú nhận làm mật vụ), một phó Thủ tướng, và cả Tổng thống đương nhiệm.

Tại Đức, người ta công bố danh sách “dân biểu” Tây Đức bí mật làm việc cho Đông Đức (RFI, 07-08-06). Trong danh sách này, có 5 dân biểu nhận tiền của Mật vụ Đông Đức và 11 người khác vô tình cung cấp tin tức cho Mật vụ Đông Đức. Con số này hiện nay là 16 người. Ngoài ra, không phải trong lãnh vực làm mật vụ cho cộng sản, một nhà văn được giải thưởng Nobel năm 1999, ông Gunter Grass (RFI, 20-08-06), đã thú nhận đã tình nguyện cộng tác với Mật vụ Đức Quốc Xã trong công tác giết người Do Thái. Ông ta nói vào ngày 18-8-06 vừa qua: “Bí mật này đè nặng tâm hồn tôi từ hàng chục năm qua”... Ông

kêu gọi nước Đức “rút bài học quá khứ để soi rọi các thời kỳ lịch sử đen tối, làm bài học cho tương lai.”

Tại **Tây Ban Nha** (RFI, 01-08-06), vào cuối tháng 7-06, dù không nằm trong phạm vi “tội ác” của CS được nêu ra trong NQ 1096, Thủ tướng thiên tả Sapatero cũng đang thực hiện chương trình “hiện đại hoá xã hội” bằng cách “phục hồi danh dự, phẩm giá và bồi thường cho các nạn nhân nội chiến, nhằm ổn định lâu dài”, nghĩa là thực hiện “hoà giải trong cộng đồng dân tộc”. Trong chương trình này, chính quyền cho xoá hết vết tích như tượng đài v.v... ở nơi công cộng của nền độc tài Franco. Chúng ta biết rằng chế độ Franco đã chấm dứt vào năm 1975 và sau 40 năm cầm quyền, có hàng trăm ngàn người bị giết hay mất tích, trong đó có 50.000 binh sĩ Cộng Hoà, 6.000 người bị tù trên 3 năm và hàng trăm ngàn người phải chạy trốn ra ngoài quốc.

Pv TÁ: Trong bài giới thiệu về các NQ, Giáo sư có nói đến một nhóm danh từ là **chế độ độc tài toàn trị** của CS. NQ 1481 có 14 điều, trong đó nhà lập pháp nhắc tới nhóm chữ ấy 12 lần. Vậy phải có lý do gì nên họ nhắc đi nhắc lại nhóm danh từ đó nhiều lần như vậy, và hơn hết, độc tài toàn trị là gì? Chúng tôi cần hiểu rõ hơn về chế độ chính trị này.

Gs NVC: Tôi có nói là NQ 1481 nhắc tới 12 lần nhóm chữ này. Đây là Chủ điểm mà QHÁC tấn công. Chính vì chế độ chính trị này mà CS phạm các tội ác kể trên, và CS để lại một di sản tai hại quá to lớn, nghĩa là đối với toàn thể mọi lãnh vực tại mỗi quốc gia mà nó cai trị trong thế kỷ thứ XX, hay nói khác, có tác hại cho cả nhân loại. Thành viên trong mỗi quốc gia, nghĩa là mỗi cá nhân con người đều bị ảnh hưởng nặng nề. Thí dụ như một loại di sản mà CS để lại là chế độ độc tài toàn chế uốn nắn mỗi người trở thành một cái máy chỉ biết phục tùng, rồi còn đi xa hơn nữa là họ sống trong trạng **thái tuân lệnh một cách mù quáng**, và quen với **lối sống suy tư độc đoán**, không chấp nhận dị biệt. Tôn trọng dị biệt

là một giá trị căn bản của chế độ dân chủ theo đuổi, để từ đó mọi người sống trong hoà bình.

Về khía cạnh khác của câu hỏi: **chế độ độc tài toàn trị CS là gì?** Ở đây tôi vẫn tắt so sánh hai loại độc tài để ta nhìn thấy khía cạnh độc tài toàn trị. Đó là độc tài chuyên chế và độc tài toàn trị. Với **độc tài chuyên chế**, thì người ta gián dị nghĩ ngay tới quyền hành quốc gia nằm trong tay một người hay một nhóm người. Quyền hành quốc gia là gì? Đó là các cơ quan hành pháp, lập pháp, và tư pháp. Ba quyền đó thu về 1 mối. Do đó người lãnh đạo có một quyền hành rộng lớn, có thể là không giới hạn, từ đó các chính sách hay các hoạt động của họ không có cách nào chế tài. Tuỳ phạm vi hay giới hạn hoạt động, người đứng đầu chế độ độc tài chuyên chế ra quyết định theo ý họ. Tuy nhiên, có nhiều lãnh vực hoạt động xã hội bị bỏ ngỏ cho các cá nhân.

Trong khi đó với **độc tài toàn trị CS**, thì Đảng CS cũng nắm hết cả 3 quyền đó y như độc tài chuyên chế nhưng còn đi xa hơn nhiều. Ngoài hạn chế triệt để các quyền dân sự như “qui định quá mức đối” với đời sống công dân, mọi sinh hoạt của quốc gia như kinh tế, tôn giáo, văn hoá, xã hội, từ thiện, giáo dục, y tế... đều nằm trong tay Đảng, hay là thuộc quyền chuyên độc của Đảng. Tư nhân bị cấm chỉ hoạt động trong mọi lãnh vực như vậy. Thí dụ, vào năm 1999, một vài vị Sư và chừng một chục Phật tử nóng lòng đi lòng cứu lụt ở Miền Tây, vì Đảng đã tỏ ra bắt lạt trước những đau khổ thiếu thốn của các nạn nhân thiên tai ấy. Khi bắt đầu chờ quần áo, thuốc men, lương thực, chăn mền từ Sài Gòn đi Miền Tây, thì tất cả mọi người trong phái đoàn bị bắt, bị truy tố và bị tù một số năm. Dù đây là công tác **từ thiện**, nhưng lại thuộc quyền chuyên độc của chế độ và nhóm Phật giáo này đã xâm phạm vào hoạt động trong lãnh vực bị cấm đoán.

Bên trên, tôi có nói tới Đảng CS muốn nắm con người để có suy nghĩ một chiều mù quáng. Đây cũng là một khía cạnh khác của độc tài toàn chế, nghĩa là Đảng độc quyền uốn

nắn và tạo ra một con người mới trong nền văn hoá mới, một truyền thống mới của con người xã hội chủ nghĩa. Một loại tội ác mà ít khi người ra nhận diện được. Tội ác này có được bao gồm trong NQ 1096 ở đoạn nói về các di sản của tội ác.

Tôi phải nhấn mạnh đến một điểm đặc biệt của chế độ độc tài toàn trị so với độc tài chuyên chế là phương pháp của **vô sản chuyên chính** được áp dụng triệt để. Chúng ta có thể áp dụng mô thức do QHÁC đưa ra để giải thể chế độ độc tài toàn trị CSVN, ngõ hầu mang lại hoà giải thực sự cho dân tộc.

Pv TÁ: Thưa Giáo sư, qua Nghị Quyết của QHÁC 1481 thì Giáo sư có điều gì để khuyến cáo Cộng đồng người Việt ở Hải ngoại hầu đi tới việc chúng ta giải thể chế độ CS không thừa Giáo sư?

Gs NVC: Tôi muốn kêu gọi tất cả quý vị lãnh đạo tinh thần, các đoàn thể, cũng như các Cộng đồng phải sắp xếp với nhau như thế nào để chúng ta có 1 tổ chức hay nhiều tổ chức hướng vào mục tiêu của NQ ấy. Công việc của chúng ta làm thứ nhất là : tố cáo các tội ác của CS đó cho mọi người trên thế giới biết. Về điều này, đó cũng là lời kêu gọi của các nhà làm luật Âu Châu.

Ngoài việc tố cáo ra thì chúng ta cũng phải đi làm công tác điều tra, nghiên cứu, thu thập các dữ kiện liên quan đến tội ác của CSVN và chúng ta có đầy đủ tài liệu để trong tương lai khi cần thì chúng ta có thể mang tài liệu đó làm căn bản để truy tố những kẻ đã hành hạ, đã ngược đãi, đã giết người trong cái thời gian họ cầm quyền từ khoảng thập niên 50. Đây là công tác trọng đại mà mọi người phải tham dự vào để thực hiện các mục tiêu mà QHÁC đã nêu ra trong NQ 1481.

Pv TÁ: Kính thưa Giáo sư, trong thời gian vừa qua, Giáo sư đã giúp cho thánh giả của CTPTVBQG Việt Nam bắc California có được nhiều hiểu biết hữu ích, một bài học quý giá trong lãnh vực tư tưởng, luật pháp, thể chế chính trị v.v... để hành động cho đúng. Các NQ của QHÁC có tiềm ẩn một chương trình qui mô trong công tác giải thể chế độ độc

là lịch sự, rất là thân mật, rồi nó nói thì chắc là ông cũng tin vậy thôi, chứ ông có đi về tận nhà quê ông tiếp xúc được với những nạn nhân bị CS đàn áp đâu mà ông biết được sự thật !

Mà nói cho đùng, thì họ vì cái quyền lợi tương quan, quyền lợi của CS, quyền lợi của Mỹ, nghĩa là tôi nói một cách nôm na : CPC chỉ là một món hàng người Mỹ đặt ra đó để đòi hỏi, để trả giá với nhau. Nhưng trước (kia) Hà Nội chưa trả giá đúng mức thì họ chưa đưa ra. Nhưng bây giờ đã đúng mức họ đòi hỏi, thì họ đưa ra thôi. Chứ đâu phải họ đặt cái CPC vào đó để vì thật tâm giúp các tổ chức tôn giáo đang bị CS đàn áp ! Cho nên nó là một món hàng.

Nói như thế không có nghĩa là mình phụ lòng tốt của người ta. Người ta đặt vào thì người ta tỏ ra cái lòng tốt của người ta, thì mình cũng cảm tạ cái đó. Nhưng giá mà ông đừng có đặt vào thì tốt hơn. Đối với trường hợp VN, họ đừng đặt vào thì còn có lợi hơn, ở chỗ tôi nói thí dụ từ 30-4-75, CS cưỡng chiếm miền Nam là bắt đầu các tôn giáo đã bị đàn áp ngay từ lúc đó rồi. Chứ không phải là đến tháng 9-2004, CPC mới được đặt vào đó. Thế thì bây giờ đến ngày hôm ấy Mỹ mới đặt CSVN vào danh sách CPC, thì tức là Mỹ thừa nhận CSVN có đàn áp tôn giáo.

Vậy thì từ 30-4-75 cho đến năm 2004 họ mới thừa nhận CSVN có đàn áp tôn giáo. Nhưng mà họ đã giúp được gì đâu ? Bây giờ đây họ được giá rồi, bán món hàng đó, họ đưa CPC ra, rút tên ông này ra khỏi danh sách. Thế thì rõ ràng, là CSVN bây giờ không còn đàn áp tôn giáo nữa.

Do đó, cái CPC đưa ra hay đưa vào thì không quan tâm. Bởi vì chúng tôi không đặt cái sự tồn vong của GHPGVNTN vào CPC, mà chúng tôi đặt sự tồn vong của PGVN nói chung và GHPGVNTN giữa lòng dân tộc VN.

Vậy khi nào dân tộc VN còn, thì Phật giáo còn, Giáo hội còn. Nó đàn áp một lúc rồi nó qua đi như những cơn giông tố bão táp rồi cũng có ngày tan. CS không thể tồn tại mãi trên cái đất nước VN này để đàn áp Phật giáo. PG vào đây đã 2000 năm rồi, trải qua bao nhiêu thời đại, bao nhiêu chế độ... 2000 năm qua, bao nhiêu chế độ chính trị đến rồi đi, lên rồi thì sụp đổ. Nhưng mà PG vẫn là PG.

Do đó cho nên, PG từ ngàn xưa đến nay không bao giờ liên kết mình với một chế độ chính trị nào hết, không đồng hóa mình với một chế độ chính trị nào hết. Bởi vậy, người CS đây cố đưa PG như cái Giáo hội Nhà nước vào làm tay sai cho CS. Nhưng

mà cái Giáo hội ấy chỉ là cây tầm gửi, một khi chế độ CS không còn nữa, thì cái GHPGVN tay sai đó cũng tự tiêu.

Cho nên, GHPGVNTN với cái truyền thống 2000 không làm chính trị. Nhưng mà tuy không làm chính trị, mà có đóng góp ý kiến xây dựng đất nước, xây dựng dân tộc cho nhà vua biết đường nào nó lợi ích cho dân tộc thì nhà vua nghe mà làm. Đây, đóng vai trò thuần túy là cố vấn. Không ăn lương nhà nước, không ra làm quốc hội, không ra làm chủ tịch hay đại biểu nhân dân như chính phủ CS lợi dụng Phật giáo làm như bây giờ, thì cái Phật giáo Nhà nước đi làm chuyện đó chứ GHPGVNTN không làm. Cho nên khi nào CS sụp đổ thì cái Giáo hội ấy cũng tan tành, mà chắc chắn phải có ngày đó thôi.

Do đó cho nên, đừng thấy người ta đưa vào mà mừng cũng đừng thấy người ta rút ra mà buồn... Ông Bush còn hai năm nữa thì cũng phải về vườn, ông CS này trước sau cũng về vườn. Mà chúng tôi không đặt cái vận mệnh hay sự tồn vong của Giáo hội vào một chế độ nào cả, vào một cái CPC nào cả. Họ cứ tiếp tục đàn áp đi, chúng tôi sẵn sàng chịu đựng.

Thế thôi, cho đến khi nào họ không còn sức đàn áp nữa thì chúng tôi mới hết, chúng tôi mới được nghỉ ngơi. Còn chừng nào còn đàn áp, chúng tôi còn đương đầu, còn chịu đựng được, được đến ngày nào thì được, khi nào chết thì thôi, chúng tôi sẵn sàng chấp nhận hết.

Ý Lan : *Bạch Hòa thượng, trước tình hình như vậy thì theo ý Hòa thượng các tín hữu tôn giáo và người Việt phải làm gì? và làm như thế nào?*

HT Quảng Độ : Người Tây phương có câu nói rằng : Trời giúp những người nào biết cách tự giúp mình. Thì bây giờ đây, Giáo hội cũng thế. Giáo hội bao giờ cũng phải tự cứu mình trước, chứ không hoàn toàn ỷ lại vào người ngoài. Trong thế giới tương duyên, tương quan này, có liên hệ chặt chẽ với nhau, người ta giúp được cái gì mình quý cái đó. Nhưng không hoàn toàn tin tưởng, ỷ lại vào người ta. Mình không thể trao vận mệnh mình vào trong tay ai hết, mà mình phải nắm lấy vận mệnh của mình.

Nhân đây tôi cũng xin đề nghị với các đảng phái, các tổ chức mới thành lập đây, như Công đoàn Độc lập VN, Hiệp hội Đoàn kết Công Nông, rồi Liên Minh Dân chủ Nhân quyền VN, Đảng Dân chủ XXI... mới thành lập đây. Tất cả các vị đó đều mong muốn đất nước VN một ngày nào đó được dân chủ, tự do và nhân quyền được tôn trọng. Thì bây giờ đây các vị đã

hướng tới cái đích đó, là đích cao cả, thì mình phải tự cứu mình. Còn ai giúp được bên ngoài coi là cái phụ thôi. Cái tự cứu mình là cái chính.

Nhân đây, tôi kêu gọi tất cả các đoàn thể chính trị, tổ chức các chuyên đó, công nông... kết hợp lại thành một khối cho thật mạnh. Đoàn kết lại với nhau, bỏ hết các tị hiềm, nghi kỵ đi. Ngồi lại với nhau thật sự một lòng, để tạo thành một sức mạnh, một đối trọng để nói thẳng, đặt thẳng vấn đề với người CSVN : Các anh phải trả lại cái Quyền làm Người cho toàn thể dân tộc 80 triệu dân đây ! Không thể nô lệ hóa các dân tộc này mãi mãi được ! Anh đã nô lệ hóa nó 60 năm rồi. Bây giờ đến lúc các anh phải trả lại.

Như vậy người Mỹ giúp cũng được, không giúp cũng được. Ai giúp thì cảm ơn. Không giúp thì mình phải tự bảo vệ mình. Mà mình giúp mình thì người ta mới giúp mình. Chứ mình cứ ngồi đó mà chờ cho sung rụng vào miệng, há miệng chờ sung rụng, là không có. Mình phải thực hiện. Mình phải hành động. Mà hành động có kết quả nhất là phải biết đoàn kết với nhau. Các vị phải thúc đẩy toàn dân. Đã đến lúc rồi, mình phải tỏ ra hành động cụ thể. Chẳng hạn đình công, chẳng hạn như bãi thị, bất tuân lệnh. Đây, những cái đó (có) rồi người CS mới thấy được cái sức mạnh của nhân dân như thế, họ mới chịu nói chuyện. Chứ còn để sống, thì nó như kiểu làm chính trị xa lông, xói thịt, không bao giờ có tự do, dân chủ đâu. Mình phải tự làm lấy, mình phải nắm lấy vận mệnh của mình để thay đổi thời đại, thay đổi cuộc sống. Tự mình làm lấy, rồi họ cũng được là cái tốt. Không giúp mình cũng phải lo lấy hết.

Ý Lan : *Bạch Hòa thượng, có tin loan truyền mấy ngày qua, rằng Viện Hóa Đạo lấy cơ Đức Tăng thống bị bệnh để đưa ngài vào Saigon điều trị, rồi sau đó chuyển về Chùa Giác Hoa để kiểm chế lưu giữ và không chế Ngài. Điều này có đúng không, bạch Hòa thượng ?*

HT Quảng Độ : Dạ thưa đó cũng là những kẻ xấu bụng đấy ! Mà họ chuyên làm những cái như thế. Cho nên (họ tưởng) ai cũng làm thế cả. Tâm địa họ luôn luôn tối đen, luôn nghĩ đến cái xấu, những cái bất nhân. Cho nên họ nghĩ tất cả những người khác đều như họ. Nhưng không phải !

Trường hợp này, tôi xin nói rõ là hôm 28-9, Đức Tăng thống được Nhà nước ở Bình Định đưa vào tận Bệnh viện Chợ Rẫy. Sáng chủ nhật (1-10-2006, PTTPGQT) tôi mới lên thăm. Thấy Bệnh viện Chợ Rẫy phương tiện nó không được thoải

Tín Đồ Cao Đài phản đối việc di dời Liên đài ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC

mái, chật hẹp lắm. Do đó, cho nên chúng tôi có những người giới thiệu có bệnh viện riêng, bệnh viện tư, bệnh viện Pháp Việt ở bên quận 7. Chúng tôi mới sắp xếp để rước Ông sang bệnh viện Pháp Việt để đi ra đi vào thăm viếng cho tiện, với lại chỗ đó cũng rộng rãi, mát mẻ, mà người ta rất chú ý chăm lo để săn sóc.

Độ mười ngày thì người ta cho biết có thể đưa Ngài xuất viện được rồi. Chúng tôi mới rước Ngài về chăm sóc ở chùa Giác Hoa, vì họ bảo 2 tuần sau phải vào tái khám. Thì rước Ngài về Giác Hoa nghỉ để chờ tái khám. Mới tuần trước đây ngài vào tái khám rồi, thì bây giờ ngài bảo cho tôi về Nguyễn Thiều, bởi vì ngoài đó rộng rãi, thoáng khoáng, ngài đi lại mới tiện. Chứ ở chùa Giác Hoa nó quá chật chội. Đi xuống mãi tận dưới cùng mới có tí sân, có cái cây để mà đi lại. Nhưng đi lên đi xuống (cầu thang) rất là nguy hiểm. Do đó cho nên, chúng tôi để ngài ra (Bình Định), nhưng mà đúng 2 tháng sau khi bệnh viện muốn ngài trở lại tái khám thì sẽ lại đưa ngài vào.

Công việc chỉ có thể thôi. Chứ chúng tôi bắt ngài về đây làm chi ? Ai bắt được ? Có (đâu) như họ muốn bắt ai thì bắt, cho nên họ cứ tưởng ai cũng có quyền làm như họ. Họ muốn giam ai thì giam, rồi họ nghĩ ông Sư cũng vậy. Ông Sư này muốn giam ông Sư khác lúc nào cũng được, muốn giữ, muốn bắt lúc nào cũng được. Cái đó là cái rất độc ác, rất thâm độc, họ tìm đủ mọi cách phân hóa, ly gián, nói xấu này khác.

Nhưng kẻ nào nói xấu người khác, thì tự cái miệng họ đã xấu rồi, cái mặt họ đã xấu rồi. Đây là sự thật chỉ có thể thôi. Tôi nói để Tăng Ni, Phật tử biết như thế. Chúng tôi có quyền gì mà giam Ngài, rồi họ bảo mưu đồ để cướp quyền... với những cái gì... Ôi giới ôi, cái quyền trong Phật giáo có là cái gì đâu ! Cái quyền của họ thì nào là vàng bạc châu báu chất đầy nhà đầy cửa. Đất đai muốn chiếm đâu thì chiếm. Họ tưởng người nào cũng tham cái quyền như họ. Đây là cái đại gian dối, đại vọng ngữ. Cái tâm họ lúc nào cũng đen tối nên họ nghĩ cái gì cũng đen tối, họ làm cái gì cũng đen tối.

Cho nên đây chỉ là cái ác ý họ gieo rắc một cái nghi kỵ, cái ly gián, cái xấu xa cho Giáo hội. Bởi vì họ công khai dẹp Giáo hội chưa được, thì họ tìm đủ mọi cái này cái khác để họ dẹp. Để xem cuối cùng họ dẹp bằng cách nào ? Chúng tôi sẵn sàng chờ đợi đây.

Y Lan : Xin cảm ơn Hòa thượng Thích Quảng Độ.

SBTN- Thông tấn xã CSVN ngày 30-11-06 loan tin cho biết, do thỏa thuận đạt được giữa VN và Cam Bốt, Liên đài tức Di cốt của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc đã được Hội đồng Chương quản cùng các tín đồ Cao Đài di dời từ Phnom Penh về Tòa thánh Tây Ninh bằng đường bộ qua cửa khẩu Mộc Bài ngày 30-11-06. Tuy nhiên, khác với các thông tin mang tính tuyên truyền của chế độ, việc di dời Liên đài của vị Lãnh đạo Tối cao của đạo Cao Đài không được sự ủng hộ của tập thể tín hữu Cao Đài trong và ngoài nước. Hiền tài Nguyễn Thanh Liêm, Chủ tịch Hội đồng Liên Tôn thuộc Liên Hiệp Tôn giáo Toàn cầu nhấn mạnh rằng đa số tín hữu Cao Đài phản đối việc di dời Liên đài của Đức Hộ Pháp về tòa thánh Tây Ninh. Bà Lan Đỗ, một chức sắc Cao Đài ở Westminster, Nam California cho rằng tại VN hiện chưa có tự do tôn giáo, chưa có dân chủ độc lập, cho nên việc rước Liên đài của Đức Giáo chủ đã gặp sự chống đối của đa số tín hữu Cao Đài ở trong và ngoài nước. Cùng quan điểm này, Sĩ tài Phùng Văn Phan từ Tòa thánh Tây Ninh cho rằng việc rước Liên đài do nhà cầm quyền tổ chức chỉ mang tính cách đưa di cốt của một người từng bị Hà Nội kết án chứ không phải của một vị giáo chủ, một lãnh đạo tối cao. Cùng lên tiếng từ quận Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, một nữ tín đồ Cao Đài cho biết là phần lớn tín hữu phản đối việc di dời Liên đài của Giáo chủ nên họ đã không đến tham dự buổi lễ do chánh quyền sở tại cùng ban Tôn giáo Tây Ninh phối hợp tổ chức tại Tòa thánh Tây Ninh. Đức Hộ pháp Phạm Công Tắc sinh năm 1890, viên tịch năm 1959 trên xứ Cam Bốt. Ngài là một trong những người tham gia sáng lập đạo Cao Đài hồi năm 1926 và năm sau ngài được thọ phong làm

Đức Hộ Pháp, vị lãnh đạo tối cao của đạo Cao Đài. Ngài cũng là vị chức sắc có công lớn nhất trong việc xây dựng Tòa thánh Tây Ninh, khởi công năm 1930 và khánh thành năm 1955.

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
Bát Thập Nhứt Niên
TÒA THÁNH TÂY NINH
THƯ NGỎ
V/v HDCQ di Liên đài Đức Hộ
Pháp Phạm Công Tắc
(29-10-2006)**

Kính Gửi:
Hội Đồng Chương Quản Toà Thánh Tây Ninh
Đồng Kính gửi:
- Quý Chức Sắc Thiên Phong
- Thủ Tướng Chính Phủ
- Ban Tôn Giáo Chính Phủ

Tiện Sĩ trân trọng gởi thư ngỏ đến HDCQ để góp ý về việc Hội Đồng Chương Quản tổ chức di Liên đài của Đức Hộ Pháp Giáo Chủ Đạo Cao Đài như sau:

Trong Đoàn cúng tại Đền Thánh đêm 15-08 Bính Tuất (2006), HDCQ báo tin việc Chánh phủ 2 nước VN và Cambodia đã cho phép HDCQ di Liên đài của Đức Hộ Pháp từ Vương Quốc Cambodia về an vị tại Tòa Thánh Tây Ninh (VN). Thời hạn di dời: trong quý tư 2006.

Thông báo của HDCQ hiện là đề tài nóng bỏng cho Chức Sắc, Chức Việc và Đạo hữu Cao Đài đem ra bàn luận không ngoài các khoản sau đây:

1. HDCQ tổ chức di Liên đài Đức Hộ Pháp là không tôn trọng di ngôn của Ngài. 2. HDCQ không đủ tư cách di Liên đài Đức Hộ Pháp. 3. Bản Án Cao Đài của Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Tây Ninh đề ngày 20-7-1978 kết tội Đức Hộ Pháp phản quốc... đến nay vẫn còn hiệu lực.

Theo nhận xét của Tiện sĩ, việc di Liên đài Đức Hộ Pháp là một

việc tối trọng có liên quan đến các khoản nói trên, tiện sĩ xin dẫn đặt như sau:

I. HĐCQ không tôn trọng di ngôn của Đức Hộ Pháp.

Khi nói đến việc di Liên đài Đức Hộ Pháp từ thủ đô Phnom Phenh (Cambodia) về Tòa Thánh Tây Ninh (VN) thì người Tôn Giáo Cao Đài luôn luôn chú trọng đến bức di ngôn của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc Giáo Chủ Đạo Cao Đài gửi cho Quốc Vương Norodom Sihanouk ngày 14-5-1959 (07-4 Kỷ Hợi).

Di ngôn có đoạn: “Nếu Bản Đạo thoát kiếp nơi đây, Bản Đạo xin thỉnh cầu Điện Hạ cho phép Bản Đạo tạm gửi thi hài ở nơi đất Miên dưới sự bảo vệ tối cao của Hoàng Gia Cao Miên. Ngày nào Tổ Quốc thân yêu của Chúng Tôi là nước VN đã thống nhất, cùng theo đuổi Chính Sách Hòa Bình và Trung Lập là mục phiêu đời sống Bản Đạo thì Tín Đồ của Bản Đạo sẽ di thi hài về Tòa Thánh Tây Ninh.”

* Những biến cố lịch sử tại xứ Chùa Tháp liên quan đến liên đài của Đức Hộ Pháp.

1. Năm 1970: Lonol lật đổ chánh quyền Sihanouk, khi đó Việt Kiều bị sát hại... Hội Thánh rất lo lắng về Liên Đài. Do đó Hội Thánh mới xin một đàn cơ tại Cung Đạo Đền Thánh. Ngày 21-3 Canh Tuất (29-4-1970). Lúc 24 giờ 15 phút. Nội dung có đoạn:

“Đức Thượng Sanh: Tiểu đệ xin Đức Ngài từ bi dạy về sự di Liên đài trong lúc này có phải là Thánh ý của Đức Ngài hay không?

Hộ Pháp:Thượng Sanh nghĩ sao?

Đức Thượng Sanh: Theo quan niệm của tiểu đệ thì Đức Ngài đã có di ngôn... Vì vậy tiểu đệ cứ tôn trọng Di Ngôn và Thánh Huấn của Đức Ngài trước kia. Nếu di Liên đài lúc này Tiểu đệ thấy nhiều bất tiện và sơ thất vì thời cuộc hiện tại cũng trái với Thánh ý của Đức Ngài.

Hộ Pháp: Hay! Cảm giềng mối Đạo như vậy mới đáng. Nếu mỗi lần có biến sự mà không vững tinh thần thì phải bị lôi cuốn vào vòng tội lỗi. Bản Đạo đã nói trong thời kỳ này Bản Đạo có về cũng không có ích lợi chi cho Đạo cũng như Đời. Vậy Bản Đạo đồng ý với Thượng

Sanh và toàn Hội Thánh. Nên truyền bá lời này cho toàn Đạo hay biết kẻo hiểu lầm rất tai hại”...

2. Năm 1978: Pôn Pốt nổi lên... Việt Kiều bị giết hại và Liên đài Đức Hộ Pháp tại Miên Quốc lại bị đe dọa một lần nữa. Hội Thánh lúc đó chưa bị giải thể, nhưng cũng không dám bàn đến việc di liên đài Đức Hộ Pháp. Tóm lại: qua bao biến cố nói trên mà Hội Thánh Cao Đài vẫn tôn trọng Di Ngôn của Đức Hộ Pháp.

Xét về đạo lý: theo truyền thống của dân tộc VN thì di chúc của người đã chết rất được tôn trọng:

- Di chúc của Hồ Chủ Tịch được Đảng, Chánh Quyền và Nhân Dân tôn trọng.

- Vậy thì Di Ngôn của Đức Hộ Pháp cũng phải được toàn thể Chức Sắc, Chức Việc và Đạo Hữu tôn trọng.

II. HĐCQ không đủ tư cách di Liên đài Đức Hộ Pháp.

Việc di Liên đài Đức Hộ Pháp là việc tối trọng, thuộc thẩm quyền của Hội Thánh và Hội Nhơn Sanh. Hôm nay Hội Thánh bị giải thể, HĐCQ là một tổ chức không có trong Pháp Chánh Truyền (Hiến Pháp Tôn Giáo) tự đơn phương tổ chức di Liên đài một vị Giáo Chủ mà không thông qua Đại Hội Nhơn Sanh để cho tín đồ trong và ngoài nước được nói lên tâm tư nguyện vọng trong Đại Hội.

Vì tín đồ Cao Đài đã được Đức Ngài dành cho quyền đặc biệt trong Di Ngôn là “Tín Đồ của Bản Đạo di thi hài về Tòa Thánh Tây Ninh”.

III. Bản án của Mặt trận Tổ quốc VN Tỉnh Tây Ninh ngày 20-7-1978 và Hiến Pháp VN 1992:

- Bản án Cao Đài 1978 kết tội Đức Hộ Pháp phản quốc... Bản án này đến nay vẫn còn hiệu lực.

- Hiến Pháp VN năm 1992, Chương V, Điều 76 quy định: “Công dân phải trung thành với tổ quốc. Phản bội tổ quốc là tội nặng nhất”. Bản án còn đó. HP đã quy định rõ.

Vậy HĐCQ xem lại Ban Tôn Giáo Chính Phủ VN cho phép HĐCQ di Liên đài Đức Hộ Pháp Giáo Chủ Đạo Cao Đài hay là cho phép HĐCQ đi dẫn độ tội nhân Phạm Công Tắc từ Vương Quốc Cambodia về Tòa Thánh Tây Ninh?

Theo nhận xét: Căn cứ vào Hiến pháp và Pháp luật thì Ban Tôn Giáo CP cho phép HĐCQ đi dẫn độ tội nơn Phạm Công Tắc là đúng hơn.

Không lẽ Ban Tôn Giáo lại vượt qua hàng rào pháp luật VN để cho phép HĐCQ di Liên đài của Đức Hộ Pháp trong khi bản án trên còn hiệu lực?

* Luật của HĐCQ cũng có biện pháp xử lý đối với những Chức Sắc phạm tội với nhà nước khi bản án có hiệu lực.

Chiếu Thông Tri 03/HĐCQ/TT ngày 12-11 Kỷ Mùi (31-12-1979) của HĐCQ: những chức Sắc vi phạm pháp luật nhà nước bị chánh quyền xử lý có bản án và mất quyền công dân thì không còn là chức sắc của Đạo nữa.

Do đó khi Ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa quy tiên (1986), HĐCQ nhiệm kỳ 2 rất muốn xin được làm lễ tang của Ngài theo nghi thức Thời Quân nhưng cuối cùng luật pháp không cho phép... Lễ tang của Ngài Bảo Đạo vẫn làm theo nghi thức Đạo hữu.

Pháp luật Đạo đã qui định... như vậy HĐCQ đi dẫn độ tội nơn Phạm Công Tắc đem về Tòa Thánh TN thì tế lễ theo hàng phẩm nào???

Kết luận: Việc Đạo là việc chung của mỗi tín hữu Cao Đài. Thuận nơn tâm ất thuận Thiên Ý. Tiện Sĩ trân trọng đề nghị:

HĐCQ đình chỉ việc di dời Liên đài của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc Giáo Chủ đạo CĐ cho đến khi :

- Bản án Cao Đài được Nhà Nước vô hiệu hóa.

- Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ được phục quyền theo Pháp Chánh Truyền thì Hội Thánh sẽ quyết định việc di Liên đài.

Chừng đó toàn thể tín đồ Cao Đài trong và ngoài nước đều nở chung một nụ cười hân hoan để cung nghinh Liên đài Đức Hộ Pháp về Tòa Thánh Tây Ninh một cách tôn nghiêm, trọng thể và tế lễ theo đúng nghi thức của Tôn Giáo.

Thánh Địa ngày 08-9 Bính Tuất (29-10-2006)

Sĩ Tài Phùng Văn Phan (đã ký)



BẢN TIN KHẨN CẤP SỐ 11

PHẬT GIÁO HÒA HẢO THUẦN TÚY BẢN TIN KHẨN CẤP

-----số 11 và 12-----

Giáo Hội PGHH Thuần Tuý tại VN xin trân trọng thông báo:

Quả đúng như lời cụ Lê Quang Liêm tiên đoán, tiền Hội Nghị APEC, nhà cầm quyền CSVN không ngăn ngại khủng bố, đàn áp tôn giáo và các nhà tranh đấu dân chủ tại VN một cách thô bạo, thì hậu Hội Nghị APEC mức độ khủng bố đàn áp của nhà cầm quyền CSVN sẽ càng nghiêm ngặt hơn nhiều đối với các tôn giáo và các nhà tranh đấu cho Tự Do Dân Chủ. Dưới đây là những sự kiện qua một số hành động phi luật pháp, vô nhân tính chỉ riêng đối với PGHH Thuần Tuý.

a)- Ngày 20-11-2006, ngày Tổng thống W.Bush vào Sài Gòn thì hầu hết các gia đình cốt cán PGHH Thuần Tuý bị Công an (CA) tăng cường bao vây đến đôi trong nhà không đi ra ngoài được để mua sắm thức ăn.

b)- Ngày 22-11-2006, vào lúc 18 giờ, CA tỉnh Vĩnh Long khoảng 20 người chặn đường bắt tu sĩ Nguyễn Văn Thi, 26 tuổi, Trưởng Ban Thanh Niên Giáo Hội PGHH Thuần Tuý tỉnh Vĩnh Long, đánh ngất xỉu rồi còng tay, còng chân chờ đi không biết đem đi đâu.

c)- Đêm 22-11-2006, lúc 23 giờ, một toán hung thủ (do CA trá hình) xông vào nhà ông Bùi Văn Luốc, Hội Trưởng Giáo Hội PGHH Thuần Tuý tỉnh Vĩnh Long, toan đập phá, trong lúc đó thì hệ thống điện ở vùng nhà ông Luốc bị cúp, tối thui. Người nhà ông Luốc tận tâm phản ứng nên toán CA trá hình rút lui, trong lúc đó, trước nhà ông Luốc có 2 xe CA khoảng 20 người chờ sẵn để tiếp ứng.

d)- Ngày 23-11-2006, 5 người con gái của ông Nguyễn Văn Thơ tung (Đồng Tháp) đến Sài Gòn để thăm cụ bà Lê Quang Liêm bị bệnh nặng từ nhiều tháng qua, trên đường về đến đường Trần Huy Liệu, thuộc quận Phú Nhuận (Sài Gòn), thì bị một toán CA và Cảnh sát giao thông chặn xe lại và dọa bắt hết đem về bót, một cuộc cãi vã về pháp lý xảy ra, CA dùng vũ lực uy hiếp 5 người đàn bà này một cách thô bạo, suýt có một cuộc xô xát xảy ra.

Được hay tin này, cụ Lê Quang Liêm cho người đến trực tiếp can

thiệp mới được giải toả cho 5 người tiếp tục lên đường.

Đây là những hiện tượng nóng bỏng xảy ra cho khối PGHH Thuần Tuý chỉ mới có 3 ngày sau Hội Nghị APEC bề mặt. Những hiện tượng này để đánh giá cái quyết định của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ gạt bỏ tên CSVN ra khỏi danh sách CPC và đánh giá lời tuyên bố của Chánh phủ Hoa Kỳ rằng: "VIỆT NAM (CS) đã có nhiều tiến bộ đáng kể trong lĩnh vực Nhân quyền và Tự do Tôn giáo".

Giáo Hội Trung Ương PGHH Thuần Tuý tại VN thành khẩn kêu gọi các tôn giáo bạn tại VN và các cơ quan truyền thông báo chí người Việt, các tổ chức chính trị, các nhân vật yêu chuộng Tự Do và Công Lý người Việt ở Hải Ngoại hãy hiệp lực với PGHH Thuần Tuý thách thức Chánh phủ Hoa Kỳ tổ chức một cuộc đối thoại công khai giữa Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ và các tôn giáo tại VN về vấn đề: "**CSVN CÓ TIỀN BỘ HAY TỘI BẠI HƠN TRONG LĨNH VỰC NHÂN QUYỀN VÀ TỰ DO TÔN GIÁO TẠI VN ?**". Để chấm dứt những trò chính trị "khai thác quyền lợi trên sự thống khổ của kẻ yếu".

VN, 18g, ngày 23-11- 2006

**TM. GHTƯ/PGHH Thuần Tuý
Tổng Vụ Trưởng T.Tin Liên Lạc
Trần Chánh Tâm**

BẢN TIN KHẨN CẤP SỐ 12

Giáo Hội Trung Ương PGHH Thuần Tuý trân trọng thông báo:

Sau khi Hội Nghị APEC bề mặt, nhà cầm quyền CSVN càng thẳng tay triệt tiêu khối tín đồ PGHH Thuần Tuý một cách nghiêm ngặt hơn bao giờ hết.

a)- Ngày 21-11-2006, vào lúc 16 giờ, khoảng 20 Công an (CA) chặn đường bắt anh Tu sĩ Nguyễn Văn Thi, 26 tuổi, Trưởng Ban Thanh Niên Giáo Hội PGHH Thuần Tuý tỉnh Vĩnh Long rồi chờ đi biệt tích.

b)- Liên tiếp 2 đêm ngày 23 và 24-11-2006, nhiều toán CA giả thường dân xông vào nhà ông Bùi Văn Luốc, Hội Trưởng Giáo Hội PGHH Thuần Tuý tỉnh Vĩnh Long. Chúng cạy cửa hông nhà toan bỏ một gói đồ màu trắng vào nhà, con ông Luốc hay

được la lên thì chúng bỏ chạy. Đây có lẽ là hành động "gấp lửa bỏ tay người", chúng dự định bỏ "chúng cứ do công an sắp đặt để hại gia đình ông Luốc", nhưng cuối cùng phải rút lui trước sự kháng cự quyết liệt của gia đình ông Bùi Văn Luốc.

c)- Suốt một tuần liên tiếp từ 18 đến 25-11-2006, tại các tỉnh Miền Tây, vùng tin đồ PGHH chiếm đại đa số, nhà cầm quyền CSVN tung một chiến dịch loan tin rằng cụ Lê Quang Liêm đã bị nhà cầm quyền bắt vì có nhiều tội âm mưu lật đổ chế độ, nhằm mục đích gây hoang mang trong khối tín đồ PGHH Thuần Tuý để không ai dám hành động đối kháng lại với nhà cầm quyền CSVN, trong lúc các hệ thống liên lạc như điện thoại bàn, điện thoại di động, máy fax v.v... đều bị cắt đứt, còn sự liên lạc bằng người thì hoàn toàn bế tắc, vì không một người nào thuộc cán bộ PGHH Thuần Tuý được phép ra khỏi nhà bởi sự bao vây chặt chẽ của CA, rất khó khăn tin tức mới có được nhờ giọt đến Sài Gòn.

d)- Ngày 25-11-2006, CA tỉnh Vĩnh Long đem giấy triệu tập chị Lê Thị Nhẫn (con ông Lê Văn Sóc, Phó Hội Trưởng PGHH Thuần Tuý tỉnh Vĩnh Long) phải trình diện Ban Điều Tra tỉnh Vĩnh Long về tội tố cáo CA trong lúc lục soát nhà ông Lê Văn Sóc, cướp lấy đồ đạc và lấy 4 lượng vàng và 30 triệu đồng VN.

Thật là trơ trên đến tàn nhẫn, cướp đoạt tiền của còn mưu dùng bạo quyền để bịt miệng nạn nhân không cho tố cáo.

Cái khía cạnh trắng trợn vô nhân đạo trong vụ này là việc sau khi ông Sóc bị bắt, chỉ còn bà Sóc bị tạt ở chân, đi đứng bất tiện, còn chị Lê Thị Nhẫn thì bị bệnh liên miên do chưa hết bàng hoàng sau cú sốc vì cha bị bắt, lại có con vừa mới 5 tháng tuổi mà CSVN còn không buông tha. Đó là cái "nét siêu việt" của chế độ Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa VN Macxit-Lêninít.

Việc CA cướp đoạt tiền của như thế này là chuyện thường tình xảy ra, năm ba vụ mới có một vụ dám tố giác. Điển hình là ngày 25-7-2006, bà Trần Thị Xinh, Hội Đoàn Trưởng Phụ Nữ Từ Thiện Giáo Hội Tỉnh An Giang, mang một số tiền là 5 triệu đồng của tín đồ quyên góp để cúng tuần ông Út Hòa Lạc (tự thiếu 5-8-05) khi đến chợ Vàm Cống, bị CA xét hỏi rồi tịch thu cái xách tay trong đó có 5 triệu đồng. Khi trả lại cái xách tay thì 5 triệu đồng trong đó không cánh mà bay mất. Bà Xinh khiêu nại "rùm beng", nhưng cuối cùng cũng bị đe dọa, rồi nội vụ phải chìm theo thời gian.

Ngày 4-11-2006, trong khi đập phá nhà ông Nguyễn Văn Thơ, CA đánh ngất xiu chị Nguyễn Thị Thu Vân (con ông Thơ) rồi giật cái xách tay trong đó có 40 triệu đồng (vừa đi bán lúa về). Nguyễn Thị Thu Vân khiêu nại đủ chỗ nhưng vẫn là chuyện ném đá xuống bể đông, và bị đe dọa không khác gì vụ chị Lê Thị Nhấn (con ông Sóc).

Những hành động CA bắt bớ, lục soát nhà sau đó cướp đoạt tài sản của tín đồ thuộc Giáo Hội PGHH Thuận Túy, được coi là làm triệt tiêu nguồn kinh tế của các gia đình Giáo Hội PGHH Thuận Túy, làm những gia đình này phải rơi vào hoàn cảnh khó khăn để không còn khả năng hoạt động chống đối hay đòi hỏi quyền lợi gì nữa. Không một gia đình nào mà CA sau khi đàn áp không lấy tiền bạc tài vật, sau đó chúng còn trơ trên chụp mũ là tín đồ "vụ cáo" để hăm dọa mọi người.

...Muốn bắt người lúc nào thì bắt, muốn khám xét đập phá nhà người lúc nào để cướp đoạt tài sản thì cứ tùy tiện, muốn đánh người lúc nào thì cứ chặn đường mà đánh, và sách nhiễu đủ mọi hình thức, chừng tở CSVN không bao giờ chịu để cho khối PGHH Thuận Túy được yên sống trong một đời sống tu hành, đó có phải là "VN CÓ NHIỀU TIẾN BỘ ĐÁNG KÉ TRONG LĨNH VỰC NHÂN QUYỀN VÀ TỰ DO TÔN GIÁO..."? Ông Đặc sứ John Hanford nên suy xét lại lời nhận xét của mình.

Mong rằng Quốc Hội Hoa Kỳ, Ủy Ban Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế Hoa Kỳ nên làm sáng tỏ vấn đề này để tránh cho những trang lịch sử huy hoàng của Hiệp Hội Chung Quốc Hoa Kỳ khỏi bị hoen ố bởi những vết nhơ vì quyền lợi chính trị "vật vãn"...

VN, ngày 25 tháng 11 năm 2006
 TM. GHTU/PGHH Thuận Túy
 Tổng Vụ Trưởng T.Tin Liên Lạc
 Trần Chánh Tâm

**Đừng sợ những gì
 Cộng sản làm !
 Hãy làm những gì**

Giáo Hội Tin Lành Mennonite kêu cứu

**một gia đình 3 cha con là tù nhân
 lương tâm lâm nạn cần cứu giúp**

Mục Sư Nguyễn Hồng Quang

Cộng sản sợ !

Việt Nam ngày 29-11-2006

1/ Ông A Đưh : sắc tộc Banar, sinh năm 1933 tại thôn Pleidon, xã Vinh Quang, thị xã Kontum. Chứng minh nhân dân số: 233026862 do Công an Kontum cấp ngày 06-08-1998, theo đạo TC. Trước 30-04-1975, Ông A Đưh Là phó Trưởng ty phát triển sắc tộc tỉnh Kontum.

Sau 30-4-1975 Ông trốn vào rừng tham gia đội vũ trang (đại úy) chống lại bộ đội Cộng Sản.

Ngày 15-09-1975 : Ông A Đưh bị bắt và bị giam giữ 9 năm : Từ tháng 09-1975 đến 23-10-1979 tại trại Pleiku, Gialai; từ 10-1979 đến 10-1984 tại trại giam Xuân Phước, tỉnh Phú Khánh. Sau thời hạn tù như vậy, giờ đây Ông A Đưh bị liệt, nằm một chỗ. Gia cảnh bần hàn, đất đai trước đây không còn, con cháu sống đời cơ cực, do nghèo thiếu, không tiền làm giấy tờ theo diện HO nên gia đình ông bị lừa khi làm giấy tờ: kẻ làm giấy ghép người nên bị Hoa Kỳ từ chối, lúc phỏng vấn ông mới biết.

2/ Hai con ruột của Ông A Đưh cũng bị tù:

* **A Surung**: sinh năm 1975 là con trai trực tiếp nuôi dưỡng ông A Đưh, A Surung là người có tâm tình hầu việc Chúa, ghét bắt công, luôn bên cạnh với dân làng bảo vệ người bị mất đất, bảo vệ tự do tín ngưỡng cũng như các nhà truyền giáo. Do vậy, Anh cũng như bao người khảng khái khác bị không biết bao nguy hiểm trước sự độc ác của bạo quyền!

- Vào tháng 04-2002: A Surung bị đánh, bị rượt đuổi, bị đâm vào ngực cách vú 8 phân và bị chém bằng rựa trên cánh tay phải, bởi số người có tên sau: Ông Chúc (CA xã Đắc Cẩm, thị xã Kontum), ông Cao (cựu bộ đội), ông Nam (cựu chiến binh), ông Huy (thanh niên xung

phong) và một số không rõ tên nhưng họ là người của Chính quyền. Anh A Surung làm đơn khiếu nại nhưng không được giải quyết. Trái lại, cả hai vợ chồng A Surung bị mời lên xã và bị phạt 600.000 VNĐ. Anh sợ quá nên phải đóng. Đóng được 500.000 VNĐ, anh quá nghèo khổ không tiền đóng tiếp nên bị tên cán bộ xã tên Nguyễn Xuân Linh luôn hăm dọa và truy đuổi, anh phải chạy vào rừng. Chính quyền kết hợp với CA bắt anh và thẩm vấn 40 lần. Chịu không nổi, anh phải bỏ đi làm ăn xa, (người chủ thuê anh tên Văn và Bắc). Ông Dư thiếu tá CA Kontum luôn theo dõi tra vấn gia đình A Surung làm em gái sợ ngất xiu hoài. Ngày 08-03-2006 khi A Surung về nhà, một người giả dạng xe thô chở A Surung đi vào trại giam bảo: "Trại giam đó là cho mày, tao sẽ giết hết đám dân tộc chúng mày, đồ dơ bẩn..." Nói xong ông ta lấy dao chém vào cổ A Surung, vết chém giữa cổ họng dài 3cm sâu 2cm. Khi khiêu nại, CA Kontum tên Vũ Tiên Tiên nói: "Việc này rất bình thường". Chẳng những không được giải quyết, A Surung còn bị bắt đi hàng ngày phải lao động khổ cực, khi bị bệnh CA cho về nhà thì chết, gia đình chôn anh sau nhà. Anh bỏ lại vợ và 4 con nhỏ dưới 12 tuổi. Hiện nay, chính quyền muốn chiếm đất của gia đình anh. Họp dân ngày 10-11-06, họ tuyên bố sẽ lấy đất và xông vào nhà lục soát, tìm giấy tờ đất và sổ khám bệnh của con nhỏ A Surung. Họ thường tra vấn vợ A Surung, thậm chí con A Surung là A Sên 12 tuổi vẫn bị theo dõi và hăm dọa: "Mày muốn chết như cha mày không?" Hiện nay tinh thần em bị khủng hoảng không dám ra đường hay đi học nữa.

Cũng nên biết rằng A Surung là người tích cực bảo vệ Tin Lành thuộc sắc tộc Banar, Jarai năm 2004 tại Kontum, trong các cuộc bách hại khủng khiếp của chính quyền khiến cho nhiều người bị tù tội.

* **A Sên**: sinh năm 1968 là Anh ruột của A Surung, bị CA bắt vô cơ ngày 23-08-2006 lên làm việc rồi giam giữ luôn không báo cho gia đình. Giam cầm trong hầm tối, đến

khi bị bệnh gần chết, CA Kontum mới đem cấp cứu tại buồng số 1 bệnh viện Kontum, tay bị xích vào giường sắt và CA nằm canh giữ suốt trong thời gian nằm viện (xem hình).

A Sên dù không làm gì nên tội, CA vẫn bắt giam, để khủng bố gia đình cựu tù nhân chính trị A Dưh, người sắc tộc Banar, theo đạo Thiên Chúa này. Ông đã bị ngược đãi, hành hạ 9 năm tù đến nỗi bị tàn phế tiêu tụy thâm thương (xem hình). Giờ đây đến lượt con ông, A Surung chết bí hiểm, rồi đến A Sên, một dân oan đang bị giam cầm độc đoán, ép cung bắt nhận những tội mà anh không hề phạm, không hề biết, bỏ lại vợ và 5 con nhỏ bơ vơ. Không có cha làm công mua gạo cho nên những trẻ thơ bụng đói là mỗi ngày!

KIẾN NGHỊ :

- Yêu cầu Tân chính phủ Việt Nam ra lệnh cho các cơ quan an ninh Việt Nam ngưng giam cầm độc đoán đồng bào sắc tộc Tây Nguyên, những người vốn đã quá nhiều thiệt thòi khổ đau lâm than.

- Kêu gọi các cựu tù nhân chính trị và lương tâm nay có điều kiện hãy đấu tranh bằng mọi cách từ vật chất đến tinh thần lẫn pháp lý... để giúp đỡ những anh em tù trong nước và gia đình của họ đang lâm nạn như trường hợp của gia đình cựu tù nhân chính trị rất thương tâm là Ông A Dưh. Cựu phó trưởng ty phát triển sắc tộc tỉnh Kontum.

Điện thoại của con trai A Dưh và em của A Surung là A Sên : 060.914306 + 0905.901732

*Mục sư Nguyễn Hồng Quang
Cựu tù nhân CT & TG VN*

mạng toàn cầu toàn bộ tài liệu và hình ảnh về cuộc đấu tranh hào hùng của Giáo xứ Phường Tây (thuộc Tổng giáo phận Huế, VN) nhằm giành lại ngôi trường Mai Khôi của mình. Ngôi trường này, nhà cầm quyền Cộng sản xã Vinh Hương, huyện Phú Lộc, Thừa Thiên-Huế đã mượn suốt 30 năm qua, rồi bỏ phế mà không chịu trả lại sau khi đã xây một ngôi trường mới. Tệ hơn nữa, hôm 24-10-2006, bạo quyền cộng sản còn cho tay chân đến triệt hạ cách tàn nhẫn và phi pháp cơ sở của Giáo hội. Bọn cướp ngày đã phá cửa, gỡ mái, tháo băng kèo mèn rui, dự tính sẽ san bằng bình địa tất cả... May thay, Giáo xứ đã phản ứng kịp thời. Sau cuộc họp khá căng thẳng giữa toàn thể Giáo xứ với toàn thể ban bệ của nhà cầm quyền địa phương ngày 25-10-2006, tất cả đã đi đến kết luận:

- Chính quyền xã cam kết ngưng triệt hạ ngôi trường; Phòng Giáo dục cam kết sớm giải quyết cơ sở Mai Khôi.

- Giáo xứ cam kết cắt băng “Yêu cầu chính quyền trả lại cơ sở Mai Khôi của Giáo xứ chúng tôi” nhưng vẫn duy trì hàng rào lưỡi thép!

Tiếp đến, ngày 27-10-2006: Giáo xứ đã gửi Văn thư “Xin nhận lại cơ sở Mai Khôi giáo xứ Phường Tây” tới Phòng giáo dục huyện Phú Lộc và UBND xã Vinh Hưng (*xin xem lại bản tin ngày 05-11-2006*). Mọi người đều mong chờ nhà cầm quyền CS, cụ thể là Phòng Giáo dục huyện, sẽ giữ lời hứa mà giải quyết cách công bằng, hợp lẽ.

Ngờ đâu, hôm 11-11-2006, ông Trưởng phòng Giáo dục huyện Phú

quyền chính thức) một thư phúc đáp viết ngày 02-11 với những lời lẽ vừa dôi trá, vừa vu cáo, vừa nguy hiểm, vừa hăm dọa. Đặc biệt, dù không có chức năng thẩm phán và chưa có một phiên tòa nào, ông Trưởng phòng Giáo dục đã vội “tuyên phán”: “**Đây là hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng và trái với đạo lý dân tộc**” (!?!). Lối quy chụp không cần bằng chứng, lối kết tội không cần tòa án như thế đúng là giọng điệu thường thấy trong các lời lẽ, văn bản và báo chí của Chính quyền, Mặt trận và Công an CSVN. Thật ra, các tay trưởng phòng giáo dục này chỉ là công an văn hoá, làm chính trị viên trong ngành giáo dục, có nhiệm vụ chủ yếu là theo dõi chính kiến lập trường của giáo viên, học sinh và phụ huynh trong vùng, là bảo vệ chủ trương chính trị hoá giáo dục và thối độc quyền giáo dục của đảng CS, một lối độc quyền đã đẻ ra vô số chính sách tai hại và sai lầm, khiến nền giáo dục nước CHXHCN Việt Nam là một trong những nền giáo dục tồi tệ nhất hoàn vũ, đã tạo ra vô số giáo viên thiếu khả năng và thiếu lương tâm, đã nặn ra bao thế hệ học sinh quen dôi trá, vô lễ nghĩa và mất nền tảng ngay từ cấp một (tiểu học).

Trước văn thư kiểu não trạng cộng sản vừa nói của viên trưởng phòng giáo dục huyện, Hội đồng Giáo xứ Phường Tây đã phản ứng cách quyết liệt với những lời lẽ thẳng thắn và lý luận đanh thép trong Bản Nhận định dưới đây.

Dư luận cho rằng sở dĩ CS nhất định không “nhả” ra ngôi trường Mai Khôi nhỏ bé, xơ xác là vì CS lo sợ phản ứng dây chuyền! Bởi lẽ trong hơn 30 năm qua, hàng ngàn hàng vạn học đường lớn nhỏ của các tôn giáo đã bị CS giả bộ mượn rồi cướp trắng luôn. Đứng trước hiện trạng các Giáo hội đang quyết tâm đòi lại tài sản văn hoá của mình, CS đang chơi trò “cấp số đỏ” để áp đặt quyền sở hữu nhà nước vĩnh viễn lên các cơ sở của các Giáo hội. Điển hình là vụ trường Têrêxa của các Nữ tu dòng Mên Thánh Giá Phủ Cam, vụ trường Hồ Đình Hy của Giáo xứ Tây Linh,

Đấu tranh cho Tự do Tôn giáo tại Huế **Hội đồng Giáo xứ Phường Tây** **đương đầu với bạo quyền CS**

Bản tin ngày 07-12-2006 Nhóm PV từ Huế

Kính thưa Quý vị,
Cách đây hơn một tháng, ngày 05-11-2006, chúng tôi đã đưa lên

Lộc đã gửi đến Hội đồng Giáo xứ Phường Tây (*xin lưu ý: không gửi đến linh mục Quản xứ là thẩm*

TGP Huế mà chúng tôi đã nêu lên trong bản tin ngày 24-11-2006 mới rồi. Giáo xứ Phường Tây sẽ còn chật vật trong cuộc đấu tranh đòi công lý. Xin Quý vị tiếp tục cầu nguyện và hỗ trợ cho, đồng thời xin đón xem **Hồi 3 vụ Trường Mai Khôi, giáo xứ Phường Tây** trong bản tin tới.

Nhóm PV tường trình từ Huế

**Cộng hoà XH Chủ nghĩa VN
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
UBND huyện Phú Lộc
Phòng Giáo dục
VĂN THƯ TRẢ LỜI
Số 189/VP-GD**

Kính gửi: HĐGX Phường Tây, xã Vinh Hưng, Phú Lộc, Thừa Thiên-Huế
Phòng Giáo dục Phú Lộc nhận được văn thư ngày 27-10-2006 của Giáo xứ Phường Tây đề nghị sớm giải quyết tra trả cơ sở trường Tiểu học Vinh Hưng 2.

Phòng Giáo dục Phú Lộc có ý kiến như sau:

Đây là cơ sở của nhà nước giao cho Phòng Giáo dục quản lý sử dụng dạy học hơn 31 năm qua. Trong quá trình sử dụng, Phòng đã đầu tư kinh phí sửa chữa 2 lần vào các năm 1984, 1992 và hiện nay Phòng tiếp tục sửa chữa do trường đã xuống cấp và bị cơn bão số 6 làm hư hỏng nặng nề để sớm ổn định trường lớp và tiếp tục công tác dạy học cho các cháu thuộc trường Tiểu học Vinh Hưng 2.

Trường Tiểu học Vinh Hưng 2 hiện có 458 học sinh được phân thành 15 lớp, cần phải có 15 phòng mới đảm bảo chất lượng dạy và học cho các cháu, nhưng trường mới có 6 phòng và đang sửa chữa 4 phòng, đồng thời trường đang thực hiện đề án dạy học 2 buổi/ngày đối với bậc tiểu học.

Trong lúc trường đang tiến hành sửa chữa, một số người quá khích ở giáo xứ Phường Tây đã ngăn cản không cho tu sửa. Đây là hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng và trái với đạo lý dân tộc, với Luật Chăm sóc và Giáo dục trẻ em của nước CHXHCN Việt Nam

Vậy Phòng Giáo dục huyện Phú Lộc xin trả lời đề Hội đồng Giáo xứ biết.

**Trưởng Phòng Giáo dục
Nguyễn Phước Trọng
(ký tên và đóng dấu)**

Cộng hoà XH Chủ nghĩa VN

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tổng Giáo phận Huế
Giáo xứ Phường Tây
NHẬN ĐỊNH**

về văn thư trả lời số 189/VP-GD

Kính gửi: Thầy Nguyễn Phước Trọng, Trưởng phòng Giáo dục huyện Phú Lộc, Thừa Thiên-Huế.

Ngày 11-11-2006, chúng tôi đã được thư trả lời của Phòng Giáo dục về việc chúng tôi "xin sớm trao trả cơ sở Mai Khôi của Giáo xứ Phường Tây". Đọc thư này, chúng tôi nhận thấy trong các ý kiến của Phòng có nhiều điểm không đúng sự thật theo quá trình lịch sử. Chúng tôi xin được minh xác lại như sau:

* Văn thư (Vt) : "...*cơ sở trường tiểu học Vinh Hưng 2*"

+ Đây là cơ sở Mai Khôi, cơ sở tôn giáo của Giáo xứ Phường Tây, thuộc tài sản của Giáo phận Huế, không phải là "*cơ sở trường tiểu học Vinh Hưng 2*", do nhà nước xây hoặc sở hữu.

* Vt : "*Đây là cơ sở của Nhà nước giao cho Phòng Giáo dục quản lý sử dụng dạy học hơn 31 năm qua*"

+ Cơ sở Mai Khôi của chúng tôi không nằm trong diện Nhà nước thu hồi. Nhưng sau biến cố năm 1975, ông Chủ tịch tiếp quản xã Vinh Hưng là ông Nguyễn Phiên và thầy Hiệu trưởng Lê Tự Ngọc đến "xin mượn tạm hai phòng học để giải quyết số học sinh thiếu lớp đầu niên khóa khi đất nước mới giải phóng". Và mượn dài đến 31 năm chưa trả! Vậy thì thế nào gọi là "*cơ sở của Nhà nước*" ?

* Vt : "*Phòng đã đầu tư kinh phí sửa chữa 2 lần*"

+ Phòng đã tự ý sửa chữa qua mặt sở hữu chủ! Càng sửa càng làm cho trường tồi tệ hơn: trước đây trường lợp ngói đỏ trắng men, cửa hai lớp kính và gỗ, nay mái trường được chắp vá bằng tôn xi-măng mục rách, các cửa hầu như không còn! Và không phải "*đã tu sửa 2 lần*" là có quyền sở hữu !!!

* Vt : "*Cơn bão số 6 làm hư hỏng nặng nề*"

+ Không đúng sự thật! Cơn bão số 6 vừa qua không tác hại gì đến ngôi trường tàn tạ này để phải tiếp tục "sửa chữa" !

* Vt : "*Trường tiểu học Vinh Hưng 2 hiện có 458 học sinh, được phân thành 15 lớp, cần phải có 15 phòng...*"

+ Giáo xứ chúng tôi có hơn 250 thiếu nhi, thiếu niên không có đủ lớp học giáo lý, phải ngồi dưới tháp chuông, trong phòng khách nhà xứ, phòng ngủ thầy giúp xứ, phòng khách

Nữ tu, trong Nhà thờ hoặc ngoài trời, ngồi trên đất, viết trên đầu gối đã 31 năm nay rồi! Trong khi đó cơ sở Mai Khôi được xây lên từ 1937 để dạy giáo lý cho con em trong Giáo xứ thì đứng chờ vợ tàn tạ, và bỏ trống những năm gần đây !

* Vt : "*Một số người quá khích ở Giáo xứ Phường Tây đã ngăn cản không cho tu sửa. Đây là hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng và trái với đạo lý dân tộc*".

+ UBND xã chưa trả lời thoả đáng việc chúng tôi phản hồi lại văn thư số 49/CV-UB thì đội thi công đường đột đến âm âm đập phá tháo dỡ cơ sở Mai Khôi. Vậy ai là người có "*hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng và trái với đạo lý dân tộc*" ?

* Vt : "*Một số người quá khích ở Giáo xứ Phường Tây đã ngăn cản không cho tu sửa*"

+ Như mọi người ở địa phương xã Vinh Hưng đều rõ, toàn thể cộng đoàn giáo xứ Phường Tây, Linh mục Quản xứ, Nữ tu, Hội đồng Giáo xứ, giáo dân đều nhất trí và quyết tâm ngăn cản. Trong tinh thần hiệp thông của các Linh mục và một số giáo dân các Giáo xứ lân cận hiện diện để hỗ trợ và bênh vực công lý.

* Vt : "*Một số người quá khích*"

+ Quá khích là thế nào? Phải chăng là vi phạm sự thật, công bằng trong tinh thần đối thoại ôn hoà, bất bạo động, tôn trọng lẽ phải, thẳng thắn. Điều này quá rõ trong cuộc trao đổi giữa chính quyền ban ngành các cấp với Giáo xứ tại nhà Linh mục Quản xứ chiều 25-10-2006, với kết quả là "*giấy thoả thuận*" của hai bên!

* Vt : "*Vi phạm pháp luật nghiêm trọng*"

+ Cản trở hành vi xâm phạm cơ sở, đất đai đang tranh chấp là vi phạm pháp luật sao? Trong cuộc họp trao đổi tại nhà xứ, có cả công an tỉnh, huyện, không ai lên tiếng về chuyện vi phạm pháp luật cả.

* Vt : "*Trái với đạo lý dân tộc*"

+ Bảo vệ nguyên tắc căn bản của công bằng là "mượn gì của ai thì phải trả", sao gọi là "*trái với đạo lý dân tộc*" ? Bảo vệ sự thật "của anh là của anh, của tôi là của tôi", chống dối trá, lừa gạt, phỉnh phờ... gọi là trái đạo lý dân tộc sao? Ngăn trở một người làm điều xấu, điều sai có phù hợp với đạo lý dân tộc không? Mọi người đều thấy tấm bảng ghi rõ mục tiêu ngăn trở của Giáo xứ chúng tôi: "Yêu cầu chính quyền trả lại cơ sở Mai Khôi của Giáo xứ chúng tôi" mà !

đến APEC

GS. ÂU DƯƠNG THỆ

Kính thưa Thầy,

Chúng tôi thật bức xúc khi đọc thư trả lời của Phòng Giáo dục. Phải chăng Phòng Giáo dục chưa theo sát quá trình diễn tiến của cơ sở Mai Khôi và việc chúng tôi cam chịu lâu dài như thế ?

Chúng tôi mong được sống trong hoà bình, tôn trọng công lý và sự thật. Phòng Giáo dục quan tâm trau dồi văn hoá cho con em, chúng tôi cũng thao thức muốn con em được học biết đạo lý làm người, làm con Thiên Chúa, làm người tốt của xã hội.

Chúng tôi yêu cầu Phòng Giáo dục sử dụng những cơ sở học đường khang trang hơn, rộng lớn hơn, cách chúng tôi chỉ 200m, có gì phải dai dẳng đeo đuổi cơ sở Mai Khôi nhỏ bé hoang tàn nằm ngay trong khu vườn của các Nữ tu Giáo xứ, bên cạnh nhà nguyện và phòng khám đồng y? Nguyên cái tên cơ sở cũng đã nói lên quyền sở hữu và mang dấu ấn tôn giáo của chúng tôi: Mai Khôi là Hoa Hồng, biểu trưng cho Đức Trinh Nữ Maria, thanh khiết, toả hương. Trước đây dân làng cũng thường gọi là Trường Mai Khôi, Trường Chị (Nữ tu), Trường Nhà Thờ.

Mai Khôi hôm nay nghèo hèn xơ xác nhưng quá khứ đã nuôi dưỡng biết bao đứa con nên người. Chúng tôi xin được gìn giữ Mai Khôi như là một di tích lịch sử, một di sản văn hoá với lòng tri ân của người dân từ năm xưa Khu Ba ngày xưa. Đồng thời Mai Khôi vẫn là một cơ sở cấp bách thiết yếu cho các sinh hoạt tôn giáo của Giáo xứ chúng tôi hôm nay.

Kính thưa Thầy Trưởng phòng Giáo dục,

Xin Thầy vui lòng ghi nhận những điều chúng tôi xác minh trên đây. Chúng tôi luôn luôn muốn sự ôn hoà, theo như nguyện vọng của Chính quyền các cấp đã nhắc đi nhắc lại nhiều lần, riêng tư cũng như công khai trong buổi họp ngày 25-10-2006 tại nhà xứ Phường Tây. Và đó cũng là điều rất phù hợp với ý muốn của Giáo quyền chúng tôi.

Phường Tây, ngày 17-11-2006
Hội đồng Giáo xứ Phường Tây:
Hồ Khương, Trần Văn Trang, Trần Văn Luyện, Phạm Tấn Tuyển, Trần Văn Điện, Trần Đình Dũng, Lê Phú, Trần Văn Đợi, Lương Thuýết, Trần Đình Rạng

◆◆◆

Một sự tình cờ, ngày 7-11 chế độ CSVN kí kết để VN trở thành thành viên thứ 150 của WTO, Tổ chức Thương mại Quốc tế tuân thủ theo nguyên tắc kinh tế thị trường, tự do

mậu dịch và đang được một số nước tư bản chỉ huy. Ngày 7-11 cũng là ngày kỉ niệm Cách mạng tháng 10. Một cuộc cách mạng mà người sáng lập chế độ CSVN đã coi là “*mặt trời chói lọi*” : “*Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng Tháng 10 chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế*”...

Điều đặc biệt là hầu như tất cả các báo nhà nước ở VN trong dịp này chỉ đăng tràn đầy các bài tường thuật hình ảnh lễ kí kết hiệp ước VN gia nhập WTO với tất cả những sự hồ hời, coi như là một thắng lợi to lớn của chế độ. Trong ngày đó hầu như vắng bóng những bài viết ca ngợi Cách Mạng Tháng 10 như các năm trước đây. Có lẽ vì “*mặt trời chói lọi*” đã tắt lịm từ hơn thập niên qua! Không ai lấy làm ngạc nhiên, ngay cả những người cầm đầu chính phủ cũng có bài dài đặc biệt nói về ý nghĩa của quyết định VN gia nhập WTO. Như TT Nguyễn Tấn Dũng đã viết một bài rất dài trên trang điện tử của Chính phủ và trên tờ Nhân dân dưới tựa đề “*Gia nhập tổ chức Thương mại Thế giới, cơ hội, thách thức và hành động của chúng ta*”.

Như vậy có thể nói, ngày 7-11-2006 khởi thủy cho một giai đoạn mới của dân tộc ta trong Thế kỉ 21. Chế độ độc tài toàn trị ở VN- một mặt đưa con của Cách mạng Tháng 10- tuy còn đó- nhưng đang rơi vào tình thế cô đơn, lúng túng và bị động vì không biết tương lai sẽ đi về đâu!

Tung hô thắng lợi, nhưng có một điều là nhóm lãnh đạo CSVN đã lỡ đi việc đi mượn cho nên đất nước đang phải chịu hoàn cảnh “*trâu chậm uống nước đục*”. Mãi nay VN mới trở thành hội viên WTO thứ 150, chạy sau cả nhiều nước Phi châu và Á châu! Đứng ra, nhiều chuyên viên và trí thức tên tuổi ở

trong và ngoài nước, kể cả một số đảng viên cấp tiến trong ĐCSVN, từ nhiều năm trước đã thực giục phải mau đưa đất nước hội nhập vào tiến trình toàn cầu hóa, trong đó có việc gia nhập WTO. Chỉ như vậy mới sớm giải quyết nạn tụt hậu, nạn nghèo đói của nhân dân và đưa VN sánh vai bình đẳng với các nước văn minh của thời đại!

Nhưng vì bảo thủ giáo điều, tự làm tù nhân của ý thức hệ đã phá sản, và bảo vệ cho quyền hành riêng của phe nhóm, cũng như không dám qua mặt đàn anh Bắc Kinh, nên những người lãnh đạo CSVN trong một thời gian dài đã chống lại đòi hỏi chính đáng và sáng suốt của những người am hiểu tình hình quốc tế và có lòng với đất nước. Khi ấy họ không chỉ chống lại mà họ còn chụp mũ, kết tội cho những ai chủ trương như thế là “*chệch hướng*”, “*ăn bả tư bản*... Họ đã nhường cho đàn anh phương Bắc đi trước. Mãi cho tới khi thấy việc chẳng thể đặng dừng được nữa họ mới chịu hội đàm nghiêm chỉnh để được gia nhập vào WTO. Điều này chứng tỏ “*tài lãnh đạo*”, tính “*đi tiên phong*” của nhóm lãnh đạo CSVN như thế nào!

Xét cho cùng, từ trước tới nay hầu hết những người cầm đầu CSVN vì trình độ kiến thức quá tệ cho nên họ mong muốn ở lại ao tù quen thuộc đó là chủ nghĩa Marx-Lenin và cường chế nhân dân cũng phải sống trong cái ao tù đó. Nhưng nay ao tù này đã quá hôi thối, chật chội, người dân không chịu được nữa. Nay những người cầm đầu CSVN bắt buộc phải ra khơi, nhưng lại lo biển động và sóng cả! Đây là tâm trạng thâm kín của họ, tuy không nói ra nhưng ai cũng biết. Vừa qua họ cho tổ chức những cuộc lễ chào mừng hồ hời về việc gia nhập WTO chỉ là một cách tự tuyên truyền để làm yên chính lòng mình, nhưng đây cũng còn là một cách đánh lừa dư luận đối với những ai

không theo dõi sát thời cuộc.

Họ biết rằng, vào WTO là thừa nhận nguyên tắc cạnh tranh của kinh tế thị trường, là phải từ bỏ kinh tế chỉ huy, phải chấm dứt các hình thái độc quyền của doanh nghiệp nhà nước (DNNN). Điều này có nghĩa là, những con bò sữa DNNN - đang sử dụng cả trăm ngàn tỉ đồng tài sản của nhân dân- nơi vẫn được dùng để những người có quyền lực chia chiến lợi phẩm cho bọn đàn em và các tham quan tự do tham nhũng, trong thời gian tới sẽ mỗi ngày một kiệt, như cái giếng cạn!

Vào WTO họ phải để cho kinh tế tư nhân được tự do phát triển, mở cửa thị trường của VN với toàn thế giới. Có nghĩa là, quyền tự chủ về đời sống vật chất và tinh thần của người dân sẽ vươn lên và muốn cạnh tranh hàng hóa với bên ngoài thì các chính sách, thủ tục phiền toái, các rào cản trong kinh tế, thương mại sẽ phải được thay thế. Vì thế, trước những đòi hỏi của người dân trong nước và áp lực của các nước thành viên WTO, thể và lực của ĐCSVN càng bị đẩy lùi. Trong đó quan trọng nhất và điều có tính cách quyết định là, khi người dân đã hưởng được các lợi này một cách thiết thực thì chính họ sẽ đứng ra bảo vệ các quyền liên quan tới các lợi chính đáng này. Đây là tiến trình tất yếu trong vận hành thay đổi xã hội từ cổ chí kim, từ Tây sang Đông.

* * *

Trong những ngày này những người cầm đầu chế độ đang trưng đèn kết hoa, căng biểu ngữ đón các “khách quí” tới Hà Nội tham dự Hội nghị cấp ao APEC. Cứ cho như là một thành công ngoại giao hiển hách của chế độ. Để tỏ ra có bộ mặt sạch sẽ và được lòng dân, họ đã nhốt những người ăn mày lang thang ngoài đường, cấm không cho dân tới tụ tập khiếu kiện trước QH cũng như dinh của các quan lớn từ Hà Nội tới Sài Gòn. Họ còn cắt điện thoại, đặt trạm canh ngay trước nhà của nhiều vị tu hành, các người dân chủ để không cho kí giả ngoại quốc hay các phái đoàn ngoại giao được tới thăm.

Các hành động này của nhóm

lãnh đạo CSVN cho thấy họ không mạnh, mà phải nói là họ đang yếu. Vì mất uy tín, không được lòng dân cho nên họ phải ra tay cấm cản và thực hành những mặt sách tồi tệ như thế! Từ trước tới nay nhiều tu sĩ và những người dân chủ, kể cả những đảng viên tiến bộ, đều cô sức cho chính sách mở cửa để đưa đất nước tiến lên, để VN có thêm bạn, thêm sức mới ngăn cản trước những áp lực kinh tế, chính trị và an ninh ngày càng lớn từ phương Bắc. Bằng phương pháp phi bạo lực, họ đấu tranh không mệt mỏi cho một xã hội dân chủ đa nguyên, tự do tôn giáo và báo chí...

Cho nên theo dõi cách tô son trét phấn cho một số thành quả ngoại giao, đồng thời lại bủa vây, khủng bố những người dân chủ và các nhà tu hành rõ ràng là lá mặt lá trái của những người độc tài từ trước tới nay. Tại VN, tiêu xảo này đã được nhóm cầm đầu chế độ thi thố nhiều lần. Thái độ lấy thua làm được hay tìm cách vượt về phía trước là một thủ thuật rất quen thuộc của người CS trong việc nắm và giữ chính quyền cho mình.

* * *

Thái độ này làm người ta nhớ lại cung cách của nhóm lãnh đạo CS Liên xô (LX) cũ dưới thời Brejnev tại Hội nghị cấp cao Helsinki 1974 bàn về an ninh và hợp tác Đông Tây giữa một bên là LX (cũ) với các nước CS Đông Âu và phía bên kia là các nước Tây Âu, Mỹ và Gia nã đại. Khi ấy Brejnev đã coi việc Mỹ và các nước Tây Âu công nhận đường gianh biên giới sau Thế chiến II ở Âu châu như là một thắng lợi to lớn, phía Tây phương phải công nhận một thực thể. Nhưng Brejnev cố tình không đã động gì tới những thỏa hiệp về kinh tế, thương mại và trao đổi thông tin hai chiều, cũng như việc tôn trọng nhân quyền đã được qui định rõ trong Hiệp định Helsinki.

Trong khi đó các nước dân chủ đa nguyên đã dùng sức mạnh kinh tế thị trường của mình chi phối từng bước nền kinh tế lạc hậu và nghèo nàn của chế độ kinh tế chỉ huy của các nước XHCN. Họ còn sử dụng sắc bén sức mạnh của truyền thông

để đưa những thông tin về đời sống phồn vinh và tự do của các xã hội dân chủ đa nguyên tới các ngõ ngách xuyên thủng những bức màn sắt. Khiến cho chỉ một vài năm sau cuộc vận động cho nhân quyền của người được Giải thưởng Hòa bình Nobel, GS Sakharov, đã vươn lên mạnh ở LX và nhất là phong trào Nghiệp đoàn độc lập Đoàn kết “Solidarnosc” ra đời ở Ba lan, Hiến chương 77 ở Tiệp và nhiều “Ủy ban bảo vệ Helsinki” đã ra đời ở nhiều nước CS Đông Âu đánh dấu sự tan rã của chế độ độc tài toàn trị. Như vậy, Hiệp định Helsinki có thể coi như ngòi nổ, trong đó thuốc súng là sự bất mãn của nhân dân các nước Đông Âu và LX trước các nhóm lãnh đạo tham nhũng và bất tài vô trách nhiệm trong các ĐCS lúc ấy.

* * *

Sự gia nhập WTO và hội nhập của VN vào thế giới đang mở hai cánh cửa kinh tế và ngoại giao chính trị cho dân tộc ta với thế giới. Nó là bước khởi đầu để tiến tới chấm dứt xã hội tù túng của chế độ độc tài toàn trị. Số phận của chế độ CSVN hiện nay cũng không khác gì số phận của chế độ LX và các nước CS Đông Âu sau Hiệp định Helsinki!

Những sự hồ hởi nhất thời chỉ như những bong bóng xà phòng, sẽ kéo dài không bao lâu để phải nhường lại cho những nan giải mà chế độ đang phải đối diện. Đó là nạn tham nhũng của nhiều quan lớn từ Tổng bí thư tới các Ủy viên Bộ chính trị đã tới giai đoạn bất trị. Tệ trạng tranh giành đất đai, nhà cửa của các tham quan càng tạo thêm những mâu thuẫn và kinh chống giữa họ với nhau. Vì thế, uy tín của họ trong nhân dân không còn bao nhiêu! Hoang mang và lo sợ về tương lai đang tiến vào cả trong những giấc ngủ không yên cho họ.

Hiện nay sự bất mãn của nhân dân đã tới mức độ khó lường. Các tham quan đang vô cùng lo sợ. Họ đang tìm cách tẩu tán tài sản tham nhũng bằng nhiều cách khác nhau, tẩu đất đai nhà cửa, chuyển tiền ra nước ngoài, nhất là mua vàng và quý kim để tìm cách giấu của cải ăn bần một cách an toàn. Chẳng thế mà gần

đây báo chí trong nước đã đưa tin giá vàng đang tăng mạnh trong thời gian qua, nhất là loại vàng lá để dấu diêm. Trong năm nay chỉ tính đến tháng 9.06 nhóm lãnh đạo đã để nhập cảng đến 50 tấn vàng và hiện nay đang nhập cảng thêm nhiều tấn nữa. Trong chế độ hiện nay thì ai có tiền bạc để mua sắm vàng nhiều như thế, nếu ngoài các tham quan và gia đình cũng như vây cánh? Nhưng sự kiện này phản ánh tâm trạng gì của các tham quan? Còn vũng tin vào uy quyền hay đang tìm đường tẩu tán?

Mặc cho những khó khăn và đe dọa trước mắt, nhưng nhiều nhà dân chủ và các tôn giáo ở trong nước đang thấy rõ thời cơ thuận lợi. Trong các cuộc phỏng vấn mới đây với các đài và báo chí quốc tế, họ tỏ ra tự tin, lạc quan và tinh táo để chuẩn bị thời gian tới mở đường tranh đấu bảo vệ nội dung Hiệp định về WTO phải được thực thi nghiêm chỉnh, đòi mở cửa thực sự với các nước dân chủ đa nguyên, đòi đổi mới toàn diện, không chỉ trong kinh tế mà cả trong chính trị, tôn giáo, giáo dục, lao động, văn hóa.

Họ ý thức rằng, hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế mới chỉ là những điều kiện cần để có cơ hội thuận lợi cho vận động dân chủ. Nhưng điều kiện đủ để bảo đảm đưa cuộc vận động dân chủ đến thành công phải là việc tự xây dựng lực lượng chính của những người dân chủ, phải biết liên minh và có sách lược khôn ngoan, tiến tới tự chủ và từng bước vươn lên làm chủ tình hình !

Transportpower (Mỹ) sẽ đầu tư 1,4 tỉ US đô la, nhà máy sản xuất thép Blue Scope Steel (Úc) với số vốn đầu tư 100 triệu US đô khai trương ở Bà Rịa Vũng Tàu. Chủ tịch Hồ Cẩm Đào của Trung Quốc giành ảnh hưởng bằng cách ghé thăm Hội An. Tổng Thống Nga Putin vội vàng ở lại thêm một ngày Việt Nam để bán dầu khí và năng lượng hạch tâm (?). Ngoài tài nguyên và nhân công rẻ, VN đang là một trọng tâm tốt cho sự đầu tư vì tình hình an ninh ổn định. Ở phía bắc châu Á tình hình an ninh càng ngày càng đáng lo ngại, kể từ khi Bắc Hàn có bom nguyên tử và thử tên lửa ngay bên cạnh Nhật Bản. Ở phía Nam châu Á, Nam Dương là một nước thiên về Thế Giới Hồi Giáo và ở Trung Tâm Châu Á Trung Quốc càng ngày càng bành trướng về kinh tế và chính trị. Do đó Mỹ và các nước Á Châu như Nhật Bản, Đại Hàn, Taiwan và Úc đang tìm một người bạn mới để tạo cán cân thăng bằng cho Á Châu bằng cách đầu tư mạnh mẽ vào VN. Đây là một cơ hội lớn cho VN có thể thoát khỏi sự tụt hậu và tiến thành một quốc gia tân tiến. Cơ hội này không phải là riêng cho một thiểu số cầm quyền hay tài phiệt mà chúng ta phải hiểu đây là cơ hội chung cho cả VN. Một khi kinh tế phát triển thì VN không thể "Bé Quan Toá Càng" trong vấn đề Nhân Quyền và Chính Trị Đa Nguyên.

Thay vì đánh lên một tiếng chuông cho phong trào dân chủ ở VN, cho những nhà tranh đấu nhân quyền thì Tổng Thống Bush tươi cười đánh lên tiếng chuông cho Thị Trường Chứng Khoán ở Saigon và thăm hỏi các doanh nhân Mỹ có kiếm được tiền ở VN hay không ? Thay vì đi tìm gặp các nhà Dân Chủ hay hỏi thăm dân oan, thì Thủ Tướng Howard (Úc) lại chạy thể thao cùng đám công an giả dạng làm dân. Chỉ có Thủ tướng Canada Stephen Harper dám tuyên

làm như không biết đến số phận của những người dân oan bị cướp đất, đến những công nhân bị những chủ nhân bóc lột, đến những tín đồ Tin lành, Thiên Chúa Giáo, Phật Giáo, Phật Giáo Hoà Hảo đang bị đàn áp. Gần nhất là trước giờ khai mạc APEC, hàng trăm trẻ em vô gia cư ở Hà Nội bị "quét sạch" trong lúc các nguyên thủ nâng ly rượu mừng vui. Tất cả các nhà tranh đấu cho Dân chủ và Nhân quyền tại VN đều bị quản thúc trong lúc các vị nguyên thủ đi thăm chỗ này chỗ nọ.

Người dân VN cảm thấy APEC không đáng gì đến mình cả, mà xem như một màn ly rượu mừng vui. Show APEC một vở kịch vĩ đại với 21 tài tử lừng danh quốc tế cùng 2 ngôi sao mới lên Triết-Dũng, cộng thêm vào gần 10 ngàn đào kép từ kỹ nghệ, báo chí và hàng chục ngàn công an vòng trong vòng ngoài, đèn, vàng, xanh, "chìm" đủ mặt, mũ sắt, áo giáp, gậy gộc, súng ống lăm lăm. Để đóng góp cho màn kịch APEC, công an nhân dân đã sáng chế một nhà tù tại gia, bằng cách thay ổ khoá nhà của Luật Sư Lê Thị Công Nhân. Thật là "nhất cử lưỡng tiện" vừa giam người đối lập mà lại chẳng phải làm rùm beng bắt bớ. Chắc là các lãnh tụ Trung Hoa, Nga đã tấm tắc khen ngợi và sẽ gửi người sang học hỏi nước ta một khoá về công an nhân dân.

APEC không phải là một đại hội chuyên gia kinh tế, càng không phải là một buổi họp mặt tư nhân của các vị nguyên thủ, một party của các nhà tài phiệt, mà đây là đại diện của các nước. Họ có bốn phận phải tìm hiểu hay bày tỏ nỗi quan tâm của dân tộc họ đối với nhân dân VN ngoài những buổi họp về kinh tế hay chính trị song phương, đa phương. Một nước Mỹ từng cầm đầu vấn đề tranh đấu cho nhân quyền trên thế giới không thể lặng im khi đến viếng thăm VN. VN là một nước đứng vào hàng đầu trên thế giới về tham nhũng, về vi phạm nhân quyền, về kiểm soát internet đến nỗi RSF tức là Tổ chức các Nhà báo Không Biên Giới phải ra tuyên cáo và tổ chức biểu tình trên Internet. Hoà thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hoá đạo GHPGVNTN được trao tặng giải thưởng cao quý nhất Thế Giới về nhân quyền Rafto 2006 tại Na Uy. Tất cả chứng tỏ sự áp bức về nhân quyền ở VN đã lên tới mức độ nào rồi, đã vang động khắp năm châu. Tổng Thống Bush đã đánh mất một cơ hội để chiếm được cảm tình với dân tộc VN. Ông sẽ được cả triệu người ra đón mà không cần phải dàn cảnh như ở APEC, khi ông viếng thăm VN lần thứ hai sau

VIỆTNAM

đứng trước ngã ba đường

Đinh Thiên Vũ

APEC 2006 diễn ra quá hoành tráng, quan khách thế giới đến quá đông đảo, một đại hội chính trị kinh tế của vùng Thái Bình Dương đã diễn ra trong hai ngày. Những thành quả được tuyên bố rầm rộ: Tập đoàn AES

bỏ "Canada muốn phát triển giao thương với thế giới. Nhưng tôi không tin rằng người Canada chúng tôi muốn bán khoán các giá trị Dân chủ, Tự do và Nhân quyền để lấy đô la".

Tổng Thống Bush đã nhắm mắt làm ngơ vấn đề nhân quyền ở VN,

khi mãn nhiệm, nếu ông dám tuyên bố một lời nào đó về vi phạm nhân quyền của VN ngay tại APEC ở Hà Nội hay ở Sài Gòn.

Đầu tư vào VN là một chuyện rất tốt và đáng khuyến khích, song phải đặt câu hỏi là đầu tư thế nào? Nhiều tư bản ngoại quốc nghĩ rằng tiếp tay với một chính quyền độc tài tham nhũng thì họ sẽ dễ bề bóc lột sức lao động của công nhân, nhưng thật ra đó là một suy nghĩ ngắn hạn. Những nhà tư bản nên biết số tiền họ bỏ vào VN chỉ đem lại lợi nhuận nếu tham nhũng được diệt trừ, nhân quyền được tôn trọng. Không làm được điều đó thì số tiền họ sẽ được phù phép để chui vào những trương mục bên Thụy Sĩ, hay biến thành những biệt thự ở Nam California, ở Pháp hay tan

biến trong những cá độ quốc tế. VN không những tham nhũng một cách trầm trọng từ trên xuống dưới mà còn có những tham quan dựa vào quyền thế để ăn cướp toàn bộ cơ xường khi thấy cơ xường này làm ăn khấm khá. Thí dụ điển hình đó là vụ Trịnh Vĩnh Bình đang kiện Chính quyền VN. Nói một cách đơn giản, có ai dám cho một tên đầu gấu, lưu manh mượn tiền? Đầu tư chỉ có một bảo đảm lâu dài và lợi nhuận cho cả hai bên, kẻ bỏ tiền và người nhận tiền khi VN có một nền Pháp Luật công minh trong một quốc gia Tự Do Dân Chủ Đa Nguyên. Không có dân chủ tự do và một chính quyền trong sạch, thì sự phồn vinh cuối cùng chỉ vào tay tập đoàn tham nhũng tham quan và người lao động VN chỉ là nô lệ trong thế kỷ 21.

Người VN đa số cảm thấy thờ ơ với show APEC là phải. Thật vậy APEC 2006 đem lại gì cho nông dân, cho công nhân VN? Những hứa hẹn kinh tế chẳng làm họ chú ý, vì họ biết rằng đằng sau những hứa hẹn là một tập đoàn Mafia-Đo đang tìm cách bán rẻ sức lao động của họ, đang bày mưu tính kế để bòn rút.

Ngày nay với tiến bộ của tin học và khoa học kỹ thuật, với kinh tế toàn cầu, với WTO, với hứa hẹn đầu tư của các nước trong tương lai, lại một lần nữa VN đứng trước ngã ba đường: Độc tài Đảng trị hay Tự do Đa nguyên ?

Độc tài đảng trị đã sụp đổ trong lòng dân Việt từ lâu rồi. Các phong trào tự do dân chủ đã lên đường về phía Tự do Đa nguyên. Chính phủ VN hay đúng hơn những người cộng sản tiến bộ yêu nước còn chờ gì nữa ? Đây là lúc VN có thể thoát khỏi Độc tài Đảng trị và xây dựng một nước VN tân tiến trong cộng đồng thế giới trong hoà bình và trong bất bạo động!

Hãy lợi dụng lúc này, dứt khoát tách rời khuynh hướng Độc tài đảng trị, cắt bỏ cái đuôi XHCN nặng nề và vô nghĩa để VN có thể nhẹ nhàng tiến bước vào WTO. Hãy làm một quyết định lịch sử tuyên bố trả lại cho nhân dân VN mọi quyền tự do. Hãy làm một hành động anh hùng ký sắc lệnh trả tự do cho tất cả các tù nhân lương tâm, rút toàn bộ công an ra khỏi chính trường và cắt bỏ điều 4 Hiến Pháp.

Chấp nhận cùng chung với khối 8406, với mọi đảng phái, với nghiệp đoàn độc lập và mọi người Việt xây dựng một nền DÂN CHỦ ĐA NGUYÊN cho VN, thì đó mới là thực tâm yêu nước, mới thực sự canh tân đất nước.

Người làm báo ở VN phải rất can đảm và khôn khéo, vì lúc nào cũng đi dây, không khéo thì té ngã. Té nguy hiểm, vì trên cổ người làm báo lúc nào cũng có những cái thòng lọng, sẵn sàng siết cứng. Ông Nguyễn Tấn Dũng mới ban ra một chỉ thị siết chặt thêm những sợi dây thòng lọng trên cổ báo chí VN.

Cảnh đi dây nguy hiểm như thế nào, nhìn vào những tin tức về tham nhũng thì biết. Tham nhũng tràn ngập khắp nước được chính các lãnh tụ cộng sản coi là quốc nạn, các nhà báo thấy những tai hại do tham nhũng gây ra đều muốn loan tin. Nhưng phải đi dây coi tham nhũng cỡ nào thì được loan tin, cỡ nào bị cấm. Nhưng điều tra tham nhũng là nhà báo làm bổn phận đối

**Mười lăm, mồng một, ai ơi
Áo trắng Dân chủ, xây đời tự do !**

Ý NGHĨA MÀU ÁO TRẮNG

(Xin gửi về quê hương và dân tộc Việt Nam với niềm tin quang phục)

*Đã là người, ai mà không tình cảm
Tình cảm quê hương, thân tộc, bạn bè
Tình thiêng ấy nếu bị đời xúc phạm
Người sẽ thấy lòng đau đớn, tái tê
Trong đau khổ, có người quì, vuốt mặt
Nhưng có người đứng cầm đưng vung lên
Bởi máu họ, máu hào hùng, bất khuất
Thà chết vinh hơn sống nhục gông xiềng*

*Đã là người, ai không mong được sống
Sống cuộc an lành, hạnh phúc, ấm no
Được học, được nhìn, trời cao, biển rộng
Được hưởng công bình, dân chủ, tự do !
Những quyền ấy, quyền làm người, cần bản
(Dù có khác nhau ngôi vị nghèo, giàu)
Nếu ai cướp hay manh tâm thủ đoan
Ta phải đứng lên, đối mặt, đương đầu*

*Nhưng ta đứng lên không cần bạo động
Chỉ mặc một màu ÁO TRẮNG TINH KHÔI
Bởi MÀU TRẮNG thiêng liêng từng ý sống
Màu trong lành, mẹ ủ thuở nằm nôi
Và MÀU TRẮNG cũng đưa ta về đất
Đem ta vào miền viễn với thiên thu
Nên màu trắng là màu cao quý nhất
Tinh khiết, thanh cao, không hận, không thù*

*Bởi trong sạch nên tượng trưng công lý
Cho Tự Do, cho Dân Chủ, Công bằng
Và màu trắng còn hàm bao thiện chí
Của tình người trong thế giới văn minh
Ta hãy mặc cho ta MÀU ÁO TRẮNG
Mỗi tháng hai ngày, Mồng Một, Mười Lăm
Là ta đã thét lên trong thâm lặng
Đòi lại Tự Do, Dân Chủ, Công Bằng*

Ngô Minh Hằng

ÁO TRẮNG DÂN CHỦ

*Dân chủ áo này màu trắng trong
Ngày đêm nhắc nhở cháu con Rồng
Cơm ăn áo mặc tuy tìm kiếm
Dân chủ nhân quyền vẫn khát mong
Khô phục tự do dù khổn khổ
Bài trừ chuyên chế quyết làm xong
Mười lăm, mồng một lưu tâm nhắc
Áo trắng, ai ơi nhớ dặn lòng*

Trần Việt Yên

SIẾT HONG BÁO CHÍ

Việt Nam

Ngô Nhân Dụng

với độc giả, với dân tộc, vì cả nước đều biết tham nhũng còn lộng hành thì kinh tế không tiến lên được. Phải khen ngợi các đồng nghiệp của chúng tôi ở trong nước; hề thấy đảng hé một khe cửa nào ra là họ hăng hái xông vào. Trong phong trào chống tham nhũng, báo chí đã đi săn tin, loan tin nhiều vụ động trời. Nếu không có các tờ báo thì làm sao dân VN biết được có những người đem tiền của nhân dân đánh cá, tốn bạc triệu đô la? Nhưng bây giờ đảng Cs đã run, muốn khóa miệng cho các nhà báo bớt hăng say đi, tiêu biểu là trong vụ in tiền.

Các nhà báo ở Sài Gòn khám phá ra đồng tiền do Ngân Hàng Nhà Nước (NHNN) phát hành in trên loại giấy “polimer” tồi, tiền in ra mực lem luốc, có đồng tiền in không đủ hình nhũ vàng, có đồng tiền không đúng kích thước. Nhà báo lại nghe một đại biểu quốc hội nói con trai của ông thống đốc ngân hàng là phó giám đốc của một công ty lớn liên quan đến việc in tiền. Rồi lại có người bên trong NHNN cho biết đã can dừng in tiền bằng giấy polymer nhưng không được sếp chấp thuận. Tất nhiên người làm báo có lương tâm phải nêu các sự kiện đó lên cho công chúng biết. Ở tất cả các nước tự do trên thế giới các nhà báo đều làm công việc thông tin như vậy. Báo nào tìm được tin mới và sớm nhất sẽ được độc giả tín nhiệm. Nhưng ở VN thì khác. Sau khi loan báo các tin tức đó, tám tờ báo ở bị “xử phạt hành chính,” và ba tờ báo bị đóng cửa.

Bây giờ hãy coi ở một nước tự do trong một trường hợp tương tự người ta hành xử như thế nào. Nếu Bộ Tài Chánh Mỹ in đồng đô la bằng giấy chất lượng kém coi thì báo nào tìm ra tin đó sẽ loan tin ngay, giành loan tin sớm nhất. Nếu lại biết công ty in tiền là con cháu ông bộ trưởng tài chánh, thì càng nên báo tin cho dân chúng biết

thêm. Ví dụ, sau đó ông bộ trưởng đưa ra bằng chứng nói rằng hợp đồng in tiền đã ký với công ty này từ 10 năm trước khi ông ấy nhậm chức, thì sao? Họ có thể kiện các tờ báo ra tòa vì loan báo hai tin bên cạnh nhau, khiến thanh danh của ông bộ trưởng bị thương tổn. Tòa án sẽ xử theo luật. Nhưng chắc quan tòa sẽ không phạt các tờ báo về tội loan tin vội vàng trước khi kiểm chứng kỹ, làm ông bộ trưởng mang tiếng oan uổng. Tại sao tòa không phạt? Vì có những đạo luật ở Mỹ bảo vệ người làm báo và “quyền được nghe thông tin” của dân Mỹ.

Khi loan tin về hành động của những nhân vật có trách nhiệm lớn, như các bộ trưởng, hoặc những người có danh tiếng như các cầu thủ nổi danh, nhà báo có thể đăng tin trước khi kiểm chứng, để công chúng biết tin sớm. Những người quyền thế hoặc danh tiếng, gọi là “nhân vật của công luận” (public figures) có ảnh hưởng đến quần chúng. Họ không thể bắt lỗi nhà báo khi loan tin sai vì chưa kiểm chứng. Các nhà lập pháp Mỹ khi làm ra các đạo luật này đã cân nhắc, thấy “quyền được thông tin nhanh chóng” của công chúng quan trọng hơn quyền “bảo vệ uy tín” của các nhân vật công cộng. Nếu nhà báo ngay tình muốn làm tin nhanh mà vì thế loan tin sai lầm, họ cải chính lại là đủ nếu có bằng cứ, chứ không thể bắt tội họ được. Vì họ phục vụ cho công luận. Việc cung cấp thông tin nhanh chóng cho công chúng biết là điều kiện cần thiết cho 1 xã hội sống tự do, lành mạnh, tiến bộ. Gây trở ngại cho việc thông tin là có tội, vì làm cho cả xã hội chậm tiến.

Khi xử phạt các tờ báo ở trong nước vì họ loan tin về vụ in tiền polymer bê bối, đảng CSVN đã đặt quyền lợi của quan chức NHNN lên trên quyền lợi chung của mọi người dân, quyền được thông tin. Họ đặt quyền lợi các đảng viên cộng sản

lên trên nhiệm vụ thông tin mà các đồng nghiệp của chúng tôi ở trong nước đang gánh vác.

Nếu muốn bênh vực các quan chức của họ, đảng CSVN phải có can đảm thừa kiện các tờ báo loan tin trên ra tòa, coi họ có phạm luật nào hay không. Phải có can đảm cho người làm báo tự biện hộ, đưa ra các nhân chứng đối chất, để coi các tin tức đã loan báo là sai hay đúng. Nhưng không, đảng CS chỉ “xử phạt hành chính” và đóng cửa các báo. Lệnh của đảng là lệnh tối hậu, không ai được bàn cãi. Như thế thì những người làm báo khi đi săn tin tức, biết tin nào nên loan báo, tin nào không nên in? Không lẽ bất cứ thấy một bản tin nào “nhạy cảm” có thể đụng tới các “sếp lớn” đều phải trình lên xin phép các sếp trước khi in? Mà biết xin phép sếp nào?

Không biết vị sếp nào có thể siết sợi dây thông lộng treo trên cổ mình, vì nhiều sếp quá. Đó là nỗi khổ của người làm báo ở VN. Ông Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng mới ban ra một chỉ thị về ra đây đủ danh sách các dây thông lộng.

Chỉ thị số 37 ngày 29-11-2006 (ghi rõ để nhớ một ngày tang tóc của báo chí nước ta, hàng năm con cháu nhớ đến ngày đó thì thấp hương) ra lệnh cho đủ các thứ cơ quan của đảng và nhà nước làm những việc gọi là “rà soát, thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh, sắp xếp, kiện toàn, bố trí, xử lý nghiêm, xử lý sai phạm, xử lý kỷ luật, hướng dẫn, lãnh đạo, động viên, thực hiện, tổ chức,” công việc thông tin hàng ngày những của người làm báo. Phải liệt kê tất cả những động từ trên đây, những chữ nghe đúng giọng CA mật vụ như “rà soát, thanh tra, kiểm tra” được bản chỉ thị lặp đi lặp lại nhiều lần, để quý vị có thể tưởng tượng các người làm báo nước ta đang bị đe dọa như thế nào.

Ở một nước tự do, một ông tổng thống hay ông thủ tướng không bao giờ phải ra chỉ thị cho ai làm gì với các nhà báo hết. Quyền làm báo tự do là quyền đương nhiên, các nhà báo cũng bình đẳng với các bà bán xôi hay các em bé đánh giày. Khi nào có ai phạm luật thì họ bị truy tố hay bị thừa kiện như nhau cả.

Người làm báo cũng như bà bán xôi ở khu Tiểu Sài Gòn không ai phải nghe ông George W. Bush hay ông Arnold Schwarzenegger ra lệnh cho ai “rà soát, thanh tra, chấn chỉnh, sắp xếp, kiện toàn, bố trí, xử lý, hướng dẫn, động viên, thực hiện, tổ chức” công việc làm báo cả. Các ông, các bà lớn cả rồi, làm báo hay bán xôi thì cũng như mọi người thường dân khác, phải tôn trọng pháp luật. Ai mà đòi rà soát, xử lý, hướng dẫn, động viên họ, họ chửi cho ngay.

Tại sao ông thủ tướng nhà nước CHXHCNVN phải làm ra một cái chỉ thị 37 như vậy? Mà tại sao các nhà báo đều im thin thít, coi như chuyện này đang xảy ra bên Congo? Vì đảng của ông Nguyễn Tấn Dũng nắm độc quyền thông tin. Tất cả các tờ báo, báo in hay mạng lưới, đài phát thanh, truyền hình, đều do đảng làm chủ. Không có ai được làm báo bên ngoài vòng kiểm soát của đảng. Đảng muốn ai làm báo thì người đó trở thành nhà báo. Họ làm công cho một ông chủ độc quyền, ông ấy cấp giấy hành nghề, ông chủ sa thải thì họ không còn là nhà báo nữa. Chỉ thị 37 của ông Nguyễn Tấn Dũng cũng giống như lệnh của một ông giám đốc đồn điền cao su, báo các cặp rừng phải “rà soát, kiểm tra, động viên, tổ chức, rà soát lần nữa, xử lý nghiêm, quản lý đội ngũ” các công nhân cạo mù, theo lệnh ông chủ. Tất cả những nơi nhận được chỉ thị đó hiểu rằng họ phải thi hành, không được cãi. Ông chủ được nêu tên trong chỉ thị là Bộ Chính Trị đảng CS.

Cứ nhìn vào danh sách những cơ quan mà ông Nguyễn Tấn Dũng gửi chỉ thị của ông thì thấy có hàng ngàn con mắt phải chăm chú rà soát, hàng ngàn bàn tay đang nắm sẵn sàng còng số tám để “xử lý” các nhà báo của chúng ta. Ông Dũng ban chỉ thị cho các bộ và cơ quan ngang bộ, cho các hội đồng nhân dân các tỉnh và thành phố, cho văn phòng trung ương và các ban của đảng CS, cho cơ quan trung ương của các đoàn thể, cho quốc hội, cho cả tòa án nhân dân tối cao nữa!

Trực thuộc ông thủ tướng có Bộ Văn Hóa-Thông Tin. Họ phải lo chu

trì việc “rà soát, kiểm tra, động viên, tổ chức, xử lý...” các nhà báo. Nhưng chưa hết, còn có Ban Tư Tưởng-Văn Hóa Trung Ương, các hội đồng nhân dân tỉnh và thành phố, có bộ tài chính, có các cơ quan chủ quản tức là đứng tên xuất bản báo, có những cơ quan báo chí ở địa phương, tất cả cùng lo làm nhiệm vụ “rà soát, thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh, sắp xếp, kiện toàn, bố trí, hướng dẫn, lãnh đạo, động viên, thực hiện, tổ chức, xử lý kỷ luật,” các người làm báo. Tức là trên cổ các người làm báo ở nước ta có hàng trăm cái dây thòng lọng, chỉ cần một sợi dây siết lại cũng đủ nghẹt thở! Cho nên phải ca ngợi đức can đảm chịu đựng của người làm báo ở VN.

Ông Nguyễn Tấn Dũng không phải là người dựng lên chế độ thòng lọng đó. Công trình này đã được Thống Chế Stalin ở Liên Xô sáng chế ra, được Hồ Chí Minh nhập cảng về dùng trong nước Việt Nam, được các ông Trường Chinh, Lê Duẩn, Đỗ Mười... phát triển, kiện toàn, bổ sung, mỗi ngày một chặt chẽ hơn. Tự trung, đảng CS cấm quyền muốn kiểm soát cái đầu của tất cả mọi người, cho trong đó chứa cái gì thì người dân được biết cái đó. Có như vậy mới cầm quyền lâu được, lâu được ngày nào hay ngày đó. Ông thủ tướng chính phủ chỉ nhắc lại cho các nhà báo đừng quên những cái thòng lọng trên cổ họ. Hơn nữa, đảng ông cần đe dọa những công dân đang quyết tâm thể hiện quyền tự do báo chí ghi trong hiến pháp, họ đã làm các tờ báo Tự Do Dân Chủ (Nhà văn Hoàng Tiễn, Ls Nguyễn Văn Đài,) báo Tự Do Ngôn Luận (Lm Chân Tín), vân vân. Cho nên muốn chắc ăn, ông Nguyễn Tấn Dũng còn lập lại một chủ trương cấm báo tư nhân, bằng một câu có thể coi là tư tưởng biện minh cho chính sách độc quyền thông tin của đảng CS. Chỉ thị 37 của ông Dũng viết: “Kiên quyết không để tư nhân hóa báo chí dưới mọi hình thức và không để bất cứ tổ chức hoặc cá nhân nào lợi dụng, chi phối báo chí để phục vụ lợi ích riêng, gây tổn hại lợi ích đất nước.”

Người làm báo hay không làm báo đều có thể đặt câu hỏi này: Có phải là báo chí hễ của tư nhân thì bao giờ cũng “phục vụ lợi ích riêng, gây tổn hại lợi ích đất nước” hay không? Các ông đọc thử hai “tờ báo tư nhân” kể tên trên đây xem có ích lợi cho đất nước, cho người dân biết bao nhiêu? Hãy nhìn ra ngoài, coi các quốc gia có báo chí tư nhân, so sánh với những nước chỉ có báo của đảng và nhà nước, thì thấy sao? Những nước đầy rẫy những tờ báo, mạng lưới, đài truyền hình tư nhân như Nhật Bản, Thụy Điển, Canada, cũng là những nước kinh tế phát triển cao nhất và xã hội lành mạnh, chính quyền ít tham nhũng nhất. Còn những nước chỉ có báo của đảng và nhà nước độc quyền như Miến Điện, Bắc Hàn, Cuba, cũng là những nước nghèo nàn lạc hậu và tham nhũng nhiều nhất. Thế thì tại sao lại cứ nhét vào đầu người ta cái ý tưởng là làm báo tư nhân thì chỉ “phục vụ lợi ích riêng, gây tổn hại lợi ích đất nước?”

Từ nửa thế kỷ nay ở nước ta chỉ có một tổ chức độc quyền làm báo và chuyên môn “lợi dụng, chi phối báo chí để phục vụ lợi ích riêng, gây tổn hại lợi ích đất nước;” tổ chức đó chính là đảng CSVN. Xin bà con trong nước và các bạn đồng nghiệp của chúng tôi hãy nghĩ kỹ xem có đúng như vậy hay không.

Ngô Nhân Dụng

Tin tức tiếp trang 9

Sau đó Bs Nguyễn Đỗ Thanh Phong đã tường trình chiến dịch bảo vệ các nhà dân chủ trong nước đang tiến hành và kéo dài cho đến khi CSVN chấm dứt đàn áp. Bs Phong cũng loan báo tên tuổi các nhà dân chủ trong nước được chính giới quốc tế bảo trợ như Tns Gary Humphries bảo trợ hai ông Đỗ Nam Hải và Phạm Hồng Sơn, Db Loretta Sanchez bảo trợ nhà báo Nguyễn Vũ Bình, Db Luke Donnellan bảo trợ Lm Nguyễn Văn Lý, Tns David Clarke bảo trợ Gs Nguyễn Chính Kết và Ms Nguyễn Công Chính, Db Micheal Hatton bảo trợ nhà báo Nguyễn Khắc Toàn.

Điều bất ngờ nữa là ông Nguyễn Thanh Văn, chủ tịch UB Điều hợp Đấu tranh tại Đức tường trình về một sáng kiến đấu tranh có tên là “**Khóa Công Độc Tài - Mở Đường Dân Chủ**” bằng cách thực hiện một số hình ảnh khóa chặt cổng tòa Đại Sứ CSVN tại Washington DC, Ottawa, Den Haag,

Berlin, Tokyo và Canberra với hàng chữ "Human Rights for Việt Nam".

Sau gần 4 tiếng đồng hồ hội luận (từ 11g VN), nhà văn Du Lam từ Đà Nẵng lên tiếng trực tiếp trong phòng paltalk để thay mặt các nhà dân chủ trong nước cảm ơn BTC

Hội Dân oan Việt Nam được thành lập

Hôm 9-12-2006, Hội dân oan Việt Nam đã được thành lập để, theo lời nhà văn Trần Khải Thanh Thủy, "những mảnh đời oan trái cùng tìm về tụ hội dưới mái nhà chung của hội là Liên minh Thống nhất Việt Nam để đảng không dễ gì thò bàn tay bạch tuộc vào đàn áp... Từ những cây lê, bà con sẽ tạo thành vườn cây, rừng cây đông đúc, từ những chiếc dĩa rời rác, yếu ớt, sâu mọt, thành một bó dĩa chắc chắn cùng đoàn kết một lòng, chống lại sự o ép, kìm nén, đánh đập của lũ chó giữ nhà cấu kết cùng chủ là đảng CSVN.

Ban Sáng lập gồm ông Nguyễn Hải (HK), bà Trần Khải Thanh Thủy (VN), các ông Trúc Lê, Phương Duy, Phùng Mai (UC). Ban Điều hành gồm các ông Trần Anh Kim, Nguyễn Văn Toàn, Nguyễn Văn Nghiệp (CCB), Bs Nguyễn Thị Bình, ông Võ Văn Nghệ. Ngoài ra còn có Ban Tài chính, Ban Thư ký, Ban Cố vấn, Ban Đại diện các tỉnh (lâm thời) 61 người. Danh sách Hội viên công bố đợt đầu là 361

chỉ thật đơn giản nhưng chúng ta sẽ thực hiện được nhiều việc :

1. Tố cáo CSVN về các vi phạm trầm trọng những quy ước về Nhân Quyền mà Hà Nội đã long trọng ký kết với Quốc tế. Buộc CSVN phải trả tự do cho những nhà tranh đấu đang bị giam cầm cũng như ngưng ngay những việc đàn áp dã man đối với thành viên PTDC. 2. Vạch cho thế giới thấy những xảo trá quỷ quyệt trong các văn bản luật pháp mà CSVN đã bịp Quốc tế qua Hiến Pháp năm 1992 và Bộ luật Hình sự Tố tụng năm 2003. 3. Chứng tỏ sự đoàn kết chặt chẽ giữa Cộng đồng Người Việt hải ngoại với toàn thể dân chúng VN trong việc đấu tranh dành TDDC.

Chúng tôi đề nghị :

A. Đối với CĐ Việt Hải ngoại

Ngày 01&15 mỗi tháng, vì chúng ta không đi bộ và phải mặc áo ấm bên ngoài mỗi khi ra đường, nên có thể lợi dụng xe hơi, nếu luật lệ địa phương cho phép, treo một giải vải trắng hay một giấy bằng vải trắng trên cần antenne hay hai kính chiếu hậu của xe hơi như những lần đi dự tiệc cưới - rước dâu, hoặc dán một miếng giấy trắng cỡ A4 ở kiến xe phía sau, ghi một trong những câu "TDDC cho VN" - "Hãy ủng hộ phong trào tranh đấu TDDCVN" - "Ngày 01

ảnh hiền hòa dễ thương, đầy tình người, bất bạo động nhưng chắc chắn sẽ gây một chấn động lớn cho những người chung quanh chúng ta.

B. Đối với toàn dân tại Quốc Nội

Để tránh việc đàn áp, bắt bớ... tất cả sinh hoạt trong xứ vẫn giữ bình thường, không hội họp, không biểu tình nhưng toàn dân từ Bắc chí Nam, từ thôn quê ra thành phố đều bày tỏ việc chống đối chế độ bằng cách mặc áo trắng, trên các xe hơi, xe gắn máy, xe xích-lô, trên ghe thuyền, trên tay áo, trên nón, trên các gánh hàng rong.... cột những mảnh vải trắng nhỏ. Dùng màu trắng để bày tỏ sự phẫn nộ của người dân từ trong hẻm ra ngoài đường chính, từ các làng mạc quận lỵ hẻo lánh ra đến thành phố, thủ đô. Đây là một hình thức để dân chúng tại quốc nội đồng tình tham gia chống đối một cách hiệu lực, chứng tỏ cho thế giới thấy được quyết tâm của nhân dân VN mà công an CSVN không có lý do cũng như không đủ nhân sự để đàn áp bắt bớ đồng loạt tất cả mọi người.

Ngoài ra chúng tôi đề nghị một "chiến dịch bướm bướm". Mỗi sinh viên, mỗi học sinh, mỗi người, mỗi gia đình hãy tham gia bằng cách viết lên trên một trang giấy học trò "Hãy trả TDDC cho nhân dân VN" và rải xuống đường trong các ngày 01&15.

Chúng ta hẹn bắt tay nhau trong kế hoạch chống đối này kể từ ngày 01-12-2006 và sẽ duy trì phát triển mỗi tháng hai lần cho đến lúc nào đảng CSVN sụp đổ. ❖❖❖

Việt Nam - Đức Quốc, 11-12-2006
Số 06/2006/TB/VPTTVNQN&HN

Kính thưa Đồng Bào,

Hơn sáu mươi năm qua, Cộng sản đã tước đoạt hết mọi quyền tự do căn bản của Toàn Dân Việt Nam. Sau khi gia nhập WTO và được Hoa Kỳ ban phát quyền tối huệ quốc (PTRN), CSVN quyết tâm tiếp tục bóp chặt hơn nữa quyền làm người của người dân Việt hầu kéo dài thêm sự áp đặt chế độ độc tài toàn trị trên Quê hương VN, biến Dân Tộc VN thành nô lệ cho tập đoàn lãnh đạo đảng CSVN. Bằng chứng là :

Bộ chính trị của đảng cầm quyền tại VN đã ra Thông Báo số 41-TB/TW lệnh cho Nguyễn Tấn Dũng ký Chỉ Thị số 37/2006/CT-TTg ngày 29-11-2006 với đặc quyền bảo vệ hệ thống toàn trị của cộng sản là : "Kiên quyết không để tư nhân hóa báo chí dưới mọi hình thức

hãy Lên tiếng với Màu trắng

ĐINH LÂM THANH

người. Xem tiếp trang 31

Chỉ một hành động nhỏ nhưng mang đầy ý nghĩa trọng đại, ngày 1 và 15 mỗi tháng, chúng ta từ quốc nội ra đến hải ngoại, hãy đồng loạt xuống đường với áo màu trắng để cùng với PTDCVN trong nước đòi hỏi CSVN phải chấm dứt ngay việc bắt bớ và đàn áp thô bạo công dân VN cũng như thành viên PT 8406 xảy ra trước và sau Hội nghị APEC tại Hà Nội.

Toàn dân VN tại quốc nội cũng như hải ngoại cần phải tích cực tham gia mỗi tháng hai ngày để bày tỏ lực lượng trước quốc tế, trước tiên chứng tỏ sự ủng hộ triệt để sự nổi dậy của toàn dân trong nước đồng thời cho thế giới tự do thấy được tinh thần đoàn kết chống CS của gần 80 triệu người trong nước và trên 3 triệu người đang định cư xứ ngoài.

Không thể hô hào suông mà tất cả phải hành động cụ thể dù là một cử

và 15 mỗi tháng dành riêng cho TDDC cho VN" - "Hãy mặc áo trắng ngày 01 và 15" - "Chúng tôi tranh đấu cho TDDC cho VN". In hoặc viết thật đậm bằng tiếng địa phương. Đây là một cách gây chú ý cho người bản xứ và cũng là hình thức nhắc nhở, cổ vũ cộng đồng người Việt chúng ta. Và trong những điều kiện cho phép, tất cả mọi người nên mặc áo trắng theo đề nghị của khối 8406 để gây sự chú ý của bạn bè đồng nghiệp trong công sở, nhất là người địa phương để họ có một lối nhìn trung thực về công cuộc tranh đấu của chúng ta.

Phải tạo một hành động, một hình ảnh, một tiếng vang thật mãnh liệt tại các thành phố có nhiều người Việt định cư... Chúng ta sẽ đem đến các thành phố này một màu trắng bằng những mảnh vải trên xe hơi, những tấm giấy dán sau kiếng xe, bằng y phục mặc trên người... là những hình

Phát động Chiến dịch "Cánh Chim Hòa Bình- Mỗi Người Là Một Phóng Viên"

và không để bất cứ tổ chức hoặc cá nhân nào lợi dụng, chi phối báo chí gây tổn hại lợi ích của đất nước".

Mục đích của Chi Thị này nhằm bùng phát thông tin, tách rời Dân Tộc Việt Nam ra khỏi thế giới tiến bộ của loài người. Đây là một cuộc thử thách cho những trận đàn áp qui mô kế tiếp mà đảng CSVN đang mưu đồ thực hiện.

Kính thưa Đồng Bào,

Xét rằng :

- Tự do Ngôn luận là linh hồn của mọi tự do. Quyền được thông tin trung thực là quyền thiêng liêng mà mọi người Dân Việt đều phải được hưởng.

- Không một tổ chức, đảng phái nào có quyền đẩy nhân dân VN ra khỏi Cộng đồng Nhân loại văn minh.

- Thế giới loài người được phát triển tốt đẹp trong vài thế kỷ gần đây không phải vì loài người của những thời đại sau này thông minh, tài giỏi hơn những thời đại trước mà chính nhờ Nhân phẩm và Nhân quyền ở những thế kỷ gần đây ngày được tôn trọng hơn, qua đó thúc đẩy con người hăng hái góp sức xây dựng xã hội do chính họ là chủ nhân.

Căn cứ vào :

- Bản Tuyên ngôn Nhân quyền Liên Hiệp Quốc (1948).

- Công ước Quốc tế về Các Quyền Dân sự và Chính trị (1966), và Công Ước Quốc Tế về Các Quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hóa (1966).

- Tuyên ngôn Phụ đính Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc (1998).

Vì quyền lợi của Dân Tộc, vì trách nhiệm với Tổ Quốc thân yêu, Đảng Thăng Tiến VN long trọng tuyên bố trước công luận quốc tế và quốc nội rằng : «**Mọi người dân VN đều có quyền tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến mọi loại tin tức một cách trung thực**». Yêu cầu nhà cầm quyền CSVN phải tôn trọng Nhân quyền và Dân quyền cơ bản này của Toàn Dân VN. Đồng

thời, để bảo vệ Nhân quyền và Dân quyền này chống lại mọi hình thức bùng phát, phong tỏa thông tin mà nhà đương cục Hà Nội mưu đồ áp đặt lâu dài trên Dân Tộc VN, Đảng TT công khai phát động chiến dịch «**Cánh Chim Hoà Bình, Mỗi Người Là Một Phóng Viên**» nhằm thông truyền tin tức trung thực, và đem Tự do Ngôn luận và Công lý đến cho mọi người, mọi nhà.

Chiến dịch này nhằm tố giác Nhà cầm quyền CSVN trước công luận thế giới về việc CSVN không tôn trọng những Công ước Quốc tế về Dân quyền và Nhân quyền. Đồng thời, chúng ta muốn đem mọi người VN gắn gũi lại với nhau trong ý thức đòi hỏi Tự do, Công lý và Dân chủ cho VN. Tất cả những ai có cơ

hội có được những tin tức có lợi cho Tự do,

Dân chủ và Nhân quyền, xin tiếp tục nỗ lực chia sẻ thông tin đó với người khác bằng bất cứ phương tiện nào có trong tầm tay.

Chiến dịch "Cánh chim Hòa Bình, Mỗi Người Là Một Phóng Viên" cũng là lời tri ân và hiệp thông kính gửi đến các Chiến sĩ Dân chủ Hòa bình đã và đang sẵn sàng viết tin trung thực bằng máu khi không thể viết bằng mực, liều chết để Đồng bào được sống, vào nhà tù nhỏ để Nhân dân thoát khỏi nhà tù lớn, chấp nhận bị bịt miệng để mọi người được ung dung cất tiếng nói, lấy đau khổ bản thân và cả mạng sống để bẻ gãy từng khoản luật phi lý và bất công của CSVN, chịu mọi khốn chế để giành lại mọi Tự Do, Công Lý và Dân Chủ cho con cháu Lạc Hồng (x. *Kháng Thư số 9 của Khối 8406 ngày 8-12-2006*).

Chúng tôi tha thiết kêu gọi các Tổ chức, Đoàn thể, Đảng phái và toàn thể Đồng bào trong và ngoài Nước cùng thực hiện chiến dịch "Cánh Chim Hòa Bình, Mỗi Người Là Một Phóng Viên". Đây là hành động trả lời cụ thể cho Chỉ Thị 37/2006 của Nhà cầm quyền CSVN.

Với sự hợp lực của toàn thể Đồng bào, chúng tôi mãnh liệt tin tưởng rằng : **Cuộc vận động Dân chủ, Tự do và Công lý sẽ phá tan bức màn gian dối, xảo trá, lường gạt do đảng CS đã dựng lên hơn nửa thế kỷ qua trên Quê hương chúng ta.**

Xin cảm ơn và trân trọng kính chào Đồng bào.

Văn phòng Đảng Thăng Tiến Việt Nam Quốc nội & Hải ngoại

Văn phòng TƯ Quốc nội

TB Thành lập : Nguyễn Phong

Văn phòng TƯ Hải ngoại

CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT qua lời kể của Nhà thơ Hữu Loan

.....Nhạc sĩ Trịnh Hưng ghi.....

Trưởng VP : Ng. Ngọc Hùng

**Đừng nghe những gì
Cộng sản nói ! Hãy nhìn
những gì Cộng sản làm !
Sông có thể cạn,
núi có thể mòn,
nhưng chân lý ấy
không bao giờ thay đổi !!!**

Từ một tình sử đau buồn trong đó người vợ trẻ bị chết đuối sau đám cưới có bảy ngày, một anh bộ đội vệ quốc quân đã kể cho tôi nỗi đau buồn tê tái của mỗi tình đầu xuất hồn khỏi con tim ra thành bài thơ bất hủ. Chính bài thơ đó đã tạo nên tên tuổi anh. Cô dâu mới vô phúc kia là Lê Đỗ Thị Ninh. Đại tác phẩm thi ca nói trên mang nhan đề "Màu tím hoa sim" thuộc về nhà thơ Hữu Loan.

Nhà thơ già kể lại cho tôi nghe tình sử ấy một cách say sưa với nét mặt hằn vết nhăn tuổi tác như sống lại với kỷ niệm xa xưa cách nay nửa thế kỷ, rồi chua chát mỉm cười hỏi tôi:

- Thỏa mãn chưa, chú Hưng?

Tôi trả lời :

- Thưa anh, em thật thỏa mãn, vì đã hơn năm mươi năm rồi mới gặp lại anh, lại được chính anh kể cho nghe về tình sử đó. Từ trước tới giờ, không riêng em mà nhiều người từng yêu mến bài thơ “Mầu Tím Hoa Sim” cũng chỉ hiểu sơ qua lời tâm sự chứ không biết cận kề về cuộc tình tuyệt đẹp mà đau buồn đó. Bây giờ, xin anh cho em biết thêm một chuyện khác về cuộc đời riêng của anh từ cuối năm 1952, sau ngày em về Hà Nội.

Khi ấy, với chiến thắng Điện Biên Phủ cùng tái lập hòa bình cho xứ sở, rồi trở về đến thủ đô, lý do gì mà anh và anh Quang Dũng, những sĩ quan trung cấp ưu tú và văn nghệ sĩ nổi danh, lại không được nhà nước ưu đãi như đối với các người có công khác. Ngược lại, các anh còn bị bỏ rơi, gạt ra khỏi giới nhà văn nhà thơ, bị treo bút và không cho công ăn việc làm. Đến nỗi anh Quang Dũng từ ngày về thủ đô chịu đói khổ, không có được một bữa cơm ăn đơn sơ cho no lòng. Còn anh thì bị trục xuất về quê và còn bị quản thúc, không được phép liên hệ với bất cứ ai. Tại sao lại như vậy, thưa anh?

Thi sĩ Hữu Loan lại mỉm cười chua chát bảo tôi;

- Chú muốn biết, anh sẽ kể rõ hết cho chú nghe. Chú, anh chị Trạch, và anh Trần Chánh Thành về Hà Nội, anh nào có hay. Sau đó, anh được anh Quang Dũng cho biết là anh ấy có đi đưa tiễn gia đình chú về Hà Nội. Anh bảo Quang Dũng rằng như thế là may cho anh chị Trạch và anh Trần Chánh Thành, chứ nếu ở lại hậu phương thì khổ, vì các anh ấy vốn thuộc giới trí thức làm quan lại cho Tây hồi xưa.

Đến cuối năm 1952 đầu năm 1953, chính phủ ta đi theo đường lối chính sách của Tàu. Đó là rập theo mô hình đấu tố của Mao đề ra đang được thi hành bên Tàu. Chúng gửi cổ vắn sang VN, bắt buộc chính phủ ta phải thi hành việc đấu tố như Tàu.

Cổ vắn Tàu đưa Trường Chinh lên làm chủ tịch và Hoàng Quốc Việt làm phó, bắt đầu mở màn phát động chiến dịch đấu tố cái mà chúng gọi là “địa chủ cường hào”. Tụi cổ vắn Tàu chỉ định đưa bà Nguyễn Thị Năm, tên hiệu là Cát-Thành-Long chủ một đồn điền lớn ở Thái Nguyên ra đấu tố làm điển hình.

Trong quá khứ, bà Cát-Thành-Long là một phụ nữ rất hiền hậu, yêu nước, thương người. Bà có tiệm ở Hà Nội lấy nhãn hiệu Cát-Thành-Long và là một nhà giàu nhất nhì Hà Nội trong thời Pháp thuộc. Chính bà đã

nuôi nấng, giấu giếm trong nhà nhiều cán bộ cộng sản, giúp họ khỏi bị Tây bắt. Trong số cán bộ được bà Cát-Thành-Long che chở nuôi ăn có cả Trường Chinh và Hoàng Quốc Việt. Đến khi Việt Minh có chân trong Hội Đồng chính phủ, già Hồ ngầm tổ chức Tuần Lễ Vàng lấy tiền mua súng để thành lập quân đội thì người ủng hộ nhiều vàng nhất Hà Nội bấy giờ cũng chính là bà Cát Thành Long tức Nguyễn Thị Năm.

Rồi cuối năm 1946 chiến tranh Việt Pháp bùng nổ. Dân thành phố Hà Nội bỏ nhà bỏ cửa đi tản cư khắp trong vùng quê tỉnh nhỏ. Bà Năm cùng gia đình chạy lên Thái Nguyên ở vùng Việt Bắc vì nơi đó bà có một đồn điền lớn với nhiều tá điền. Những người này được bà Năm quý mến, lại tận tình giúp đỡ khi họ gặp khó khăn, và họ cũng đều thương mến kính trọng bà.

Vào những năm đầu của cuộc kháng chiến, bộ đội phải sống rất vất vả trong nghèo nàn đói khát. Gạo không có mà ăn cho đủ no. Thường thường mỗi bữa mỗi người chỉ được hai miếng bát cơm gạo mục mốc đầy thóc và sạn. Cho nên, nhiều khi bộ đội hành quân qua đồn điền của bà Năm, quân số lên cả tiểu đoàn. Bà mời họ ở lại, sai người nhà mổ bò heo, làm gà vịt để bộ đội ăn no cho có sức ra trận đánh Tây. Vì thế bộ đội ở Việt Bắc lúc đó ai cũng thương bà, gọi bà là Mẹ chiến sĩ. Thêm vào đó, bà có hai con trai đều đi bộ đội. Người con lớn làm đến sư đoàn trưởng, người con thứ làm đến trung đoàn trưởng. Cả hai đánh giặc rất hăng.

Ấy thế mà sau này tụi cổ vắn Tàu lại bắt Trường Chinh phải đem bà Năm ra đấu tố làm điển hình. Tên Trường Chinh quá sợ nên y theo lệnh. Hoàng Quốc Việt còn chút lương tâm, viết thư về trình cho Hồ Chí Minh hay vì hấn tin rằng chỉ có già Hồ mới đủ sức can thiệp cứu mạng cho bà Năm mà thôi. Nhưng không ngờ già Hồ làm ngơ khi đọc thư tường trình của hấn, để mặc Trường Chinh mang bà ra đấu tố cho đến chết. Hai con trai bà cũng sợ, không dám về hoặc kiếm cách can thiệp gì cả.

Sau khi hoàn thành việc đấu tố bà Nguyễn Thị Năm, bọn họ phát động phong trào đấu tố toàn tỉnh Thanh Hóa. Từ thành phố đến huyện xuống tới xã thôn, nơi nào cũng có cán bộ đến giải thích kích động hô hào. Biểu ngữ căng đầy đường. Ngày đêm, họ tụ họp các thanh niên nam nữ, thiếu niên, nhi đồng, đi thành từng đoàn, hô to những khẩu hiệu được học thuộc

“Hãy giết sạch lũ địa chủ cường hào ác bá!” “Đào tận gốc, tróc tận rễ!” “Cường hào ác bá ra trol!”... Khắp chốn, các đội cán bộ đến lôi dân chúng ra tuyên truyền nhồi sọ những lời vu oan giá họa dùng để áp đặt lên những người bị đem ra đấu tố. Dân chúng kinh hoàng khi thấy đội cán bộ vào làng để học tập việc đấu tố. Quyền hành sinh sát trong tay họ. Dân chúng sợ quá nói với nhau “Nhất Đội, nhì Trời!”! Đội gieo tang tóc, máu đổ thịt rơi, gây kinh hoàng, làm cho từng người dân đêm nằm ngủ không yên, lúc nào cũng nơm nớp lo có người trong đội hoặc du kích rình rập bên ngoài nghe trộm.

Nhà thơ Hữu Loan ngừng nói, nhấp vài hớp trà, rồi nhìn tôi đăm đăm, kể tiếp :

- Lúc đó, anh còn là chính trị viên tiểu đoàn. Anh thấy tận mắt những chuyện đấu tố. Hơn nữa, mình là người có học, hiểu biết luân thường đạo lý, lại có tâm hồn nghệ sĩ, nên anh cảm thấy chán nản quá và không còn kính trọng già Hồ cũng như chủ nghĩa cộng sản nữa. Tuy nhiên, anh đã trót làm đảng viên được mấy năm rồi. Thú thật với chú, lúc đó anh thất vọng vô cùng!

Trong một xã thuộc huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, cách xa anh ở độ mười lăm cây số, có một gia đình địa chủ rất giàu nắm trong tay gần năm trăm mẫu tư điền. Ông địa chủ giàu lòng nhân đạo, rất yêu nước thương người. Ông thấy bộ đội sư đoàn 301 của anh thiếu ăn, nên ông thường cho tá điền gánh gạo tới chỗ đóng quân để ủng hộ bộ đội. Anh là Trưởng Phòng Tuyên Huấn và Chính Trị nên phải thay mặt anh em ra cảm ơn tấm lòng tốt của ông ta, đồng thời đề nghị lên Sư đoàn trưởng trao tặng bằng khen ngợi để vinh danh ông. Riêng anh rất quý mến và luôn luôn nhớ đến ông.

Thế rồi một hôm anh nghe tin gia đình ông địa chủ ấy bị đội đấu tố mang cả hai vợ chồng ra cho dân đấu tố, sỉ vả, nhục mạ, rồi chôn xuống đất để hờ có cái đầu lên thoi. Xong, họ cho trâu kéo bừa qua lại hai cái đầu cho đến chết. Gia đình ông bà địa chủ xấu số chỉ còn có một cô con gái mười bảy tuổi được tha chết nhưng bị đội đấu tố đuổi ra khỏi nhà với vài bộ quần áo. Dã man hơn nữa, chúng còn ra lệnh cấm không cho ai được liên hệ, nuôi nấng hoặc thuê cô ta làm công. Thời đó, cán bộ cấm dân chúng cả việc lấy các con cái của địa chủ làm vợ làm chồng.

Anh Hữu Loan chớp chớp đôi mắt nhăn nheo có hai vành mi ướt đỏ đượm màu thương cảm. Anh mím

miệng, nuốt nước bọt cho bớt nghẹn cổ, rồi kể tiếp :

- Biết chuyện thăm thương giáng xuống gia đình ông bà địa chủ mà anh hằng nhớ ơn, anh trở về xã đó xem cô con gái của họ sinh sống ra sao, vì trước kia anh cũng biết mặt cô ta. Lúc gần tới nơi, may sao anh gặp cô ta áo quần rách mướp, mặt mày lem luốc, đang lom khom tìm lượm vài củ khoai mà dân bỏ sót nhét vào túi áo, rồi chùi vội một củ vào quần đưa lên miệng gặm. Anh quá xúc động, nước mắt muốn ứa ra. Anh lại gần hỏi thăm và được cô ta kể lại rành rọt hóm cha mẹ cô bị đầu tở chết ra sao. Cô ta khóc méo nói rằng gặp ai cũng bị xua đuổi; hàng ngày cô phải đi mót khoai ăn đỡ đói lòng, tối về ngủ trong cái miếu hoang; cô rất đói khổ lo lắng, không biết ngày mai còn sống hay sẽ chết vì đói khát!

Anh nghe mà lấy làm thương tâm quá, trong lòng vô cùng xúc động. Anh bèn đem cô ta về quê của anh, rồi bắt chấp lệnh cấm, anh đã lấy cô ta làm vợ. Cho đến ngày nay, bà ấy đã cho anh mười người con ngoan. Khi xưa, quê anh nghèo, nhà anh cũng nghèo, anh lại còn ở trong bộ đội nên không có tiền. Nhưng hai vợ chồng cố gắng chịu đựng đùm bọc nhau bữa đói bữa no.

Sau khi lấy vợ, anh trở lại đơn vị làm đơn xin bỏ ngũ và trả lại thẻ đảng, rồi về quê luôn không chờ cấp trên có chấp thuận cho anh giải ngũ hay không. Được một năm, vợ anh sinh cho anh một cháu trai rất kháu khỉnh.

Năm 1954 Việt Minh thắng thực dân Pháp. Cuối năm đó, nhà nước bảo Tố Hữu đặt Nguyễn Đình Thi là một văn nô làm chủ tịch hội nhà văn miền Bắc cộng sản, quy tụ hết nhà văn vào hội. Anh ở dưới quê nhưng Nguyễn Đình Thi cho mời anh lên Hà Nội nhận chức tổng thư ký hội nhà văn Bắc Việt. Anh thương vợ con cả năm sống ở nhà quê với mảnh vườn ba trăm thước, nên bàn với vợ anh: "Nhân dịp hội nhà văn mời cộng tác, vợ chồng mình lên đó có lương và tiêu chuẩn gạo cũng đỡ khổ hơn là ở quê nhà." Thế là hai vợ chồng thu xếp lên Hà Nội ngay. Anh thi hành chức vụ tổng thư ký, được cấp một căn nhà nhỏ, được lĩnh gạo cho hai vợ chồng và hai đứa con trai. Hàng tháng, anh còn lĩnh số lương khiếm tốn để mua thức ăn.

Sau ít tháng, Tố Hữu ra lệnh cho Nguyễn Đình Thi tổ chức Đại hội Nhà văn toàn thể miền Bắc quy tụ tất cả anh chị em văn nghệ dân sự cũng như quân sự. Tất cả mọi người kéo

về Hà Nội họp mặt đầy đủ, ai nấy hồ hởi lắm.

Hội Nhà văn mời hết khách quý trong các ngoại giao đoàn. Anh được chọn làm thư ký ngày Đại hội. Cán bộ đảng và nhân viên chính quyền tới tham dự, có Hồ chủ tịch ra đọc diễn văn khai mạc cho long trọng. Trong bài diễn văn, ông Hồ chú trọng nhất đến trách nhiệm nặng nề của nhà văn lúc đó và vạch ra đường hướng cho anh chị em nhà văn đi theo. Tự trung, ông muốn đưa ra một chỉ thị...

Nghe anh Hữu Loan kể đến đây, một ý nghĩ nảy ra trong đầu, tôi vội gờ tay ngăn anh lại, rồi ôn tồn nói:

- Xin anh vui lòng kể chi tiết buổi khai mạc Đại hội nhà văn có ông Hồ chủ tọa.

Anh Hữu Loan bốp trán, rồi chậm rãi nói :

- Lúc ông Hồ ra đọc diễn văn khai mạc, ông cúi chào và cảm ơn các quan khách, cán bộ đảng cùng nhân viên chính quyền, và các văn nghệ sĩ (mà ông gọi bằng "các chú"). Đọc xong diễn văn, ông nói thêm: "Các chú văn nghệ sĩ hãy nghiêm túc học tập để hoàn thành nhiệm vụ cao cả của mình." Đoàn ông hỏi: "Ai có ý kiến gì thì cứ mạnh dạn góp lời để bổ túc thêm. Tôi rất hoan nghênh."

Trong số anh em nghệ sĩ đi họp hôm đó có nhiều vị thuộc loại nhà văn tiền chiến nhiều tuổi hơn hoặc bằng tuổi ông Hồ. Thế mà ông ta cứ ngang nhiên gọi tất cả là "các chú". Điều này làm anh nổi tự ái và nóng mặt. Anh liền gờ tay lên xin góp ý. Ông Hồ thấy anh xung phong liền đi lại bắt tay anh cười thân mật nói: "Chú có ý kiến gì đóng góp, cứ tự nhiên phát biểu để mọi người cùng nghe." Anh khoan tay lễ phép cúi đầu: "Dạ thưa Chủ tịch kính mến của dân tộc Việt Nam, tôi được Chủ tịch cho phép đóng góp ý kiến, do vậy tôi xin mạo muội đưa ra một đề nghị nho nhỏ thô sơ, nếu có gì sơ suất thất thố xin Chủ tịch rộng lòng tha thứ cho." "Không sao. Chú cứ tự nhiên góp ý." Già Hồ nói.

"Kính thưa Chủ tịch kính mến, tôi thật là vui sướng được chỉ định làm thư ký trong những ngày Đại hội Văn nghệ toàn quốc lần thứ nhất. Đại hội này là biến cố trọng đại sẽ được ghi vào lịch sử đồng thời cũng là niềm hạnh diện cho tất cả anh chị em văn nghệ sĩ khắp nơi được về thủ đô hội họp gặp mặt cùng nhau học tập chuẩn bị cho hướng đi ngày mai như lời dạy bảo của Chủ tịch nói trong bài diễn văn khai mạc. Vinh dự lớn lao cho anh chị em văn nghệ sĩ là được Chủ tịch anh minh kính mến làm chủ tịch danh dự của ngày Đại hội cũng như đọc diễn văn khai mạc trước các

quan khách ngoại giao đoàn, các cấp lãnh đạo đảng và nhà nước ta mới độc lập và có chủ quyền. Đề Chủ tịch giữ trọn vẹn cương vị và tư thế của một vị lãnh đạo anh minh có công đuổi được thực dân Pháp giành độc lập cho quốc gia, tôi xin phép Chủ tịch góp một ý kiến thô thiển là xin Chủ tịch hãy gọi các văn nghệ sĩ là "anh chị em văn nghệ sĩ" thay vì "các chú văn nghệ sĩ". Bởi vì đây là ngày trọng đại có đủ quan khách quý hóa chứ không phải là một buổi họp tọa đàm thân mật của văn nghệ sĩ. Nếu ở trong buổi họp thân mật mà Chủ tịch gọi chúng tôi là "các chú" văn nghệ sĩ thì anh chị em sẽ vui lắm vì đó là lời thân mật của gia đình văn nghệ."

Nói xong, anh lễ phép cúi đầu chào Chủ tịch và các quan khách cùng văn nghệ sĩ ngồi dưới. Anh nghe có một vài tiếng vỗ tay. Liên đó, ông Hồ tiến lại bắt tay rồi ôm lấy anh với nụ cười rất xã giao của nhà chính trị. Ông nói: "Tôi thành thật khen chú đã góp ý hay cho tôi. Tôi xin ghi nhận." Nói xong, đề tỏ ra mình là người trên biết ghi nhận lời kẻ dưới, ông Hồ quay lại nói với văn nghệ sĩ cùng quan khách bên dưới: "Kính thưa văn nghệ sĩ, tôi xin thành thật ngợi khen lời góp ý của nhà thơ Hữu Loan, và bây giờ xin anh em ai có ý kiến gì hay cứ việc mạnh dạn lên đây phát biểu. Chúng ta là văn nghệ sĩ cần phải nói thẳng nói thật để sáng tác phục vụ cho nhân dân."

Anh đi xuống bàn thư ký. Khi bước ngang qua hàng ghế đầu, anh liếc nhìn thấy Tố Hữu và Nguyễn Đình Thi mặt lạnh như tiền, hai cặp mắt nhìn anh không một tí thiện cảm. Anh biết hai ông thầy của anh rất ghét và tức anh, nhưng anh làm lơ về chỗ ngồi tiếp tục nhiệm vụ của mình.

Tiếp theo đó, là phần thảo luận các đề tài trong bài diễn văn của ông Hồ nêu ra. Đến mười hai giờ, mọi người nghỉ đi ăn, chờ buổi chiều bàn tiếp. Anh cũng rời chỗ đi ăn cơm. Khi ra phòng ngoài, nhiều bạn bè xúm lại bắt tay anh ôm anh và tỏ lời khen ngợi anh can đảm nêu ý kiến rất hay. Tuy nhiên, một số đồng nhìn anh bằng cặp mắt không những tỏ ra thiếu thiện cảm mà còn khinh khi nữa. Trong số bạn bè yêu mến và ca ngợi anh, có một anh bạn vỗ vai anh bảo nhỏ: "Cậu hay lắm! Nhưng hãy giữ mình thận trọng đó!"

vietnamexodus.org 14-03-2006

Tin tức tiếp trang 27
Quốc Hội Liên Bang Úc ký tên ủng hộ dân chủ tại VN.

Sáng ngày 6-12-2006, đông đảo các Dân biểu, Nghị sĩ hai đảng cầm

quyền cũng như đối lập và các đảng nhỏ khác đã tham gia ký tên vào Lá Thư ủng hộ cao trào DC tại VN, đặc biệt là Tuyên Ngôn TDDCVN 8406. Lá Thư này do Dân biểu Lao Động LB Chris Bowen gửi đến toàn thể Dân biểu và Nghị sĩ QH LB Úc để mời gọi tham gia ký tên ủng hộ cao trào DC tại VN, ngay sau hai Nghị quyết về Nhân quyền cho VN đã được toàn thể Thượng viện và Hạ viện LB Úc liên tiếp thông qua các ngày 30-11 và 4-12-06. Buổi Lễ ký Lá Thư ủng hộ này đã được tổ chức ngay tại Hội trường chính thức của Quốc Hội LB Úc với sự hiện diện của Bs Nguyễn Mạnh Tiến, Chủ tịch Cộng Đồng VN Liên Bang Úc Châu, các Chủ Tịch Cộng Đồng VN các Tiểu Bang cùng đông đảo đại diện các Tổ chức, Hội đoàn VN và các cơ quan truyền thông Việt ngữ. .

Ngay khi được tin sẽ có buổi lễ ký Lá Thư này cũng như hai Nghị quyết về Nhân quyền cho VN đã được lưỡng viện Quốc Hội nhất trí thông qua, Bộ Ngoại giao CSVN đã gửi thư phản đối đến Bộ Ngoại giao Úc nhưng đã thất bại, vì Quốc Hội LB Úc vẫn tiến hành tổ chức buổi lễ này đúng ngày 6-12. Sự kiện này làm nhớ lại vào cuối tháng 10 vừa qua, QH Ba Lan đã quyết định cho tổ chức long trọng Hội Nghị về Quyền Lao Động tại VN ngay trong Quốc Hội Ba Lan, bỏ sang một bên công hàm phản đối của

thanh trong nước và Quốc tế. Dự luận đồng bào trong và ngoài nước

Tôi tên là Thích Nữ Đàm Thoa (tức Lý thị Hà), sinh năm 1969 (38 tuổi). Hộ khẩu thường trú: chùa Nguyệt Nham - thôn Liễu Nham - xã Tân Liễu - huyện Yên Dũng - tỉnh Bắc Giang. Tôi làm đơn này tố cáo các cán bộ công an của Bộ CA và tỉnh Bắc Giang đã tổ chức bắt cóc tôi đưa vào TT Bảo trợ xã hội tỉnh Bắc Giang vào ngày 15-11-06. Sự việc như sau :

Sáng ngày 14-11-2006, tôi đến chơi nhà bà Nguyễn Thị Thuận, 1 Phật tử và cũng là 1 dân oan, nhà ở xóm 4A thôn Đình Hoàng, xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm ngoại thành Hà Nội. Đến 12g trưa, tôi thấy có 2 CA của Tổng cục an ninh - Bộ CA và Sở CA Hà Nội không mặc quân phục, không đeo biển, nhưng 2 CA này chuyển theo dõi ghi tên bà con đi khiếu kiện nên chúng tôi biết mặt, biết tên nữ là Minh (CA An ninh Sở CA Tp. Hà Nội), nam là Tùng (CA an ninh Bộ CA) và ông Đào Duy Lục CA cảnh sát khu vực, ông Ngô Văn Bằng CA viên xã Cổ Nhuế, đến nói là kiểm tra nhân khẩu. Qua trao đổi họ nói nếu bà Thuận có mời tôi ở lại chơi và hôm thì phải làm thủ tục khai báo tạm trú cho tôi, và họ còn bắt bà Thuận phải viết giấy cam kết. Nội dung giấy báo lãnh là bà Thuận cho tôi ở và không được cho tôi đi đâu ra ngoài đường

đúng giấy mời tôi về giải quyết trả chùa thì tôi sẽ về, còn lại bảo tôi về rồi vào Nhà khách UBND tỉnh như những đợt trước để lừa tôi thì tôi không về. Hơn nữa bây giờ tối đêm như thế này thì tôi cũng không về cùng các ông". Nghe tôi nói vậy, hơn nữa trong nhà có nhiều người nên họ đành đi về và nói lại: ngày mai chúng tôi sẽ xuống đến đón nhà sư về tỉnh làm việc.

Sáng ngày 15-11-06, khoảng 8g30, các ông CA tỉnh Bắc Giang, Bộ CA, xã Cổ Nhuế và huyện Từ Liêm có mặt tại nhà bà Thuận. Họ tự ngồi viết biên bản, nội dung là *tôi tự nguyện về theo họ*, họ đọc cho tôi nghe và bảo tôi ký. Tôi nghe xong không đồng ý, không ký và đề nghị họ đưa giấy mời tôi về tỉnh làm việc cho tôi xem, thì họ vẫn loanh quanh và không đưa được 1 văn bản nào. Tôi trả lời thẳng là: tôi không tự nguyện về cùng các ông. Biết không làm gì được, họ lại kéo nhau đi về lấy giấy, hẹn 14g quay lại đưa cho tôi, và cho 2 CA của xã và huyện ở lại canh giữ tôi. Nhưng sự thực đến chiều, tôi ngồi chờ mãi tới 16g30 họ mới xuất hiện. Khi tôi hỏi giấy, họ không có đưa ra, mà lúc này họ gọi rất đông người là dân phòng và CA, khoảng gần 30, đến áp đảo tôi. Họ lệnh cho dân phòng, CA xông vào kéo tay tôi lôi ra, ấn tôi vào ô-tô như một con vật, trước sự chứng kiến bất bình của mấy chục người dân quanh đấy. Mặc dù lúc đó tôi đã gọi điện thoại cho bà Lê Thị Kim Oanh là chuyên viên của A41 Bộ CA là cán bộ phụ trách Tôn giáo trình bày việc tôi bị CA cưỡng chế. Bà Oanh có nói : nhà chùa cứ đợi đấy không đi đâu, làm sẵn giấy cam kết chấp hành quy chế của thành phố để bà và bà Giới cục trưởng cục an ninh lên làm thủ tục cho tạm trú tại đấy. Hiện nay bà Oanh đang đợi bà Giới đến đi cùng lên chỗ tôi ở và nói tôi chuyển máy cho các ông CA đang đứng gần đấy để bà nói chuyện với họ. Nhưng mặc cho tôi đề nghị chờ các bà CA lên, ông Thư CA tỉnh, ông Tùng CA bộ vẫn bác bỏ và khấn trương lôi tôi đi để hoàn thành nhiệm vụ bắt tôi.

Đến 20g họ chở tôi về đến Trung tâm Bảo trợ của tỉnh Bắc Giang, bắt tôi ngồi yên ở trên xe. Hơn tiếng sau họ gọi nhiều CA và nhân viên của Trung tâm đến trấn áp, kéo lôi tôi xuống. Trong lúc này họ giằng xé rách nát quần áo của tôi; có kẻ còn đâm vào bụng, định cướp điện thoại di động, giấy tờ tài liệu của tôi và vu cho tôi là **bị thần kinh nặng**. Sau đó họ lôi nhốt tôi vào trong 1 buồng có người canh giữ ở bên ngoài. Đến hơn 22g thì có 10 người đàn ông vào

ĐƠN TỐ CÁO KHẨN CẤP của Ni cô Thích Đàm Thoa Hà Nội ngày 25-11-2006

CSVN về Hội nghị này. ***

Về việc công an của Bộ Công an, tỉnh Bắc Giang, Ban Tôn giáo tỉnh chính quyền tỉnh Bắc Giang bắt cóc nhà sư Thích Nữ Đàm Thoa từ Hà Nội đưa về Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Bắc Giang

Kính gửi :

- Ông Tổng bí thư Nông Đức Mạnh

Đồng kính gửi :

- Ông Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết. Ông Chủ tịch quốc hội Nguyễn Phú Trọng. Ông Thủ tướng chính phủ Nguyễn Tấn Dũng. Ông Bộ trưởng Bộ công an (CA) Lê Hồng Anh. Ông Nguyễn Văn Hưởng Thứ trưởng Bộ CA. Ban lãnh đạo phòng A41 Bộ CA. Ông Trưởng Ban Tôn giáo Chính phủ. Bà Hoàng Thị Tình Vụ Phó Vụ Pháp chế Thanh tra Ban Tôn giáo CP. Các cơ quan báo chí, đài phát

phổ từ ngày 14-11 đến ngày 21-11-06, và do cô Minh đọc cho bà Thuận chép lại. Đến 16 giờ chiều, anh Tùng và chị Minh vẫn còn ngồi ở nhà bà Thuận cùng chúng tôi, 17 giờ chị Minh nói ông CA viên của xã Cổ Nhuế đưa cho tôi 1 tờ khai nhân khẩu, bảo tôi viết và ký tên để họ làm thủ tục tạm trú cho tôi. Nhưng đến tối khoảng 19g thì tôi thấy có các ông Nguyễn Văn Thư, Nguyễn Văn Thanh là CA tỉnh Bắc Giang, ông Nguyễn Công Bằng cán bộ Ban tôn giáo tỉnh Bắc Giang vào nhà bà Thuận. Các ông này cũng không mặc quân phục, đeo thẻ làm việc, khi vào nhà cũng chỉ giới thiệu bằng mồm, chứ không có giấy tờ gì đưa ra và họ nói : "Chúng tôi được lãnh đạo tỉnh cử ra Hà Nội đón nhà sư về giải quyết việc khiếu kiện". Nghe vậy, tôi yêu cầu : "Các ông bỏ giấy mời ra, nội dung giấy mời như thế nào ? Nếu

phòng tôi nghỉ, xưng là CA, bảo vệ và nhân viên của Trung tâm mời tôi làm việc. Tôi phải la to lên : "Bây giờ là nửa đêm, sao các ông không để ban ngày lại làm việc ban đêm? Mà các ông cũng không có thẻ, không mặc quân phục tôi làm sao tin các ông là CA được?" Họ sợ tôi kêu nữa làm bà con thức giấc nên rút đi.

Ngày hôm sau, 16-11-06, lúc nửa đêm khoảng 24g, tôi mệt quá đang nghỉ trên giường thì ông Phú bảo vệ của Trung tâm tưởng tôi đã ngủ say, nên cạy cửa lên vào bóp cổ tôi, định giết người diệt khẩu phi tang chứng cứ CA đã bắt cóc đưa tôi về đây. Nhưng do vẫn còn thức, tôi chống lại được và cũng đúng lúc đấy có 1 cô ở phòng bên cạnh đi sang vào phòng tôi. Thấy vậy tên Phú chạy mất.

Trưa ngày 16-11-06, lúc 12g, tên Phú lại đến cùng ông Mạnh bảo vệ Trung tâm và một số CA, cán bộ của Trung tâm khoảng gần 30 người kéo vào phòng tôi. Họ tự ý đập cửa xông vào trong phòng, người giằng lấy radio của tôi rồi đập vỡ, người giữ chân, người giữ tay tôi để cho người khác nắn kiểm tra khắp người tôi và cướp đi điện thoại di động hiệu SAMSUNG E600 trị giá 5,2 triệu đồng cùng số tiền gần 4 triệu đồng tôi đang cất ở áo trong. Cô Hường và cô Tĩnh là bác sỹ của Trung tâm còn lục túi cà sa của tôi lấy 1 máy ghi âm và một số giấy tờ. Mặc cho tôi phản đối, họ vẫn lấy hết các đồ dùng, tiền bạc điện thoại của tôi mà không có 1 biên nhận nào. Đến 15g chiều, bị tôi lên án dữ dội, ông Mạnh bảo vệ ra nói : "Chúng tôi không cướp của bà, chúng tôi làm theo lệnh của CA thu giữ để kiểm tra". Tôi hỏi lại nếu thu giữ thì phải có biên bản chứ, CA ra lệnh thì lệnh đâu. Tên này không trả lời được bèn trốn mất.

Nghiêm trọng hơn, đến 17g, trong lúc tôi đang nằm ở trên giường, cô Hường bác sỹ của trung tâm vào. Tưởng tôi đang ngủ, cô bèn cho 1 gói bột trắng vào ca nước của tôi. Việc này có 1 cháu bé trong trung tâm cũng nhìn thấy và cháu đã hỏi cô này: "Tại sao cô lại pha thuốc vào nước uống của nhà chùa?". Cô này vội chạy mất.

Trong suốt thời gian tôi bị giam giữ trong Trung tâm Bảo trợ từ đêm ngày 15-11 đến sáng ngày 23-11-2006, tôi luôn luôn bị canh giữ trong phòng, ban đêm luôn bị người đến quấy nhiễu, bắt tôi phải mở cửa và đòi tôi phải ra làm việc. Tôi phải phản đối : "Tôi có là tù nhân đâu mà các ông giam giữ trái phép? Và ngay cả bị tù thì cũng không ai làm việc vào ban đêm! Hay các ông CA tỉnh Bắc Giang quen đàn áp, khủng bố hỏi cung ban

đêm như đã hỏi cung các nhà sư trong vụ Trộm tượng cổ nổi tiếng vừa qua? Ban ngày thì không thấy ai hỏi han gì, mà đêm đến thì lại kéo dài hàng mấy người đến quấy rối yêu cầu làm việc !!!".

Đến ngày 23-11-06, hồi 9g sáng, có nhiều ông CA đến phòng tôi, trong đó có ông Nguyễn Văn Sơn đã đọc văn bản viết sẵn có ghi trả tôi điện thoại, máy ghi âm, radio. Nhưng các đồ vật này đều bị phá hỏng không dùng được nên tôi không đồng ý nhận. Trong biên bản không hề nói tại sao bắt cóc tôi, cướp đồ đạc tiền bạc của tôi, xé rách quần áo tôi cũng như không nói đến trả lại số tiền các ông đã lấy của tôi; do đó tôi không ký biên bản. Các ông này đã cho người lôi tôi ra như hôm đã lôi bắt tôi tại Hà Nội, đẩy ra cửa Trung tâm trước sự chứng kiến của hàng chục, hàng trăm người trong trại và dân quanh vùng.

Cũng trong thời gian này, bà con người thân của tôi biết tin tôi đang ở trong Trung tâm, đã đến xin gặp và tiếp tế cho tôi, nhưng cán bộ CA ngăn cản không cho gặp và còn đặt điều tôi không có ở đấy để không cho tôi được nhận tiếp tế.

Hành động bắt cóc người trái phép của CA các cơ quan Bộ, tỉnh Bắc Giang đối với tôi giữa 1 đất nước văn minh và đang giao lưu mở cửa với toàn thế giới là hành vi không thể chấp nhận được. Cũng như 1 cơ sở nhân đạo là Trung tâm Bảo trợ xã hội nuôi dưỡng người già cô đơn, trẻ em lang thang lại là nơi tổ chức cướp tài sản riêng của tôi : điện thoại di động, máy ghi âm, tiền bạc, đập nát radio và vu khống, bôi nhọ danh dự nhân phẩm tôi là thần kinh nặng, và giam giữ người trái phép. Thầy thuốc của trung tâm lại có những hành động nhằm xâm hại tính mạng tôi, vậy có xứng danh thầy thuốc như mẹ hiền không ? Những việc làm của các cán bộ CA và cán bộ Trung tâm bảo trợ tỉnh Bắc Giang đã vi phạm vào các điều luật : Điều 122 : Tội vu khống; Điều 123 : Bắt giữ người trái pháp luật; Điều 133 : Tội cướp tài sản; Điều 134 : Tội bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản.

Và các quyền: Quyền tự do đi lại, tự do cư trú của công dân - Quyền không bị xâm hại về thân thể, tài sản và danh dự.

Những hành động vi phạm trên cần phải được lên án kịch liệt. Những cán bộ CA như ông Tùng CA Bộ, bà Minh CA Hà Nội, ông Thanh, ông Thư CA tỉnh Bắc Giang, ông Bằng Ban tôn giáo tỉnh và các bà Hường bác sỹ, ông Phú bảo vệ của Trung tâm Bảo trợ xã hội của tỉnh Bắc Giang đã xứng

đáng là "Cán bộ là đày tớ của dân" hay đày dân là chính? Vì vậy, tôi làm đơn này khẩn thiết tố cáo những hành vi trái pháp luật trên của CA các Bộ, Tỉnh Bắc Giang và cán bộ Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Bắc Giang, đề nghị các Quý Ông xem xét và giải quyết để lập lại công bằng xã hội, để không còn người dân nào phải sống lo lắng bị bắt cóc, bị cướp đoạt tài sản công khai như tôi giữa 1 đất nước hòa bình như đất nước Việt Nam bởi một nhóm người nhân danh là người nhà nước, là CA CSCN.

Xin trân trọng cảm ơn các Quý vị.

Kính đơn

Thích Nữ Đàm Thoa

Hiện trú tại mái hiên nhà vệ sinh công cộng vườn hoa Mai Xuân Thường - Hà Nội. Đt: 0936 094 015

Danh sách Công bố lần 12 ngày 8-12-2006, dịp kỷ niệm 8 tháng Tuyên Ngôn 8406, gồm 2.134 CS DCHB & 420 gia đình quốc nội & 20 ngàn Tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm & 483 gia đình nông dân Nam Bộ & 3.000 Tín hữu TL Tây Nguyên & 3.874 CSDCHB & 9 Đại diện CĐNVTD hải ngoại (3.883 CSDCHB) & 172 Chính khách QT bảo trợ TN 8406, chưa kể hơn mấy chục ngàn CSDCHB ủng hộ trên các trang Web & ghi tên trong các cuộc biểu tình mà Khối 8406 chưa thể thống kê.